

GIÁ

Tác giả:

HỒ-VĂN-TRUNG TỰ BIỂU-CHÁNH

DEPOT LEGISLATION
INDOCHINE

N^o 212

INDO-CHINOIS

70

TIỂU THUYẾT



TIẾN BẠC TIẾN BẠC TIẾN

TOUS DROITS RÉSERVÉS



SAIGON
IMPRIMERIE DE L'UNION

1926

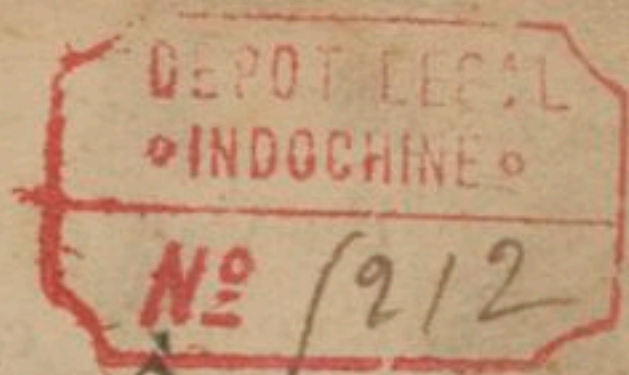
Nom d'auteur

Trung (Hô Văn) đư Thiệu

Titre de l'ouvrage

Tiền bạc, bạc tiền (hệ)

TIÊN BẠC, BẠC TIÊN



I

Đồng hồ gõ 5 giờ. Mặt trời đã xuống khuất mái nhà, mà Trần-bá-Vạn chưa thấy con là Bá-Kỳ về nói coi nó thi đậu hay là rớt, nên nóng nảy trong lòng, một lát ra đứng trước cửa ngõ trông xuống đường Paul Blanchy là đường ở Saigon chạy từ mé sông Bến-Nghé lên Tân-Định rồi qua Cầu-Kiếp.

Bá-Vạn đứng ngóng một hồi lâu, thấy thiên hạ lên xuống dập-dề, xe-hơi, xe-kéo, lại qua không dứt, mà không thấy dạng con về, mới lần bước trở vô sân rồi đi vòng lại gần bộ hòn non giả mà ngắm cảnh.

Vợ là Đô-thị-Đào đứng trên thềm nhà lầu ngõ xuống; người đã quá 40 tuổi rồi mà dung nhan còn đẹp, quần áo mặc toàn lụa trắng, cổ tai chớp nhún thủy-xoàn, da trắng thêm dồi phấn, tóc đen lại gỡ lán nhuộm. Cô ngó chồng và nói rằng: « Chớ chi hồi nầy mình ngồi xe-hơi xuống trường mà coi, dầu có đậu hay là rớt cũng rước phúc nó về, để ở nhà chờ đợi hoài thiệt khó chịu quá ».

Bá-Vạn chưa kịp trả lời, bỗng thấy có hai cái xe kéo chạy vô cửa, Trần-bá-Kỳ ngồi xe trước, Nguyễn-hiếu-Liêm ngồi xe sau. Bá-Kỳ thấy cha mẹ thì mừng quỳnh, xe chưa kịp ngừng mà anh ta nhảy đại xuống và nói rằng: « Hai đứa đậu hết ba à. Con đậu số 5, còn Hiếu-Liêm đậu số 1, may quá ».

Vợ chồng Bá-Vạn mặt mày tươi rói, hỏi thăm lảng-xãng, rồi dắt con và Hiếu-Liêm vô nhà.

Lý-như-Bình là rể của Bá-Vạn, Trần-thanh-Huê là con gái đầu lòng, với Trần-thanh-Kiều là con gái út, mới 16 tuổi, chưa có chồng, nghe tiếng Bá-Kỳ lật-đật chen nhau chạy ra mà mừng.

Đồ-thị hỏi gia-dịch dọn cơm cho con ăn. Hiếu-Liêm xin từ mà về Bà-Chiều đặt báo tin cho mẹ mừng, kéo mẹ ở nhà trông đợi.

Bá-Vạn vỗ vai Hiếu-Liêm mà nói rằng: « Cháu là anh em bạn thiết của thằng Bá-Kỳ, tuy cháu ở bên trường Sư-phạm còn nó ở bên trường Bồn-quốc, mà mấy năm nay hệ chúa-nhật cùng là bãi trường thì hai đứa bây khảo duợt chơi bời với nhau như anh em ruột. Nay hai đứa bây thi bằng tốt-nghiệp đậu hết cả hai, mà cháu là con nhà nghèo lại giựt

được giải nhứt, nên thầy mừng mà cũng khen cháu lắm. Hồi trưa thầy nghe thằng Bá-Kỳ nó nói chắc nó đậu, nên thầy có biếu trẻ gia-dịch nấu cơm tây đặng thầy ăn mừng cho nó. Sáng có cháu ghé lại đây, thôi cháu ở đây ăn cơm với thầy, để thầy biếu xe-hơi vô nhà cho chị hay và mời chị ra đây mà dự tiệc chung cho vui ».

Bá-Kỳ nghe cha nói như vậy thì mừng hết sức, liền chạy ra sau biếu xe-hơi mau mau vô Bà-Chiều mà rước bà thân của Hiếu-Liêm.

Trời đã tối rồi, trong nhà đèn khi đốt lên chói sáng lòa, bàn ghế tủ giường món nào xem cũng quý, lại mấy cửa đều có treo mảnh-mảnh thêu, mấy góc cột đều có để kỳ-hoa di thảo, nên coi ra vẻ nhà sang trọng lắm.

Vợ chồng Bá-Vạn với Lý-như-Bình cứ theo hỏi thăm Bá-Kỳ và Hiếu-Liêm về việc thi khóa, còn Thanh-Huê với Thanh-Kiều y phục toàn lụa trắng, tay đeo cà-rá thủy-xoàn, tai đeo bông cũng nhận thủy-xoàn, mà cổ đeo dây chuyền cũng gắn thủy-xoàn, người lo trái nấp, người lo đặt bàn, đi tới đi lui, đèn khi giới mấy hột thủy-xoàn, coi chẳng khác tiên-nga giáng thế.

Sửa soạn dọn tiệc vừa xong, thì nghe tiếng xe-hơi về ngừng ngoài cửa.

Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ lật-dật chạy ra tiếp rước.

Bà thân của Hiếu-Liêm là Cao-thị-Quyên, tuổi gần 50, ở Bà-Chiều chuyên nghề gói nem mà bán; thuở nay tuy con mình kết bạn với Bá-Kỳ, và tuy Bá-Kỳ thường hay vô nhà mà chơi hoai, song bà xét phận nghèo hèn nên chưa dám đến nhà Bá-Vạn lần nào.

Bà gặp Hiếu-Liêm thì mừng rỡ rồi Bá-Kỳ mời bà vô nhà. Bà thấy nhà lầu kinh-dinh, trong nhà kiến vật ghế bàn hực-hở, bà ngó lại phận bà nghèo hèn, mình mặc một cái quần tụy mới mà bằng vải đen, còn cái áo tụy bằng xuyên mà cũ, tự nhiên bà ái-ngại, nên bà đứng dụ-dự trên thềm không dám vô.

Bá-Vạn bước ra chào rồi mời bà vô nhà. Bà bước vô bợ-ngợ chấp tay chào Đỗ-thị rồi day qua thấy vợ chồng Thanh-Huê với Thanh-Kiều, bà không biết là ai, nên cũng chấp tay chào luôn hết ba người.

Bá-Vạn nói rằng: « Chị nghèo mà sanh được một đứa con học giỏi như vậy thiệt là quý lắm. Nay nó thi đậu thứ nhứt, mà may thẳng

nhỏ tôi cũng đậu, nên tôi bày tiệc biếu vô rước chị ra ăn uống vui chơi với vợ chồng tôi một bữa. Xin mời chị ngồi qua ăn cơm».

Cao-thị thưa rằng bà đã dùng cơm chiều rồi. Vợ chồng Bá-Vạn với Bá-Kỳ mời hết sức mà bà cũng không ăn, tưng thế mới dạy gia-dịch lấy trầu nước để trên bàn nhỏ dựa bên đó, rồi mời bà ngồi mà uống nước.

Mấy người nhập tiệc ăn uống vui cười; vợ chồng Bá-Vạn ngó con khi sắc rất hân hoan. Trong lúc nói chuyện thì Thanh-Huê tỏ ý khinh bỉ chồng là Như-Bình, nói nhiều tiếng nặng-nề làm cho Hiếu-Liêm nghe rất xốn-xan, mà Như-Bình cười tự nhiên, chẳng giận hờn phiền trách chút nào hết.

Thanh-Kiều thì ít nói chuyện, song ngồi ăn thường hay liếc ngó Hiếu-Liêm, nhưng mà Hiếu-Liêm không hay, nên không để ý đến, cứ ngồi chiêm-biểu có ai hỏi mới nói, bằng không thì ăn uống, hoặc suy nghĩ những bài thi mà thôi.

Cao-thị ngồi ngó khắp trong nhà, thấy vật nào cũng quý, món nào cũng đẹp, thì trong bụng khen thầm, mà bà ngó quanh-quốc, rồi sao sao bà cũng ngó con, tuy bà được làm

khách nhà sang, thì bà vui, song sự vui ấy thế nào cũng không bằng cái vui nghe con thi đậu.

Mãn tiệc rồi, Bá-Kỳ thưa với cha mẹ và năn-nỉ với Cao-thị để cho Hiếu-Liêm ở ngủ với mình một đêm đặng anh em trò chuyện chơi cho phỉ tinh. Vợ chồng Bá-Vạn gật đầu, còn Cao-thị thấy Bá-Kỳ quyến-luyến với con mình quá nên cũng không nỡ ngăn trở. Bá-Vạn mới biểu đem xe-hơi ra đặng hai chàng tân khoa đưa Cao-thị về Bà-Chiều và luôn dịp chạy chơi một vòng mà hứng gió.

Xe vô tới nhà, Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ ghé lại chơi một lát, rồi từ giã Cao-thị lên xe biểu chạy vòng lên Lăng Cha-cả, đặng vô Chợ lớn.

Bữa ấy chánh bữa rằm tháng sáu mà lại nhằm trời không mưa, nên gió lao-rao mát mát, trăng chiếu rọi sáng đường, máy xe chạy vù-vù, lòng thanh-niên khắp-khởi.

Qua khỏi Phú-Nhuận rồi, Bá-Kỳ nắm tay Hiếu-Liêm mà hỏi rằng :

— Rồi đây anh tính xin ra Hà-Nội học trường nào ?

— Chắc là tôi đi học nữa không được.

— Sao vậy ? Anh ở trường Sư-phạm mà ra, nếu anh không đi học nữa thì anh phải làm thầy giáo, ăn lương mỗi tháng lối 50 đồng. Vậy thì anh nên xin ra trường cao-đẳng sư-phạm Hà-Nội mà học thêm ba năm nữa, sau anh về làm giáo-sư trường lớn, hoặc làm Đốc-học trường tỉnh, ăn lương mỗi tháng trên một trăm, đã lợi hơn mà lại sang hơn nhiều lắm, sao anh không muốn đi học nữa ?

— Nhà tôi nghèo quá, còn đi học xa thì tốn hao nhiều, nên tôi nghĩ khó mà đi học thêm nữa được.

— Chuyện tốn hao anh đừng lo. Ba tôi đã tinh hễ tôi thi đậu rồi, thì cho tôi thi làm thư-ký Soái-phủ Nam-kỳ. Tôi không chịu, thế nào tôi cũng xin ra trường Pháp-chánh mà học thêm ba năm nữa đặng về làm Còm-mi chơi. Anh đi Hà-Nội học với tôi, tiền bạc ba má tôi cho tôi, thì hai anh em mình xài chung, không sao đâu mà ngại.

Hiếu-Liêm nghe nói buồn xo ; cách một hồi lâu, rồi mới nói rằng : « Anh thương tôi, anh muốn giúp cho tôi nên danh, thiệt tôi cảm tình anh lắm. Nhưng mà tôi tính đi không được, bởi vì phận tôi nghèo hèn, trong nhà có một mẹ một con ; thuở nay má tôi cực khổ làm

kiếm tiền mà nuôi tôi ăn học. Nay tôi đã có thể làm mà nuôi má tôi được rồi, vậy tôi phải liệu mà trả thảo cho má tôi, chớ không lẽ tôi ham công danh mà để cho má tôi cực khổ đến 3 năm nữa. »

Bá-Kỳ nghe lời phải thì kinh phục vô cùng. Anh ta ngồi suy nghĩ một hồi, rồi nói rằng : « Nếu anh không đi, chắc tôi cũng không đi »

Hai người trong trí đều có việc phải suy nghĩ riêng, nên không nói chuyện nữa. Xehoi chạy vô Chợ Lớn rồi trở về. Lúc về gần tới nhà, Bá-Kỳ mới nói rằng : « Này anh, hai anh em mình kết bạn với nhau mấy năm nay, thương yêu triêu mến nhau chẳng khác nào như anh em ruột. Ý tôi muốn sao tình nghĩa của anh em mình càng khẩn-khích hơn nữa, nên tôi tính như vậy, anh nghĩ thử coi có được hay không : con em tôi là con Thanh-Kiều năm nay nó đã được 16 tuổi rồi, vậy thôi để tôi thừa lại với ba má tôi gả nó cho anh, đặng anh em mình gần-gũi với nhau hoài hoài, cho phi tình bằng hữu. »

Hiếu-Liêm biến sắc, gục mặt mà đáp nhỏ nhỏ rằng : « Phận tôi nghèo hèn quá, anh thương anh nói như vậy, chớ tôi đâu dám đèo bồng. »

Bá-Kỳ cười ngất mà đáp rằng :

— Anh cứ so sánh nghèo giàu hoài! Vậy chớ tài học với tánh tốt của anh đó không đáng bạc muôn hay sao?

— Tôi mà có tài gì? Thầy ở nhà giàu có sang trọng, còn cô tư dung nhan tuấn tú, đức hạnh hơn người, tôi e mấy ông đi học bên Tây về cũng chưa xứng đáng thay, chớ tôi phẩm giá bao nhiêu mà dám đèo bông thái quá.

— Anh đừng nói vậy. Con người ở đời cái phải là qui hơn hết. Hay là anh thấy gương chị hai tôi chỉ ăn hiếp chồng quá rồi anh giựt mình? Không, con em tôi tánh ý nó không giống chị đâu. Nó nhỏ-nhoi mềm-mỏng lắm. »

Bá-Kỳ vừa nói tới đó, thì xe-hơi đã về tới nhà rồi. Anh ta mở cửa xe leo xuống và nói nhỏ với Hiếu-Liêm rằng : « Anh đừng ngại chi hết. Việc tôi mới nói với anh đó, để mặc tôi tinh cho. »

Hai người bước vô nhà, thì thấy vợ chồng Bá-Vạn với con rể đương ngồi nói chuyện. Lý-như-Bình với vợ là Thanh-Huê thấy xe về bèn từ giã cha mẹ và hai em, rồi mượn xe đưa về nhà ở Đất-Hộ.

Hiếu-Liêm thấy mặt Thanh-Kiều, thì nhớ mấy lời Bá-Kỳ nói với mình trên xe nên trong lòng ái-ngại lắm, bởi vậy ngồi lo ra hoai, không nói chuyện chi hết, mà cũng không dám ngó Thanh-Kiều. Bá-Kỳ kêu gia-dịch biểu rót ít chén nước trà đem ra uống. Thanh-Kiều vội vã đi rót 4 chén nước trà bung ra, để trước mặt cha mẹ với Bá-Kỳ, Hiếu-Liêm mỗi người một chén. Hiếu-Liêm thấy Thanh-Kiều đi lại gần bên mình, mùi dầu thơm bay ngọt-ngào thì ngẩn-ngơ như say như ngây, bởi vậy bung chén nước uống mà tay rung bầy-bầy.

Đỗ-thị biểu Thanh-Kiều lấy truyện « Tái-sanh-duyên » đọc cho bà nghe. Bà nằm trên ván, Bá-Vạn nằm trên ghế xích-đu. còn Thanh-Kiều thì nhắc ghế ngồi gần một bên đó mà đọc truyện.

Bá-Kỳ mời Hiếu-Liêm lên lầu rồi dắt nhau vào phòng của anh ta. Hiếu-Liêm thuở nay đã có vào phòng Bá-Kỳ nhiều lần, nên chẳng bỡ ngỡ chi hết. Bá-Kỳ vặn đèn, rồi lấy sách đưa cho Hiếu-Liêm biểu nằm trên giường mà đọc, để cho anh ta đi đại-tiện một lát rồi sẽ lên.

Hiếu-Liêm đọc sách mà trí lo ra, nên đọc không hiểu chi hết. Anh ta bèn ngồi dậy tắt đèn, đặng nằm mà suy nghĩ cho dễ.

Bá-Kỳ trở lên phòng, thấy đèn tắt tối đen, tưởng Hiếu-Liêm đã ngủ rồi, nên nhẹ bước trở xuống dưới nói chuyện chơi với cha mẹ.

Đỗ-Thị thấy Bá-Kỳ lồm-cồm ngồi dậy ăn trầu và nói chuyện với con. Thanh-Kiều thấy cha mẹ với anh rập lại nói chuyện, không thèm nghe mình đọc truyện nữa, nên cô xếp truyện, rồi đứng dậy đi vào phòng mà nghỉ.

Vợ chồng Bá-Vạn mừng con mới thi đậu nên đương nói chuyện vui-vẻ, thỉnh-linh Bá-Kỳ nói rằng: « Con có tính một việc riêng, song xưa nay con không muốn tỏ cho ba má biết. Bữa nay con với Hiếu-Liêm đã thi đậu rồi, vậy con phải tỏ thiệt ra cho ba má nghe, không lẽ con còn giấu nữa. Vả con làm anh em bạn với Hiếu-Liêm mấy năm nay, con biết chắc nó học giỏi lắm, mà con lại dọ xem tánh tình nó thiệt là đũa ôn hòa trung hậu nữa. Tuy nó mẹ góa nhà nghèo, song cái nhơn-phẩm của nó đó dầu con nhà giàu sang đến bậc nào đi nữa cũng không hơn nó được. Con Thanh-Kiều năm nay đã lớn rồi, vậy con xin ba má gả con Thanh-Kiều cho Hiếu-Liêm đi, con có em rẻ như vậy con rất vui lòng, mà Thanh-Kiều có chồng như vậy thiệt là xứng đáng lắm. »

Đồ-thị vốn con nhà quan, khi còn nhỏ cha mẹ gả cho Bá-Vạn là trai nghèo lại học ít, ấy là vì cô ta lỡ mang tiếng lẩn-xẩn. người đồng bực không ai chịu cưới, nên phải ép mình mà kết tóc trăm năm với người thấp hơn mình. Tuy trót 23 năm nhờ Bá-Vạn dày công bền chí nên gầy dựng sự nghiệp đáng vài ba muôn, chớ cha mẹ của cô ta lúc khuất rồi, thì gia tài tan rã theo một lượt, không để lại cho cô ta một đồng bạc nào, nhưng mà cô cũng chưa hiểu cuộc đời, cứ tưởng nhà tốt bạc nhiều là giàu, chức lớn quyền cao là sang, chớ không dè chí lớn tài hay còn hơn nhà tốt bạc nhiều, đức trọng nghĩa dày còn hơn quyền cao tước lớn. Cô ta quên hết mấy việc cũ, duy còn nhớ có hai điều, là nhớ mình vốn con nhà quan, và nhớ mình bây giờ đã giàu có rồi mà thôi, bởi vậy ăn nói theo điệu sang giàu thì ít ai dám bì với cô được. Cô vừa nghe Bá-Kỳ thỏ-thẻ xin gả Thanh-Kiều cho Hiếu-Liêm, thì cô thò tay móc một cục thuốc sống mà xĩa ngoai rạch, rồi cười gằn mà nói rằng: « Con sợ em con nó ế chồng hay sao mà con lo gả rấp dữ vậy? Mà dầu có gả thì để thủng-thẳng cho cha mẹ lựa chỗ nào xứng đáng cho con Thanh-Kiều khỏi hèn-hạ thân của nó, chớ sao con lại biểu gả cho Hiếu-Liêm. Mà thấy nhà nghèo má sợ lắm

con! Năm trước má nghe lời ba con má gả chị hai con cho Như-Bình, bây giờ nó như tội báo đó, con không thấy hay sao? Như-Bình học cũng thi đậu đa! Làm thư-ký dinh Hiệp-ly chớ phải chơi sao! Mà nhà nghèo quá, lãnh lương tháng nào xài cũng hụt, ba với má phải bù sót, mỗi năm tốn hao bạc ngàn, con coi khổ là dường nào, hử. Thiệt má thấy nhà nghèo bây giờ má thất kinh rồi. »

Bá-Kỳ liếc mắt dòm cha, có ý trông coi cha nghĩ thế nào, té ra thấy cha nằm hút thuốc phà khói bay ngui-ngút mà không nói tiếng chi hết, túng thế anh ta đáp với mẹ rằng :

— Chị hai có chồng được như anh hai vậy, thì chỉ có phước lắm rồi, chớ má còn muốn đòi bực nào nữa?

— Sao mà con gọi là có phước. Lấy chồng nghèo đó là có phước há?

— Con người ở đời nghèo giàu tự ý ông trời, chớ ai dám chắc giàu ba họ, còn ai dám nói khó ba đời. Mà anh hai cha mẹ ảnh nghèo mặc dầu, chớ ảnh làm thư-ký mỗi tháng lãnh lương sáu bảy chục đồng bạc, nếu chị hai biết tiện tặn như người ta, thì có lẽ nào không đủ ăn. Má xét lại mà coi, anh hai ăn xài hết bao nhiêu

đâu? Anh ở Đất-Hộ đi làm việc dưới Thượng-thơ, anh hà tiện đến nỗi không dám đi xe lửa, cứ kéo cẳng đi bộ hoài; còn y phục má thấy anh có đôi giày hoặc cái áo nào tốt đâu? Nhà anh hụt xài má phải bù sớt, ấy là tại chị hai, chỉ xài quá độ, chớ nào phải tại anh hai. Chồng làm việc ăn lương ít, mà chỉ ăn xài theo bực thiên hộ: áo quần của chỉ đựng hai tủ đầy nhóc, màu nào cũng có, sớm mai bận màu này, chiều bận màu khác, khăn choàn hầu mua tới 12 đồng một cái, sắm hột xoàn đeo cùng mình, trong nhà bước ra thì leo lên xe, hễ chồng vắng mặt, thì câu tôm 2 cắt một cây, ăn xài như vậy dầu anh hai làm việc mỗi tháng lãnh 300 đồng bạc lương cũng chưa đủ được. Má có trách sao không trách chị hai, lại trở mà trách anh hai?

— Má nói chuyện cho con nghe chơi, vậy chớ má có trách ai đâu.

— Má phải rầy chị hai mới được. Chẳng phải chỉ xài phí quá độ mà thôi, mà cách chỉ cư-xử với chồng cũng kỳ lắm. Chỉ y ba má giàu, rồi chỉ khinh thị anh hai như đồ bỏ vậy. Chỉ tưởng ăn hiếp chồng đó thiên-hạ khen, không dè người ngoài dòm vô, họ chê chỉ là gái thất giáo.

— Ồi! thằng đó chị hai con rầy nó cũng đáng lắm! Lương không đủ xài mà nó cứ lén-lút gửi về cho cha mẹ, khi mười đồng, khi mười lăm đồng hoài, biểu không rầy sao được.

— Tại cha mẹ người ta nghèo, nên người ta phải giúp đỡ; cái đó là cái tốt của người ta, nếu chị hai biết đều, chỉ càng thêm kính phục, chớ sao chỉ lại rầy.

— Con nói như vậy nghe cũng phải. Mà tại cha mẹ anh hai con nghèo, nên mới sanh nhiều chuyện đó đa, bởi vậy má ớn rồi, bây giờ tới phiên con Thanh-Kiều để thủng-thắng má lựa chỗ nào giàu lớn, hoặc làm việc có danh dự nhiều, má sẽ gả, đặng ngày sau trong gia đạo nó khỏi lộn-xộn và ba với má cũng khỏi bủn xỉn nữa.

— Nếu vậy má chê Hiếu-Liêm nghèo nên má nhứt định không bằng lòng gả Thanh-Kiều cho Hiếu-Liêm hay sao?

— Gả như vậy sao được. Hiếu-Liêm nghèo, mà bà già nó hèn hạ quá, làm sui như vậy mắc cỡ lắm con. Ba con đã tính kỳ cử Hội-đồng Quán-hạt tới đây sẽ ra tranh cử. Vậy chờ ít tháng nữa ba con làm Hội-đồng, rồi thiếu gì chỗ giàu sang họ nài nỉ làm sui mà con sợ?

— Ba tính ra tranh cử Hội-đồng hay sao ?

— Ừ,

— Má chê Hiếu-Liêm nghèo, thiệt con phiền quá !

— Má thấy nó học giỏi mà tánh nết mềm-mỏng má cũng thương nó lắm, song thương thì thương chớ gả con cho nó sao được.

— Bây giờ gả Thanh-Kiều má chê Hiếu-Liêm nghèo, sao hồi trước ba nghèo mà má lại ưng ba ? »

Đỗ-thị nghe con hỏi câu đó thì hồ thắm, nên đứng dậy đi rót nước mà uống, không chịu trả lời.

Bá-Kỳ biết ý mẹ, dầu thế nào cũng không chịu gả em mình cho Hiếu-Liêm, nên mặt mày buồn xo, ngồi suy nghĩ một hồi, rồi day qua hỏi cha rằng: « Má chê Hiếu-Liêm nghèo, má không chịu gả con, còn ý ba tính lẽ nào ? »

Bá-Vạn và gãi đầu và đáp rằng: « Ối ! má con nó muốn gả chỗ nào tự ý nó, ba không dám dự tới nữa. Hồi trước ba đốc gả chị hai con cho thằng Như-Bình, mấy năm nay nó theo căn-nhãn hoải, ba ghét quá. »

Bá-Kỳ ngồi chõng tay ngó trần trên mặt bàn, cặp mắt không nháy, trong lòng héo-don, không nói chi nữa hết.

Bá-Vạn nghe đồng-hồ gõ 11 giờ, bèn kêu gia-dịch đóng cửa tắt đèn đi ngủ. Bá-Kỳ bước nhẹ-nhẹ lên lầu, vào phòng đỡ mùng lên, thấy Hiếu-Liêm nằm day mặt vào vách, muốn kêu thức dậy mà nói chuyện, mà rồi không kêu, lại ngồi chõng tay trên bàn viết suy nghĩ trót giờ, rồi mới chun vô mùng mà ngủ.

Sáng bữa sau Bá-Kỳ với Hiếu-Liêm thức dậy, người thì buồn nghiến, kẻ thì hồ thâm, nên hai người không dám ngó mặt nhau, mà cũng không nói truyện vui cười như trước nữa. Lối bảy giờ rưỡi Hiếu-Liêm từ vợ chồng Bá-Vạn và Bá-Kỳ mà về Bà-Chiều. Bá-Kỳ đưa ra cửa ngõ, hai người bắt tay nhau mà cũng không dám ngó nhau. Bá-Kỳ đứng ngó theo, thì thấy Hiếu-Liêm lăm-lũi đi riết, đến ngã tư, chỗ góc đất-thánh Tây, thì queo phía tay trái mà cũng không ngó ngoài lại.

Chiều lại Bá-Kỳ ngồi xe kéo đi vô thăm Hiếu-Liêm. Anh ta ngồi lặng thình một hồi lâu rồi hỏi rằng :

— Bác đi đâu vắng vậy anh ?

— Má tôi mới đi ra ngoài Bến-Thành.

Hiếu-Liêm liếc thấy bộ Bá-Kỳ muốn nói chuyện hồi hôm mà bợ-ngợ không nói được, cứ ngồi cúi mặt xuống đất hoài. Cách một hồi lâu, rồi Bá-Kỳ mới nói rằng: « Chuyện tôi tình gả em tôi cho anh, theo như lời tôi nói với anh lúc đi chơi trên xe hồi hôm đó, tôi đã có tỏ ý cho ba và má tôi biết rồi. Má tôi chê anh nghèo, nên nhứt định..... »

Bá-Kỳ nói chưa dứt câu, thì Hiếu-Liêm khoác tay, ngó ngay Bá-Kỳ, nước mắt rưng-rưng chảy, và nói rằng: « Hồi hôm tôi núp trên lầu, tôi đã nghe rõ mọi lời hết rồi. Xin anh đừng nhắc đến chuyện đó nữa, vì anh nhắc thì thêm hổ thẹn cho phận tôi và má tôi lắm. »

Bá-Kỳ nghẹn ngào không nói chi nữa được, thấy Hiếu-Liêm chảy nước mắt thì càng đau-đớn trong lòng, nên cũng khóc theo. Hai người ngồi ngang nhau, mà người thì ngó vô vách, kẻ thì ngó ra đường, một lát lấy khăn lau nước mắt, chớ không nói chuyện nữa.

Đến tối Bá-Kỳ đứng dậy từ má về. Hiếu-Liêm đưa ra ngoài đường, Bá-Kỳ nắm tay Hiếu-Liêm mà nói rằng: « Tôi cũng biết mấy lời má tôi nói hồi hôm đó, nhứt là khinh bĩ

đến bác ở nhà đây, thì đáng làm cho anh buồn lắm. Nhưng mà tôi xin anh nghĩ tình tôi, quên hết mấy lời ấy đi, đừng có phiền má tôi. Ý của tôi không phải như ý của má tôi đó đâu. Tôi thương anh, anh biết bụng tôi thì đủ rồi. Tuy anh buồn, song tôi còn buồn nhiều hơn anh nữa. Tối nay tôi làm đơn đăng sáng mai tôi gửi xin ra Hà-Nội mà học. Dầu ba với má tôi có rầy la thì tôi chịu, bề nào tôi cũng đi, chớ không thể ở nhà được. Vậy anh em mình trước sau vậy, dầu xa xuôi cách biệt, xin chớ phụ tình nhau. »

Hiếu-Liêm gặt đầu lặng thinh, vì cảm động quá, nên không nói được một tiếng.

Từ ấy về sau, mỗi tuần Bá-Kỳ đều có vô thăm Hiếu-Liêm, khi ở nhà nói chuyện, khi dắt nhau đi chơi, mà nói chuyện, chẳng hề Bá-Kỳ nói tới việc Thanh-Kiều, còn đi chơi, cũng chẳng hề Hiếu-Liêm chịu ghé nhà Bá-Vạn.

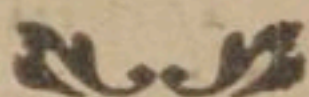
Cách vài tháng có giấy quan trên cấp bằng cho Hiếu-Liêm làm giáo-sư, và bổ đi dạy trường Chợ-Đũi. Hiếu-Liêm không cho mẹ gói nem mà bán nữa, và mượn phố dọn đồ về ở gần trường, đăng đi dạy cho tiện.

Bá-Kỳ cũng được giấy quan trên cho học trường Pháp-chánh. Cha mẹ thương con, muốn

cho nó làm thơ-ký đặng gặt-gũi, chớ không muốn cho đi học xa, nên ngăn cản dức bản hoài, mà con không nghe, túng thế phải sắm hành-lý cho con đi.

Trước khi xuống tàu, Bá-Kỳ có đến nhà từ giã Cao-thị và Hiếu-Liêm. Hai anh em tỏ tình gian-diu nhau, kể chúc ở nhà bình an, người khuyên đi học tấn phát. Hiếu-Liêm sợ xuống tàu mà đưa Bá-Kỳ, ắt gặp vợ chồng Bá-Vạn với Thanh-Kiều, nên nói dối rằng mắc việc nhà và xin từ trước. Bá-Kỳ hiểu ý, nên cũng khuyên Hiếu-Liêm đừng đưa xuống tàu.

Bá-Kỳ đi rồi, Hiếu-Liêm nghĩ thầm, từ này nhà Bá-Vạn với mình chẳng còn tình nghĩa chi nữa hết, nên thất-thảo trong lòng, hễ nhớ tới thì buồn, song không hiểu tại sao mà buồn như vậy.



II

Trần-bá-Vạn lúc còn trai thì làm thầy giáo dạy trường tổng tại Ba-kè, thuộc trong tỉnh Vĩnh-long, mồ-côi cha mẹ, có một người chị tên là Trần-thị-Lành, lấy Tây sắm vòng chuyền nhồn-nhan, áo quần lòa-loẹt, song chẳng hề giúp đỡ cho em một đồng nào. Bá-Vạn

học ít lại nhà nghèo, làm thầy giáo tổng chẳng thấy có cái chi hơn mấy thầy giáo khác. Chẳng hiểu vì cớ nào mà ông Huyện hàm Đồ-thanh-Nhàn là người sang trọng giàu có, lại kêu mà gả con. Lúc ấy kể thì nói ông Huyện hàm thấy Bá-Vạn tánh nết mềm mỏng ông thương, người thì đồn tại Đồ-thị-Đào mất tiết hư danh rồi, nên ông Huyện hàm mới kêu Bá-Vạn mà gả, bởi vậy không biết lời nào phải mà tin. Có một điều này ai cũng biết rõ, là Bá-Vạn cưới vợ rồi liền xin thôi làm thầy giáo tổng và dắt vợ lên Saigon kiếm việc trong hãng buôn mà làm.

Bá-Vạn tánh cần kiệm, mà chí lại bền bỉ, nên chắt lót vài năm trong nhà có dư được chút đỉnh, rồi cho vay đặt nợ, góp gió làm bão, lần lần hóa ra một số bạc lớn. Khi ông Huyện hàm Nhàn chết, tưởng là lãnh được gia tài sẽ làm giàu to, chẳng dè ông Huyện hàm nhắm mắt rồi, thì chủ nợ ó lên kiện mà tịch hết sự nghiệp, vợ chồng Bá-Vạn khỏi trả nợ ấy là may, chớ không hưởng được đồng nào hết.

Vợ chồng Bá-Vạn hụi ăn thì phiền lắm, song phiền thì vợ chồng nói với nhau trong nhà mà thôi, chớ không thổ lộ cho người

ngoài biết, vì sợ thiên-hạ thấy bụng tham của mình, rồi họ chê cười. Vợ chồng mới quyết chí làm ăn nữa, cho vay ăn lời quá độ, thấy ai làm lợi cho mình được mới chịu làm quen.

Đến lúc khởi đầu thuật truyện này, thì Bá-Vạn đã có một miếng đất với một cái nhà lầu, ở tại Tân-định, giá đáng tám ngàn đồng, xe-hơi, bàn ghế trong nhà, và hột xoàn của vợ con đeo, giá đáng chừng sáu ngàn, lại có gần một muôn đồng bạc mặt để làm vốn cho vay nữa.

Người đời hễ giàu rồi thường hay muốn sang. Đồ-thị nghĩ mình đã có tiền rồi, nếu không có chức phận chút đỉnh với người ta thì họ khi dễ, nên hằng ngày tỏ thể khuyên chồng hoặc xuất tiền mua chức Huyện hàm, hoặc ra tranh cử Hội-đồng Quản-hạt, dặng đi ra thiên-hạ kính nhường bầm dạ.

Thiệt Bá-Vạn bần tánh không chịu se-sua, thường nói đời này hễ có tiền nhiều thì mạnh, làm ông lớn mà hựt tiền, đến vay của dân thường cũng phải sợ nó nữa. Tuy ý như vậy, mà vì bà vợ có máu háo danh, cứ theo nói hoài, lâu ngày chầy tháng, rồi Bá-Vạn cũng nhiệm theo ý kiến của vợ, nên mới quyết kỳ tuyền cử gần tới đây sẽ ra tranh cử Hội-đồng Quản-hạt.

Bà-Kỳ đi học Hà-Nội rồi, thì vợ chồng Bà-Vạn lo kết vi kiến, đặng chừng tranh cử Hội-đồng có đòng người tâm phúc mà cậy họ lo giùm. Nay mời ông này đến nhà ăn cơm, mai đi viếng thăm ông nọ; hề có dịp làm phước, thì không nệ tốn kém, xuất tiền cho nhiều hơn thiên-hạ, đặng các nhật-báo bia danh mà ngợi khen; nghe có đám xác nào lớn, dầu không thân-thiết cho lắm cũng đi đưa, đặng gặp người tử-tế mà làm quen; gặp việc chi bất bình thì viết bài, rồi mượn nhật-báo ấn hành, đặng cho công-chúng biết mình là người ham lo việc công ích.

Trước kia đã nói Bà-Vạn có một người chị tên là Trần-thị-Lành. Tưởng cũng nên nhắc sơ chuyện người ấy ra đây luôn thể. Thị-Lành lúc mới 17, 18 tuổi, tuy nhan sắc tầm thường chớ không phải mình hạt xương mai, mày mắt phụng chi đó, song tánh tình gian dối, văn nói khôn lanh, ban đầu ở trong xóm thì làm lũng-lẫy tiếng gái hư, rồi sau mới ra chợ mà lấy tây cho sung-sướng. Trước kết bạn với ông Cò tàu, ông Dây-thép, sau sánh đôi với quan Kinh-lý, quan Trường-tiền, vài ba năm thì thấy thay chồng một lần, mà mỗi lần thay chồng, thì cô có vàng bạc thêm một mớ, chớ cô không thiệt hại chút nào.

Người ta nói cục đá lăn hoài không thể đong rong được, mà cô Lành lăn tròn từ 18 đến 32 tuổi, là lúc cô gặp quan Phủ Lê-khánh-Long ở Tràvinh, thì cô đã có sắm nữ-trang đủ hết chẳng thiếu vật gì, lại có vốn hơn hai ngàn đồng bạc nữa. Quan Phủ Khánh-Long nhờ có một nghề làm quan mà dựng nên sự nghiệp giá đáng mười muôn; ngài góa vợ, song có con đòng, nên không tinh thực huyền, vì sợ mẹ ghẻ con chồng hay sanh việc xich-mích. Chẳng hiểu cô Lành có cái thuật chi hay, mà quan Phủ Khánh-Long mới gặp cô một lần thì đã mê-man hồn-phách, lững-đững tinh-thần, theo năn-nỉ khuyên cô dứt quan Trường-Tiền rồi ngài rước đem về nhà giao các việc nhà cho cô điều đình, lại giao luôn tới chìa khóa tủ sắt nữa.

Mấy đứa con thấy ngài yêu cô Lành thái quá thấy đều phiền muộn, nên cậy bà con cô bác lên đức bản ngài. Không rõ tại bà con nói hay là tại cô Lành làm thế nào, mà quan Phủ càng ngày càng yêu mến tin cậy thêm, đến nỗi kêu Chánh-lục-bộ đến nhà mà lập hôn thú hạng nhứt đủ phép. Từ đây người xa kẻ gần chẳng ai dám kêu «Cô hai Lành» nữa, thấy đều kêu là «Bà Phủ Khánh-Long», làm cho người lương thiện chơn chánh, ai cũng lắc đầu, ai

cũng trách thói văn-minh tà mị dị thường, mới hôm qua còn bán phần mua son, mà bữa nay lại làm bà Huyện bà Phủ.

Cò hai Lành hóa ra bà Phủ Khánh-Long. thật là kỳ! Mà còn một điều nầy thêm dị kỳ hơn nữa, là quan Phủ cưới vợ rồi chưa đầy một năm, mà hai đứa con trai của ngài chết hết, chỉ còn có ba đứa con gái nhỏ mà thôi. Đã vậy mà cách có một năm nữa quan Phủ cũng chết theo hai đứa con trai, bà Phủ trình tờ chúc ngôn ra thì quan Phủ đã có định chia cho bà phân nửa gia tài, chia bạc tiền mà cũng chia ruộng đất nữa. Tờ chúc ngôn làm trước mặt No-Te đủ phép; bởi vậy tuy bà con ai cũng nghi cho bà Phủ dùng thuốc độc mà giết cha con quan Phủ đặng đoạt gia tài, song biết thì ức trong lòng mà thôi, chớ không có bằng cứ chút nào, nên không kiện thưa chi được.

Bà Phủ xin Tòa lên án sang tên cho bà đứng bộ gần một trăm mẫu ruộng thượng hạng tại Tràvinh, huê lợi mỗi năm góp hơn bốn ngàn gia lúa, và bà lãnh phần bạc mặt là 15 ngàn đồng, nhập với số bạc của bà để riêng thành tới 45 ngàn, rồi bà lên Cholon mua một tòa nhà lầu ở dựa đường Bình-Hòa mà ở, sắm xe hơi để đi chơi, mướn người đấm bóp cho bà

ngủ, an hưởng thanh nhàn phú qui, chè thiên hạ ngu si, cười thế-tinh khờ dại, không thèm lấy chồng nữa, mà cũng không thèm buôn bán hoặc cho vay, cứ thâu huê lợi ruộng mà xài, dầu xài không hết thì để dành, chớ không bố thí cho kẻ nghèo như mấy tay nhà giàu lương thiện kia, mà cũng không lập miếu cúng chùa như các ỷ khắc bạc ăn-năn nọ.

Bà Phủ với Bá-Vạn tuy là chị em ruột, song tánh ý không giống nhau, bà Phủ thường khinh khi Bá-Vạn là thằng ngu, còn Bá-Vạn thường ghét thầm bà Phủ lòng độc ác, bởi vậy chị em ở gần mà ít hay tới lui.

Trót mấy năm Đô-thị-Đào mỗi tháng thường dắt hai đứa con gái vô Chợ-lớn thăm bà Phủ một lần và lâu lâu hễ bà Phủ có dịp đi Saigon, thì bà cũng lên Tân-Định mà thăm lại. Trong ba đứa cháu, coi ý bà thương Thanh-Kiều nhiều hơn hết, song thương thì thương chớ chẳng hề thấy bà mua cho vật chi.

Vợ chồng Bá-Vạn đương lo lắng về cuộc tranh cử Hội-đồng, bữa nọ có cô năm Liêu là người quen với Đô-thị thuở nay, dắt bà phán Quý ở Cầu-kho đến nhà thăm. Đô-thị ra tiếp khách, trầu nước hản hời, chuyện văn vui vẻ.

Thanh-Kiều lảng-xãng sau lưng mẹ, bửa cau, cắt trầu, mở tủ lấy gói thêu cho khách nằm, sai trẻ chùi ống-nhỏ cho sạch-sẽ. Bà phán Quý ngồi nói chuyện mà mắt liếc ngó Thanh-Kiều luôn-luôn, rồi bà lại hỏi thăm tuổi và kiếm chuyện nói với cô.

Cách vài bữa cô năm Liêu tới nhà thăm Đô-thị nữa, mà chuyến này cô đi có một mình. Cô ngồi nói chuyện dông-dài một hồi, rồi cô tỏ thiệt với Đô-thị rằng bà phán Quý có một người con trai, 24 tuổi, tên là Hà-thái-Thường, học ngoài Hà-Nội thi đậu Thầy-thuốc quan trên mới bỏ đi trị bệnh trong nhà-thương Chợ-Rẫy. Bà Phán góa chồng, có 3 người con mà thôi: con gái lớn có chồng làm việc tại hãng Nam-Van; con giữa là ông Thầy-thuốc đó; còn con trai út còn học trong trường Bồn-quốc. Bởi hôm nọ bà Phán ghé chơi ngó thấy Thanh-Kiều đi đứng yếu-điệu, vẫn nói điệu-dàng bà đem lòng thương, nên muốn cậy mai đến nói mà cưới cho ông Thầy-thuốc, nếu vợ chồng Bá-Vạn sẵn lòng, thì bà sẽ dắt ông Thầy-thuốc đến nhà cho vợ chồng Bá-Vạn biết mặt và cho hai trẻ thấy nhau luôn thể.

Đô-thị suy nghĩ một hồi, nếu có rỗi làm Thầy-thuốc thì đáng mừng, song không biết

bà sui giàu hay là nghèo, nên nói phân hai rằng: « Con nhỏ tôi xưa rày họ đi nói hai ba chỗ rồi, mà cha nó lúc này mắc lo tranh cử Hội-đồng, lại thấy nó còn nhỏ quá, nên ông chưa chịu gả chỗ nào hết. »

Năm Liêu nói rằng bà phán Qui là người hiền đức, chồng chết để lại cho bà một cái nhà tốt với năm bảy ngàn đồng bạc. Bà có hột xoàn cũng nhiều, bà hứa nếu chịu gả thì bà đi hỏi một đôi bông xoàn năm trăm, rồi chừng cưới bà đi thêm một bộ dây chuyền nhận hột xoàn nữa.

Đồ-thị nghe nói bà phán Qui có vốn năm bảy ngàn và hứa đi hỏi và đi cưới đều cho hột xoàn, thì chẳng còn chi giục-giặc nữa, mới biểu năm Liêu chờ ít ngày dựng cô bàn tính với chồng và dọ ý con rồi sẽ cho hay.

Vợ chồng Bá-Vạn bàn tính với nhau, rồi cho phép bà phán Qui dắt Thấy-thuốc Thái-Thường đến coi Thanh-Kiều. Khách đã tới rồi mà Thanh-Kiều không chịu thay áo gỡ đầu, cứ nằm trong phòng hoài. Đồ-thị dạy con gái lớn là Thanh-Hué vào thúc. Thanh-Kiều vùng-vằng không chịu ra, Đồ-thị phải vô mà thôi-thúc nữa. Thanh-Kiều không dám trái ý mẹ, nên cực chẳng đã bới đầu sơ-sài cho có chừng, thay áo

tiêm mà không chịu thay quần-trắng, chơ đi giép chớ không chịu đi giày, ở trong bước ra chào khách mà cặp mắt ướt-rướt, đi không muốn bước, ngó không thấy người, chẳng khác nào tội-nhơn ra pháp trường mà thọ tử.

Thanh-Kiều chào khách rồi, liền quày-quả trơ vào phòng, nằm úp mặt trên gối mà khóc.

Mẹ con bà Phán Quý ngồi chơi hơn một giờ đồng hồ, Đỗ-thị thì khoe tiền bạc, bà Phán thì khoe tài con, rồi bà Phán mới từ mà về. Vợ chong Bá-Vạn đưa khách ra khỏi cửa rồi, thì biểu đem xe hơi ra và đi với Thanh-Huê vô Cholon mua thêm quần áo.

Thanh-Kiều ở nhà một mình, chẳng hiểu trí cô nghĩ việc gì, mà cô nằm co, nước mắt cứ tuôn dầm-dề. Đến chiều cha mẹ với chị đã về rồi mà cô cũng còn nằm trong mùng không chịu bước ra. Đỗ-thị thấy gia-dịch dọn cơm mới kêu Thanh-Kiều ra ăn. Thanh-Kiều lau nước mắt tuy sạch rồi, nhưng vì khóc lâu quá nên mí con mắt có dạn sưng, bởi vậy khi cô ngồi lại ăn cơm thì Thanh-Huê ngó cô rồi nói rằng: «Làm con gái chớ đi coi mà khóc nỗi gì! Mấy bây giờ được chồng làm Thầy-Thuốc sang trọng quá còn làm bộ nữa, vậy chớ tao đây tao dụng chồng làm Ký-lục, lãnh lương

không đủ đi xe, thấy ai cũng sợ hết thấy, tao mang lữ nó chẳng khác nào như mang cái gông đây sao.»

Thanh-Huê nói như vậy, mà vợ chồng Bá-Vạn ngồi ăn tự nhiên, lại coi bộ đặc ý lắm. Đỗ-thị cứ theo khen ông Thầy-thuốc Thái-Thường hoài, khen ông mặt mày sáng-láng, đi đứng nghiêm-trang, khen ông cặp mắt có tinh-thần, văn nói đủ lễ phép. Bá-Vạn tuy không khen, song hề vợ nói thì ông gặt đầu và miệng chúm-chím cười hoài. Thanh-Kiều không cãi mà cũng không nói tiếng chi hết, ngồi rán ăn hết chén cơm rồi thì đi xuống nhà bếp đứng mà ngó mông ra vườn.

Sáng bữa sau cô năm Liêu đến nhà dò ý vợ chồng Bá-Vạn, tưởng là Đỗ-thị giục-giặc không chịu gả, chẳng dè cô chưa dám mở hơi mà Đỗ-thị đã khởi đầu khen ông Thầy-thuốc Thái-Thường và biểu cô vô Cầu-Kho nói cho bà Phán Quý hay rằng Bá-Vạn thấy mặt ông Thầy-thuốc thì thương quá, nên bà Phán muốn đi lễ hỏi ngày nào cũng được, song lễ cưới phải chờ tuyển cử Hội-đồng xong rồi sẽ định ngày.

Cô năm Liêu vô Cầu-Kho thuật mấy lời ấy lại thì bà Phán với ông Thầy-thuốc đều vui mừng, mà nhứt là bà Phán nghe cô khoe Bá-

Vạn giàu lớn đương sửa soạn tranh cử Hội-đồng Quản-hạt thì bà lại càng mừng nhiều hơn nữa.

Hai bên hiệp ý nhau mà định một tháng nữa, trúng nhằm ngày lễ Đình-chiến, sẽ làm lễ hỏi.

Bữa nọ, lối 4 giờ chiều, Bà-Vạn đương nằm trên ghế xích-đu mà đọc nhật-báo, còn vợ thì ngồi trên bộ ván ngang đó mà ăn trầu. Thình-lình Đôn-thị nói với chồng rằng: «Mình bậy quá, hôm nay mình đi Cholon hoài mà không ghé thăm chị Phủ, rồi luôn dịp thừa cho chỉ hay sự mình tính ra tranh cử Hội-đồng và sự gả con nhỏ. Như việc tranh cử Hội-đồng dầu mình không thừa trước cho chỉ hay cũng không mấy hại, chớ việc mình gả con nếu không thừa trước chắc là chỉ hờn.»

Bà-Vạn và xếp tờ nhật-báo và nói rằng:

— Ối! Thừa hay là không thừa cũng vậy!

— Sao mình lại nói vậy? Chỉ là chị, mà chỉ lại giàu có lớn, bề nào mình cũng phải uật hạ chỉ chớ.

— Chỉ giàu thì chỉ ăn, chớ mình ăn được hay sao mà uật hạ cho uổng công. Bây giờ chỉ thấy tôi giàu rồi chỉ mới tới lui chị chị em em, chớ

hồi trước tôi nghèo, làm thầy giáo tổng ăn lương mỗi tháng có 16 đồng bạc, khi đau ốm hoặc sắm áo quần hụt tiền, gửi thư xin chỉ chút đỉnh, chỉ mắng vãi trên đầu, nói theo báo chí, mà rồi cũng không gửi cho được một đồng su nhỏ nào.

— Chuyện cũ hơi nào mà nhắc lại. Chị em không mấy người, thuận hòa với nhau đặng nung đỡ nhau không tốt hơn hay sao. Để tôi nói chuyện này cho mình nghe: chị Phủ năm nay đã trên 50 tuổi rồi. Chỉ có sự nghiệp lớn mà không có con; không phải là rửa chỉ, song ví dụ mà nghe, một ngày kia chỉ theo ông theo bà rồi gia tài của chỉ đó ai ăn? Không phải về con mình ăn hay sao? Vậy thì mình nên chịu lòn chỉ chớ nghịch ý chỉ làm gì.

— Chị đó tánh ý khó chịu lắm mà, ai mà thuận với chỉ cho được.

— Đã biết tánh chỉ khó mặc dầu, song phải rán mà chịu chớ.

— Ngồi nói chuyện với chỉ thì chỉ coi mình như rơm như rạ, ai mà chịu cho nổi.

— Chỉ là chị, mình là em, dầu chỉ có mắng nhiếc mình đi nữa, mà mình nhịn thua, ai lại cười chê gì hay sao? Phận tôi đây, tôi không

cần, ai giỏi cười thì cười, miễn là có tiền nhiều thì thôi.

Có lẽ Bá-Vạn cho lời của vợ nói đó là phải, nên ngồi lặng thinh không cãi nữa. Đố-Thị thấy vậy mới nói tiếp rằng: «Minh phải nghe lời tôi. Mai một có rãnh vô mà thăm chỉ một chút, đừng thừa việc nhà của mình cho chỉ hay. Này, tôi coi ý chỉ thương con Thanh-Kiều lắm, nếu mình gả nó mà không thừa trước với chỉ chắc chỉ giận đa. Minh gả được nó cho ông Thầy-thuốc thì có phước quá, chớ phải gả chỗ hư hèn gì hay sao, nên sợ không dám cho chỉ hay. Không biết chừng mình thừa cho chỉ hay đây chỉ mua hột-xoàn mà cho nó nữa chớ.»

Đố-Thị nói vừa dứt lời, kể nghe tiếng xe-hơi ngừng ngoài cửa, dòm ra thấy bà Phủ Khánh-Long, thì hối chồng mau mau chạy ra tiếp rước. Vợ chồng Bá-Vạn dắt nhau ra tới ngoài đường mà chào. Bà Phủ không thềm ngó tới, cứ ngồi trên xe và mắng tên sốp-phơ rằng: «Quản mây thiệt là không có tâm để gì hết! Tao dặn có bao nhiêu đó mà quên hoài: tao biểu hễ tao đi chơi thì phải đem đồ theo cho đủ, có một cái ống nhổ mà mây quên. Thế khi mây để ở nhà mà thờ cha mây phải hôn?»

Tên sộp-phơ vừa bước xuống xe vừa bầm rằng: «Bầm bà lớn, hồi nãy tôi có nhắc con Lại đem theo mà tại nó quên.....»

Bà Phủ nạt rằng: «Nín! Đồ chó! Không nên thân rồi còn nói giống gì nữa.»

Bá-Vạn thò tay mở cửa xe, còn Đô-Thị mời bà Phủ vô nhà.

Bà Phủ trên xe bước xuống rồi thủng-thẳng đi trước, vợ chồng Bá-Vạn đi theo sau. Vô tới sân Đô-Thị ngó trong nhà kêu lớn rằng: «Thanh-Kiều a, có cô con ra đây, con đi đâu sao không ra mà mừng cô con vậy con?»

Thanh-Kiều bước xuống thềm nhà, chấp tay xá bà Phủ, rồi đứng nép lại một bên. Bà Phủ liếc ngó Thanh-Kiều và nói rằng: «Mẹ kiếp nó đờn tôi ra thăm nó, chớ đời nào nó thềm vô thăm tôi.» Thanh-Kiều ú-ớ không biết tiếng chi mà đáp, Đô-thị thấy vậy mới hớt mà trả lời rằng:

— Bầm chị, mấy tháng nay việc nhà lộn-xộn quá, mẹ con tôi không đi đâu được hết. Hai vợ chồng tôi mới bàn tính với nhau hồi nãy đây, tính vô bầm việc nhà cho chị hay.

— Bầm việc gì?

— Việc thiếu gì, mà việc cũng là lớn lắm. Xin chị vô nhà rồi tôi sẽ bẩm cho chị nghe.

Bà Phủ vô nhà, kéo ghế ngồi tại bàn giữa. Đô-Thị lảng-xăng lịch-xích, hối gia-dịch súc bình bỏ trà ngon rồi chế nước cho mau, hối Thanh-Kiều rọc trâu, bửa cau tươi, lấy ống nhỏ đồng bạch.

Bà Phủ ngó Bá-Vạn mà hỏi rằng:

— Hai vợ chồng con Thanh-Huê nó có hay về nhà hay không?

— Dạ, thưa nó về hoài.

— Nó làm việc đủ ăn hay không?

— Ồi! Nó hụi tiền tháng nào cũng về xin mãi.

— Hễ có vợ có chồng rồi thì phải lo làm ăn chớ xin nôi gì.

— Nó nghèo bây giờ mình nỡ bỏ nó hay sao?

— Mầy dại lắm! Ai biểu hồi đó gả nó cho con nhà nghèo làm chi!

Bá-Vạn day mặt ra cửa không trả lời. Bà Phủ mới nói tiếp rằng: «Có vậy cho bây tởn dặng sau có gả con Thanh-Kiều đưng có gả cho quân nghèo nữa.»

Đô-Thị kéo ghế ngồi gần bà Phủ, tèm một miếng trâu rồi cầm hai tay mà đưa và nói

rằng: « Bầm chị ăn trầu đây. Hồi sớm mới bây trẻ ở nhà đi chợ Tân-Định nên mua cau không được ngon. Tôi không dè chị ra chơi, chớ phải tôi hay trước thì tôi đã sai bây trẻ đi xuống chợ Bến-Thành nó mua mới có cau tốt.»

Bà Phủ lấy miếng trầu và dút vô miệng và hỏi rằng: «Hồi nãy bây nói muốn vô bầm việc nhà cho tao hay, vậy chớ việc gì đó?»

Đồ-Thị liếc mắt nháy chồng, có ý muốn cho chồng khởi đầu mà nói. Bà-Vạn chúm-chím cười và nói rằng:

— Tôi tính kỳ này tôi ra tranh cử Hội-dồng.

— Hội-dồng gì?

— Hội-dồng Quán-hạt.

— Mầy mà làm Hội-dồng nói gì?

— Ủa! vậy chớ họ đó, họ lại hơn gì tôi, mà họ cũng làm được vậy sao!

Đồ-Thị xen vô mà nói rằng: « Bầm chị, ba nó nghĩ bây giờ làm ăn khá rồi, trong nhà có năm bảy muòn, nếu không có quyền tước chút đỉnh, thì thiên hạ họ khi, nên mới tính ra làm Hội-dồng Quán-hạt một khóa chơi với người ta vậy mà, dẫu tốn hao chút đỉnh cũng không sá gì. »

Bà Phũ cười gằn và đáp rằng : « Ra tranh cử phải tốn hao nhiều ; mà làm được thì họ kêu « ông Hội-đồng » vậy thôi, chớ có ích lợi gì đâu. »

Bá-Vạn châu mày đáp rằng :

— Chị mà biết giống gì ! Chị đợi tôi làm được Hội-đồng rồi chị coi tôi có làm giàu lớn hơn nữa hay không mà.

— Mày làm sao mà làm giàu ?

— Chị không hiểu, chớ đời bây giờ làm nghề nào lợi cho bằng làm Hội-đồng : ai muốn làm Huyện-hàm Phũ-hàm mình đi lo giùm kiếm ít nào cũng năm bảy ngàn ; ai muốn sắm súng mình đi nói giùm kiếm mạt lăm cũng năm sáu trăm ; Phũ Huyện và mấy thầy muốn lên chức hoặc đổi đi chỗ tốt, mình giúp lời tự nhiên họ phải đền ơn ; chỗ nào có cử Cai-tổng mình xia vô càng no hơn nữa. Đã vậy mà mình còn có thể khẩn ruộng đất khỏi tốn tiền ; lại hễ mình biết cách làm cho quan trên vừa lòng, mình còn được mề-day đồ nữa, không khoái hay sao ?

— Tao thấy họ làm Hội-đồng rồi họ cải lễ sao đó mà dân nó chưởi quá, như vậy mà khoái nổi gì !

— Cần gì miệng thiên hạ, miễn mình được giàu sang thì thôi mà!

— Tao có biết đâu. Mầy làm thế nào được thì mầy làm, tốn tiền của mầy, chớ phải tốn hao gì của tao đó hay sao mà tao cần.

— Tôi tranh cử chắc được lắm, bởi vì anh em ai cũng hứa giúp cho tôi hết thảy. Tôi liệu tốn chừng một muôn, sau tôi gỡ lại 10 muôn cho chị coi.

— Cái đó tự ý mầy.

Đồ-Thị thấy bà Phử không muốn dự vào cuộc tranh cử, thì có sắc buồn, nên bỏ chuyện đó mà nói rằng:

— Còn con nhỏ hôm nay có ông Thầy-thuốc làm trong nhà-thương Chợ-Rẫy ổng coi và nói đó, vợ chồng tôi cũng tính vô bầm cho chị hay đặng gả nó cho rồi, vì nó đã lớn mà chỗ đó cũng là xứng-đáng.

— Thầy-thuốc đó tên gì?

— Tên Thái-Thường!

— Con của ai ở đâu vậy?

— Bầm, con của bà Phán Quý ở trong Cầu-Kho.

— Bà Phán Quí nào kia? Giàu hay nghèo?

— Bà không giàu, song cũng đủ ăn, chồng chết có để lại một cái nhà với năm bảy ngàn đồng bạc.

— Phải coi chừng, hỏi dọ lại cho chắc, chớ đời này họ yêu ma lắm; họ dọn bề ngoài hực-hở coi cho rôm, còn bề trong họ trống-bọc.

— Bầm chị, bà Phán này tánh tình chơn chất thiệt thà lắm mà. Ối! mà mình gả con kẻ thẳng rể thì thôi, chớ kẻ gì thứ chị sui. Mình gả được nó cho ông Thầy-Thuốc, đi ra họ kêu nó bằng « Cô Thầy-Thuốc » thì đủ vui rồi, dầu nghèo cũng chẳng hại gì.

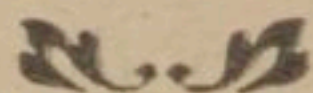
Bà Phủ biểu Thanh-Kiều rót cho bà một tách nước bà uống, rồi đứng dậy đi về, không tỏ ý coi bà có đành gả Thanh-Kiều cho Thái-Thường hay không. Vợ chồng Bá-Vạn đưa ra xe. Khi bà Phủ lên xe thì Đôn-Thị nói rằng: « Bầm chị, vợ chồng tôi tính định ngày 11 tháng 11 tây cho đi lễ hỏi con nhỏ. Tôi bầm cho chị hay trước, rồi chừng gần tới vợ chồng tôi sẽ vô thỉnh chị. »

Bà Phủ gặt đầu, rồi day lại nói với thằng sộp-phơ rằng: « Thôi, về. Này, đi chậm chậm

vậy nghe hôn, mày còn chạy mau nữa tao đuổi
mày đi, nói cho mày biết.»

Xe chạy rồi, Đò-Thị dòm thấy chồng không
vui bèn nói rằng: «Chị Phủ tánh ý khó thiệt!
Không có con mà hà tiện để của làm gì không
biết! Tưởng là nói chuyện tranh cử Hội-đồng
chỉ phụ giúp năm ba ngàn, còn nói chuyện gả
con Thanh-Kiều chỉ mua cho đồ đạc chút đỉnh
gì, té ra nói chuyện nào chỉ cũng xuôi lơ. Mà
không hại gì: bây giờ chỉ hà tiện không chịu
lợi đồng tiền ra, chừng chỉ chết rồi thì sự
nghiệp của chỉ đó cũng về tay mình hết, trước
hay sau gì mình cũng nhờ chớ không mất đâu
mà sợ.»

Bá-Vạn rùn vai, rồi bỏ đi vô nhà.



III

Hiếu-Liêm làm thầy giáo dạy tại trường
Chợ-Đũi, tuy lương bổng ít, nhưng mà anh ta
ăn ở cần kiệm, không ưa chơi bời, ban đêm
thì đọc sách hoặc nói chuyện với mẹ mà thôi,
chớ không coi hát, mà cũng không ngồi nhà
hàng, bởi vậy tháng nào cũng còn dư được
năm mười đồng bạc.

Cao-Thị thấy con tánh nết như vậy thì bà mừng thầm, mà Hiếu-Liêm làm cho mẹ hết cực khổ, khỏi mua gánh bán bưng nữa, thì anh ta cũng toại chí.

Chuyến tàu nào ở ngoài Bắc-Kỳ chạy vô cũng đều có thư của Bá-Kỳ gửi thăm, mà Hiếu-Liêm được bức thư nào cũng đều có hồi âm hết thấy. Hai anh em tuy cách mặt nhau, song thư tin vô ra hoài, nên tâm sự đều biết nhau hết cũng như ở gần. Mà trong thư hai người nói chẳng sót một việc nào, duy có chuyện Thanh-Kiều thì chẳng hề nói tới nữa.

Lúc đầu tháng Novembre, Hiếu-Liêm đương ngồi dạy học, bỗng tiếp được một bức thư, coi chữ đề ngoài bao thì biết là thư của Bá-Kỳ nên lật-đật dỡ ra mà đọc. Thư nói như vậy:

Hanoi, le 25 Octobre 192. . .

Bạn rất yêu mến ôi,

Tôi mới tiếp được thư của Ba tôi cho tôi hay rằng Ba với Má tôi đã gả em tôi, là con Thanh-Kiều, cho Thầy-thuốc Hà-thái-Thường ở nhà-thương Chợ-Rẫy. Ngày 11 Novembre tới đây sẽ cho đi lễ hỏi, rồi đợi Ba tôi tranh cử Hội-đồng xong rồi, nghĩa là qua tháng giêng hoặc tháng hai, sẽ cho cưới.

Tôi hay tin ấy tôi lấy làm buồn hết sức. Đã biết sự giả em tôi lấy chồng về quyền Ba Má tôi định, Ba Má tôi liệu chỗ nào nên thì giả, tôi không phép ngăn cản. Nhưng mà tôi buồn vì thấy Ba Má tôi giả em tôi cứ chủ tâm về tiền bạc nhiều, về danh dự giả mà thôi, chớ không chịu lựa kẻ trung hậu hiền lương, không chịu hiểu người tốt quý hơn chức lớn.

Bạn ôi ! Tôi vẫn biết tánh bạn cứng, chí bạn cao, dầu bạn không được vào làm rể nhà tôi, thì bạn cũng không tiếc gì ; nhưng mà theo phận tôi thì tôi tiếc lắm, tiếc tình thân ái của hai ta không được khăng-khít thêm, tiếc lòng trinh bạch của em tôi không được hiệp với lòng khăng-khái của bạn.

Thôi, nhưn duyên tại trời định, vậy xin bạn chớ khá buồn. Dầu nhưn tình ấm lạnh, thế cuộc đời đời, miễn hai ta đừnng bội nghĩa vong tình thì thôi.

Sau này tôi gửi lời chúc bạn bình an và xin bạn thưa giùm với bác rằng tôi kính đưng cho bác đôi chữ phước thọ.

TRẦN-BÁ-KỶ,

bài thơ.

Hiếu-Liêm đọc thơ mà nước mắt chảy rưng-rưng, trong lòng đau-đớn vô cùng. Anh ta không muốn cho học trò thấy sắc buồn của

anh ta, nên lật-đạt xếp thơ bỏ vào túi rồi lấy sách ra cắt nghĩa bài cho học trò đặng khuây lảng.

Tan học rồi, Hiếu-Liêm về nhà, ngó thấy mặt mẹ, sực nhớ mấy lời của Đô-Thị khinh khi hồi trước, thì càng thương càng kính mẹ nhiều hơn nữa, mà kính thương mẹ bao nhiêu cũng hờn giận vợ chồng Bá-Vạn bấy nhiêu. Anh ta thầm nghĩ, nếu mẹ hay việc Thanh-Kiều thì mẹ buồn chớ không ích gì, nên anh ta không dám nói việc ấy ra, mà lại sợ mẹ biết mình buồn, rồi mẹ hỏi nên phải rán làm vui như thường.

Đêm ấy Hiếu-Liêm nằm coi sách, tỉnh chớ cho mẹ ngủ rồi sẽ lấy bức thơ của Bá-Kỳ ra mà đọc lại. Anh ta cầm cuốn sách, tuy mắt ngó theo hàng chữ, song trí vờn-vơ nơi khác, nên đọc hoài mà không hiểu chi hết.

Khi Hiếu-Liêm thấy mẹ vô mừng rồi, anh ta mới lên lại bàn mà ngồi và móc thơ trong túi ra mà đọc. Anh ta đọc đi đọc lại hai lần, châu mày nhăn mặt, thất ruột lạnh lòng. Anh ta nhớ lời kiêu căng của Đô-Thị thì giận, nên dầu không được làm chồng Thanh-Kiều không tiếc gì, song nhớ tới sự chồng cười Thanh-Kiều thì ức-uất xốn-xan như ai đấm ngực bầm gan

không thể chịu được. Anh ta đọc thơ tới câu : «Thôi, hơn duyên tại trời định, vậy xin bạn chớ khá buồn» thì anh ta càng buồn hơn nữa. Biết đâu là hơn duyên? Ai dám chắc mình không có duyên nợ với Thanh-Kiều? Nếu không có duyên nợ thì có lẽ nào trời lại xui cho Bá-Kỳ bày chuyện như vậy. Nếu không có duyên nợ thì sao mình nghe Thanh-Kiều có chồng mình lại tức giận. Đừng buồn sao đặng, mà biểu đừng buồn! Thôi, trong ít ngày nữa đây Thanh-Kiều sẽ làm vợ ông Thầy-thuốc, sang trọng hơn mình biết chừng nào! Thanh-Kiều ời, em không có lòng thương qua chút nào hay sao? Em đành lấy chồng hay sao? Em là em ruột của Bá-Kỳ, mà Bá-Kỳ thương qua, sao em không thương?

Hiếu-Liêm nghĩ tới đó thì đau-đớn quá chịu không nổi, nên hai tay chống trên bàn rồi ôm đầu mà khóc.

Cao-Thị nằm mơ-màng chớ chưa ngủ, bỗng nghe tiếng khóc thút-thít không rõ ai khóc ở đâu, nên dở mình chun ra, chừng ngó thấy con nước mắt chàm-ngoàm, bà kinh hãi, lật-đật hỏi con coi có việc gì quan hệ đến nỗi thảm sầu như vậy.

Hiếu-Liêm lỡ cấp không thể giấu giếm việc riêng của mình nữa được; đã vậy mà tình ư-

uất chất chứa tràng-trề trong trí cần phải tỏ ra đặng dăm bót thăm sâu, nên ngồi và khóc và thuật rõ đầu đuôi mọi việc lại cho mẹ nghe, thuật chuyện Bá-Kỳ tình với mình trên xe, thuật lời kiêu căng của Đô-Thị trong lúc đêm vắng, rồi cũng đọc bức thơ mới tiếp hồi chiều nữa, chẳng giấu một chỗ nào hết.

Cao-Thị ngồi chằm-chỉ nghe, sắc mặt như thường, không buồn mà cũng không giận. Chừng Hiếu-Liêm nói dứt rồi bà mới nói rằng: «Phận người ta giàu sang, còn phận mẹ con mình nghèo hèn, tự nhiên người ta khinh thị mình, ấy là tình thường, con giận làm chi. Con hãy nghe lời mẹ, cứ nắm giữ như nghĩa mà ở đời, ai giàu sang mặc họ, con đừng thêm đua bợ ganh ghét ai, tự nhiên con vui-vẻ. Vợ chồng ông Bá-Vạn chê con hèn hạ không chịu gả con gái cho con thì thôi, người giàu sang mà tánh tình như vậy con cũng chẳng nên tiếc làm gì. Mà sao con nghe cô Thanh-Kiều lấy chồng con lại tức, thế khi con có tình riêng với cô Thanh-Kiều hay sao?»

Hiếu-Liêm cúi mặt xuống bàn nói nhỏ nhỏ rằng: «Con thương cô lắm!»

Cao-Thị nghe mấy lời thì biến sắc, ngồi suy nghĩ một hồi rồi hỏi rằng:

— Vậy mà cô có thương con hay không?

— Thưa, con không biết lòng cô được. Thuở nay con tới lui chơi với Bà-Kỳ thì cô vui-vẻ tử-tế vậy thôi, chớ cô không có tỏ ý chi khác.

— Nếu vậy thì cô có tình gì với con đâu mà con thương. Hay là con thấy cô giàu có nên con thương, phải hôn?

— Thưa, má nói như vậy thì hèn cái tình của con quá. Con thương Thanh-Kiều là vì nết vì hạnh, chớ tiền bạc mà sá gì.

— Người ta đã khinh thị con, mà con còn thương người ta làm chi?

— Khinh thị con là mẹ của cô, chớ cô có nói tiếng chi đâu.

— Nếu cô có lòng thương con thì có lẽ nào cô lại chịu ụng chồ khác.

Hiếu-Liêm nghe câu ấy thì châu mày, ngồi gãi đầu một hồi rồi đứng dậy, bộ giận lắm, nên nói rằng: «Rau nào sâu nấy, mẹ như vậy thì con cũng chẳng khác gì.» Anh ta quày-quả dẹp đèn đi ngủ, không thèm tưởng tới Thanh-Kiều nữa, mà có nhớ tới thì là giận, chớ không phải buồn như trước vậy.

Cách 5 ngày sau, nhằm chúa-nhật, sớm mai thức dậy, Hiếu-Liêm thay áo đổi quần rồi đi ra chợ Bến-Thành cũ mà chơi. Vừa queo qua giãy phố chà-và bán vải, anh ta dòm thấy xe hơi của Bá-Vạn đậu dựa lề đường, trên xe có một mình Thanh-Kiều ngồi mà thôi, mà mặt mày buồn xo, chớ không phải tươi-tắn sáng-sủa như khi trước vậy. Anh ta ngó cô trân-trân, chùng đi lại gần cô day qua ngó thấy, cô vưng la lên một tiếng rồi lật-đật mở cửa xe tính leo xuống. Hiếu-Liêm ngó cô hoài, có ý làm cho cô biết mình đã thấy cô, rồi day mặt chỗ khác mà đi tuốt, dường như người thưở nay không quen biết chi hết vậy.

Hiếu-Liêm đi khỏi rồi trong bụng nói thầm rằng: «Nó đi mua đồ về sửa soạn dọn đám hỏi đa .» Về đến nhà anh ta cũng thuật việc ấy lại cho mẹ nghe, mà trong lời nói của anh ta thì nghe có hơi oán hận, chớ không phải sâu thẳm như trước nữa.

Còn Thanh Kiều tình cờ gặp Hiếu-Liêm, cô lật-đật xuống xe chắc là ý cô muốn tỏ chuyện chi đó, bởi vì khi cô thấy Hiếu-Liêm lâm lo đi tuốt rồi, thì cô ngồi lại, mặt mày tái lét, cặp mắt nháy lia, quày đầu ngó theo Hiếu-Liêm rồi lại lấy khăn nhỏ ra lau nước mắt.

Đến ngày Thầy thuốc Thái-Thường đi lễ hỏi thi nhà Bá-Vạn khách đông đầy-dẫy, lại cũng có rước bà Phủ Khánh-Long ra thị sự nữa. Trong tiệc chủ khách chẳng nói chuyện chi khác hơn là chuyện tranh cử Hội-đồng, mà nói chuyện tranh cử thì ai cũng ngợi khen tài đức của Bá-Vạn và ai cũng chắc Bá-Vạn sẽ đắc cử.

Tuy Bá-Vạn là người ở trong bậc hàn vi mà xuất thân, vốn đã nếm đủ mùi đời cay đắng, vốn đã từng quen đũa bạc hơn tình, nhưng vì lời khen tiếng chúc vắn-vít bên tai hoai, rồi đắc ý phỉ tình, trong tri tưởng có một mình anh ta đáng làm Nghị-viên Hội-đồng Quản-hạt mà thôi, chớ không còn ai nữa hết, nên sốt-sắng quyết lo cho được, thường nói với vợ con cùng với người thân-thích rằng g dầu hết nhà anh ta cũng vui lòng.

Đỗ-Thị đã có ý ham làm « bà Hội-đồng » nên thấy chồng như vậy bà càng vui mừng, vợ chồng hiệp ý đồng lòng, nay tiếp khách, mai đi làm quen, xài phí luôn mấy tháng, đến chừng quan định ngày cử thì tốn hao đã hơn ba ngàn đồng bạc.

Rủi cho Bá-Vạn, kỳ tuyển cử này có hai người đối đầu, một là Lý-thiên-Thành ở Chợ-

lớn, tuy nhà không giàu lớn, song có tài học rộng lại có danh nhiều, hai là Lê-văn-Bình ở Khánh-Hội, sự nghiệp đến hai ba chục muôn, nên cũng quyết thi năm bảy muôn ra mà mua chức.

Tuy Bá-Vạn biết tài của mình không bằng Lý-thiên-Thành, còn thế của mình không bằng Lê-văn-Bình, nhưng vì lòng ham muốn đã tràng-trề không thể dần được, lại lỗ tốn hao đã nhiều rồi không lẽ nhịn thua, bởi vậy anh ta nhắm mắt đánh liều, xuất tiền bạc mà mua thăm, họ mua bao nhiêu mình cũng mua bao nhiêu, lại hứa đến ngày chót sẽ trao thêm cho cử-tri mỗi vị vài ba đồng bạc đặng đi xe nữa.

Đến bữa tuyển cử Bá-Vạn lớp mượn xe hơi để đi rước cử-tri, lớp mượn tiệm cơm để mà đãi cử-tri ăn uống, tiền bạc tuôn ra như nước chảy, mấy người lãnh đi lo hệ hỏi bao nhiêu thì đưa bấy nhiêu. Té ra chừng khai thùng thăm rồi thì Bá-Vạn tuy thắng số thăm hơn hai người kia, song không được phân nửa số người có đi bỏ thăm, nên quan trên định hai tuần lễ sau sẽ bỏ thăm mà cử lại.

Vợ chồng Bá-Vạn về nhà tỉnh lại thì tốn hao trong mấy ngày sau đây đã gần mười một

ngàn đồng. Bá-Vạn biến sắc, thấy tổn hao quá thì giựt mình, nên nắm xui-lơ, cứ nhắm mắt mà thở dài, không nói chi hết.

Mấy người lãnh đi lo giùm, mỗi người đều có một cái xe hơi, lục-thực đều tụt về nhà đủ mặt, kẻ đấm ngực than tức, người châu mày làm giận, ai cũng nói kỳ thứ nhì hễ ai nhiều thăm hơn hết thì được, chẳng luận số bao nhiêu, và ai cũng khuyên Bá-Vạn đừng thối chí, bởi vì mình đã nhiều thăm hơn hết, lại Lê-văn-Bình có tiền nhiều mà anh ta đứng chót, thế thì kỳ thứ nhì chẳng sợ gì.

Đồ-Thị với Bá-Vạn nghe lời hữu lý thì bớt buồn, nên tinh tranh nữa, chớ không chịu nhin thua.

Khách ăn uống rồi tản lạc về nghỉ. Vợ chồng Bá-Vạn tính sổ lại thì tiền tổn hao về cuộc tuyển cử, từ khi mới khởi ra cho đến ngày ấy, kể hơn 14 ngàn đồng. Bá-Vạn suy nghĩ nếu ra tranh cử lần thứ nhì chắc là còn phải tổn trên một muôn nữa, mà trong nhà bạc mặt chỉ còn có vài ba ngàn mà thôi, thì làm sao mà lo cho đặng. Bá-Vạn tính đi vay bạc xã-trị thêm một muôn. Đồ-Thị nghe nói đi vay thì giựt mình, vì sợ nếu trật cử rồi lấy bạc đâu mà trả nợ, nên khuyên chồng vô năn-

nỉ với bà Phủ Khánh-Long mà mượn, chừng nào bà không cho mượn rồi sẽ hay.

Bá-Vạn nghe lời vợ đi mượn bạc của chị. Bà Phủ lắc đầu, mắng Bá-Vạn tinh chuyện bá-láp uổng tiền nên bà nhứt định không cho. Bá-Vạn mượn bạc không được mà lại còn bị mắng thì giận, nên về ghé chà xã-tri thế bằng-khoán nhà đất mà xin vay mười ngàn đồng, quyết tranh cử cho được rồi nhieếc chị lại cho đã nư giận.

Đồ-Thị sợ nửa chừng mà hụt tiền thì khó, nên lên đem hột-xoàn thế cho bà Đội Thinh rồi vay thêm ba ngàn nữa mà để sẵn trong nhà.

Cuộc tuyển cử lần thứ nhì tranh với nhau còn kịch-liệt hơn lần trước nhiều nữa. Lê-văn-Bình sai người đi rảo khắp các làng các tổng mà đưa trước cho cử-tri mỗi vị 20 đồng. Bá-Vạn hay tin ấy thì kinh tâm, song không lẽ nhịn thua, nên phải tăng số đưa cho mỗi người 25 đồng.

Lý-thiên-Thành thấy thái độ của cử-tri hèn hạ, ai cũng quyết đem quyền bỏ thăm ra đấu giá mà bán, chớ không biết dùng quyền ấy mà lựa người xứng đáng đặng bầu cử để thay mặt lo những việc ích quốc lợi dân, bởi vậy

anh ta thối chí ngã lòng, còn vài ngày nữa lời bỏ thăm, anh ta cáo thối, không thêm tranh nữa.

Bá-Vạn nghe Thiên-Thành thối rồi thì mừng thầm, chắc rằng những người bỏ thăm cử Thiên-Thành kỳ trước, thế nào kỳ này họ cũng về theo mình, chẳng dè đến ngày chót Lê-văn-Bính sai người đi rao trong các làng mà đưa thêm cho mỗi cử-tri 15 đồng bạc nữa, nên đến chừng khai thăm rồi thì Bá-Vạn thua Lê-văn-Bính 12 thăm.

Bá-Vạn trật cử, tối tám mây mặt muốn té xỉu. Máy người quen áp lại đỡ rồi dắt ra xe hơi. Đổ-Thị đã nghe tin rồi nên ngồi trên xe mà chết điển trong lòng, nước mắt tuôn ra hoai lau không ráo.

Vợ chồng Bá-Vạn đi về dọc đường, cứ lặng thinh, không nói một tiếng. Chừng về tới nhà Bá-Vạn đi thẳng lên lầu rồi vò mừng mà nằm không kịp thay áo đổi quần, còn vợ thì nằm tại bộ ván để từng dưới, khăn đậy mặt, tay gác ngang qua trán cứng như người ngủ.

Mấy ngày trước thiên hạ lui tới đầy nhà, ăn uống vui cười, nói chuyện inh-ỏi. Bữa nay tiu hiu, không thấy ai tới nữa, mà một lát có một người ghé ấy là ghé xin tiền dặng trả tiền

xe mà thôi, song thấy Đô-Thị nằm dàu-dàu không dám hỏi rồi bước nhẹ-nhẹ trở ra đi mất.

Đêm ấy Bá-Vạn nằm nóng vùi, nèn mè-man không biết chi hết. Bể là Như-Bình kiếm dầu mà thoa đỡ, còn Thanh-Huê với Thanh-Kiều thì lảng-xăng trong nhà mà mặt mày buồn xo.

Sáng bữa sau Bá-Vạn hết mè, song trán rờ cũng còn nóng hực. Đô-Thị ép chồng rán uống một chén sữa, rồi sai Như-Bình vô nhà-thương Chợ-Rẫy kiếm Thầy-thuốc Thái-Thường đăng biểu ra chẩn mạch ời điều trị giùm cho chắc ý. Đến trưa Thái-Thường mới ra, chẩn mạch rồi viết toa biểu kê gia-dịch cầm xuống Saigon mà mua thuốc.

Đô-Thị trong lòng sầu não hết sức, phần thì trật cử hồ thẹn, phần thì tiền bạc hết, mà lại còn thêm mang nợ nữa. Bà muốn tỏ thiệt việc nhà cho Thái-Thường nghe, song bà sợ Thái-Thường biết rồi khinh khi nèn bà ngại-ngùng không nỡ nói. Còn Thái-Thường thì ngồi chim-bím chẳng hề hỏi thăm việc tuyền cử Hội-đồng.

Trẻ ở mua thuốc đem về, Thái-Thường dặn thứ nào uống giờ nào rồi từ mà về Cholon, nói rằng để trưa mai sẽ ra mà từng mạch lại.

Bệnh Bá-Vạn coi càng ngày càng nặng, mà Đô-Thị trông Thái-Thường không thấy ra. Đến chiều bữa sau mới sai Như-Bình đi kêu. Tối lại Thái-Thường ra tới nói rằng mình mắc gác nhà-thương nên không ra thường được và khuyên Đô-Thị rước Thầy thuốc Tây ngoài Saigon đặng gằn-gũi cho tiện.

Đô-Thị nghe lời sáng bữa sau rước Thầy-thuốc Tây trị bệnh cho chồng. Bá-Vạn uống thuốc gằn nửa tháng mà bệnh cũng chưa dảm, lại cũng không thấy mặt Thái-Thường ra thăm viếng. Khách đến thăm ai hỏi vì sao Thái-Thường không trị bệnh cho cha vợ, thì Đô-Thị nói rằng: «Nó mắc coi nhà-thương, làm sao bỏ mà đi cho đặng.»

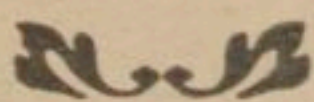
Bữa nọ bệnh Bá-Vạn trở nặng quá vợ con đều khóc hết thủy. Lý-như-Bình thấy vậy mới viết thư rồi sai đưa ở đi vô Chợ lớn mà cho Thái-Thường hay. Thái-Thường ra tới liền nắm tay chần mạch rồi lắc đầu nói rằng: «Sợ không xong.» Đô-Thị nghe mấy lời ấy thì nhào lặn mà khóc, nghe rất thảm thiết. Thanh-Kiều với Thanh-Huê cũng khóc rống lên, làm cho Thái-Thường với Như-Bình động lòng dắc nhau bước ra ngoài.

Đêm ấy đúng 4 giờ khuya thì Bá-Vạn tắt hơi.

Bà Phủ Khánh-Long nghe em chết lạt-dạt ra thăm. Bà thấy em đau với mấy cháu niu bà mà khóc thì bà động lòng nên cũng khóc theo, song khóc một hồi rồi bà mắng nhiếc Bá-Vạn đại-dột không nghe lời bà, bày tranh cử Hội-đồng làm chi cho tốn hao bạc tiền rồi buồn rầu đến nỗi bỏ mạng.

Hiếu-Liêm hay tin chẳng lành ấy thì lạt-dạt lên Tân-Định mà tỏ lời phân ưu cùng Đồ-Thị và bữa tống-táng Bá-Vạn anh ta cũng xin phép nghỉ dạy học đặng đi đưa. Anh ta ngó thấy Thầy-thuốc Thái-Thường thì trong lòng không vui mà lại hổ thẹn, bởi vậy hễ Thái-Thường lại gần thì anh ta day mặt chỗ khác.

Còn Thái-Thường tuy trên nón có quấn một miếng nỉ đen, nhưng mà từ khi động quan phát hành cho tới hồi hạ khoán, mặt mày hớn-hở luôn luôn chẳng hề có sắc bi ai, bởi vậy người không quen biết thì chẳng ai dè là rể của Bá-Vạn.



IV

Tranh cử Hội-đồng tốn hao hơn 2 muon rưỡi đồng bạc, rồi kế chồng đau chạy thuốc gần một tháng và chồng chết lo tống táng nữa, bởi

vây Đô-Thị chòn chồng rồi thì trong tủ sắt không còn đến một trăm đồng bạc. Đô-Thị rầu buồn nôi nợ nần, phần chồng vay của chà xã-tri một muôn, còn phần bà vay riêng của bà đội Thinh ba ngàn, bây giờ biết lấy chi mà trả.

Đến bữa cúng thất mà bà không thấy Thái-Thường ra. Chiều lại bà sai Như-Bình vô Chợ lớn biểu Thái-Thường ra cho bà nói chuyện.

Như-Bình, Thái-Thường và Thanh-Huê tựu đủ rồi Đô-Thị mới tỏ thiệt việc nhà cho con rể biết, rồi hỏi chúng nó coi bây giờ phải liệu lẽ nào.

Thái-Thường ngồi hút thuốc, bộ vui-vẻ như thường, song không nói chi hết.

Như-Bình ngổ vọ rồi nói rằng: « Thừa má, nhà này thuở nay ăn xài quá độ. Nếu muốn trả nợ cho được thì mỗi người phải tiện tặn mà cũng phải lo làm ăn nữa mới được ».

Đô-Thị thở dài rồi nói rằng:

— Tao thuở nay sung sướng quen rồi, bây giờ mầy biểu tao đi mua gánh bán bưng tao làm sao đặng.

— Phải rần chớ.

— Dầu mẹ con tao có làm ăn đi nữa, lại có lời đủ mà trả nợ hay sao?

— Con tính như vậy: bây giờ ba với má mắc nợ hết thấy là 13 ngàn đồng. Má bán cái xe hơi với mấy bộ hột xoàn có lẽ đủ trả cho bà đội Thịnh được. Còn mỗi nợ của xã-tri một muòn thì má bán hết nhà đất và đồ đạc trong nhà chắc là đủ trả.

— Ủa! Mầy tính như vậy rồi mẹ con tao ra ngoài chợ mà ở hay sao?

— Con tính đó là tính phỏng, chớ nếu má bán hết gia tài thì trả nợ rồi có lẽ cũng còn dư được chút đỉnh. Má mượn một căn phố nhỏ nhỏ mà ở rồi dùng số bạc dư ấy làm vốn mà mua bán chắc cũng đủ ăn mà.

Thanh-Huê nãy giờ ngồi lặng thinh, tưởng là cò sâu não quá không nói được, chẳng dè cô suy nghĩ bây giờ cha mẹ nghèo rồi, cô không nhờ cậy xin xỏ được nữa, nên cô tức rồi vùng nói rằng: « Giàu rồi mà còn sanh sự muốn làm Hội-dồng chi vậy không biết! Má tính sao thì má tính. Phần tôi thì tôi không lo, hễ túng tiền tôi vô cò Phũ tôi xin tôi xài. »

Đồ-Thị nghe động nói của Thanh-Huê thì giận lắm, nên liếc ngó rồi mắng rằng: « Mầy là đồ khốn nạn! Mầy lo cho phạn mầy mà thôi, tao chết trời kệ tao há? »

Thanh-Huè đứng dậy bỏ đi ra nhà sau. Đổ-Thị buồn tủi nên kéo gối mà nằm, không thêm nói nữa.

Thái-Thường đứng dậy từ mà về.

Qua ngày sau Đổ-Thị dắt Thanh-Kiều vô lạy-lục khóc-lóc xin bà Phủ Khánh-Long giúp tiền đặng trả nợ cho chồng, nói rằng nếu không giúp thì chắc họ kiện, rồi thi-hành phát-mãi nhà cửa xấu hổ lắm.

Bà Phủ hừ một cái rồi gio-dảnh nói rằng :
« Mầy cũng là đồ hư lắm ! Tại mầy muốn làm bà Hội-đồng, mầy xúi giục chồng mầy, nên bây giờ mới tàn mặt đó đa ! Mầy biểu tao cứu mầy há ! Hồi trước mầy chung mầy là con nhà trâm-anh, còn mầy chê tao là đồ vợ Tây vợ Tà. Thứ vợ Tây mà có tài gì nên cứu con nhà trâm-anh cho được. Thôi, thôi, đừng có lạy-lục chi hết. Về tính lấy, tao không biết đầu. »

Bà Phủ nói mấy lời rồi ngoe-ngoảy bỏ đi vô buồng mà nằm. Đổ-Thị liệu thế nói nữa cũng vô ích, nên lau nước mắt rồi mẹ con dắt nhau đi về.

Nợ không trả vốn mà cũng không trả lời, nên cách ít ngày chà xã-tri với bà đội

Thình đều vào đơn trên Tòa mà kiện, rồi biên tịch tài sản định ngày phát mãi.

Đỗ-Thị gửi thư ra Hà-Nội cho Bá-Kỳ hay, rồi lên dọn một ít món đồ quý mà gửi cho Như-Bình. Đỗ-Thị với Thanh-Kiều ban ngày cũng như ban đêm, cứ ngồi khóc hoài, tính ở li tại đó chừng nào họ bán nhà rồi sẽ về ở đậu với thằng rể lớn. Còn Thái-Thường thì biệt tăm tích, không thấy tới lui nữa; có bữa Đỗ-Thị sai Như-Bình vô kêu, anh ta cũng không thêm ra.

Bữa nọ, ăn cơm chiều rồi, Đỗ-Thị nằm gác tay qua trán mà lo tính việc nhà. Trời sẩm trong nhà đã tối rồi mà bà không chịu vắn đèn lên. Thình-linh bà Phán Qui ở ngoài bước vô hỏi rằng: « Ừa! Nhà đi đâu mất hết, mà tối rồi chưa đốt đèn, để tối mò như vậy nè? »

Đỗ-Thị lồm-cồm ngồi dậy vắn đèn lên, lật-đật chào hỏi rồi mời chị sui ngồi.

Bà Phán Qui dòm cùng trong nhà rồi hỏi rằng: « Con nhỏ nó đi đâu vắng vậy chị? »

Hôm nay Đỗ-Thị thấy Thái-Thường không tới lui, đến nỗi cho kêu cũng không chịu ra, thì có bụng nghi Thái-Thường thấy nhà mình nghèo rồi nên anh ta muốn bội ước. Nay có

bà Phán đến thăm, lại vừa mới ngồi liền hỏi con dâu đi đâu, thì Đổ-Thị mừng thầm, nên lật-dật kêu Thanh-Kiều.

Thanh-Kiều ở nhà sau, mà nghe nói có bà Phán, cô không chịu ra mặt, nên sai gia-dịch lên thưa dối rằng cô đã đi xuống Đất-Hộ mà thăm cô hai Thanh-Huê chưa về.

Đổ-Thị muốn sai đũa ở chạy đi kêu. Bà Phán cản mà nói rằng: «Thôi, thôi, kêu làm chi; tôi thấy vắng nên tôi hỏi vậy chớ. May không có nó ở nhà, vậy mình nói chuyện mới thong thả.»

Bà Phán tằm trầu mà ăn và nói rằng: «Hôm nay tôi muốn ra nói chuyện chơi với chị đặng chị giải khuây, ngặt trong mình không được mạnh nên không đi được..... Thiệt chị vô phước quá, ai thấy vậy cũng thương. Tôi xét phận tôi đây thì tôi biết, hỏi ông Phán ở nhà ông mất tôi buồn rầu biết chừng nào, bởi vậy bây giờ tôi thấy phận chị tôi thương quá. Ảnh sức mạnh lắm, chớ phải là yếu đuối gì đó sao, mà đau sơ-sịa có mấy bữa rồi ra như vậy!»

Đổ-Thị hít mũi rồi đáp rằng: «Bệnh của ở nhà tôi thì có thấy chỗ gì nặng lắm đâu. Tôi chắc là tại ông thất cử ông buồn rầu rồi bệnh nó dỗi-dập thêm, nên mới hại như vậy đó.»

Bà Phan ngồi xích lại gần rồi hỏi nhỏ rằng: «Tôi nghe họ đồn anh mất để nợ đến hai ba muôn đồng, bây giờ mấy chủ nợ họ ó lên họ kiện dặng bán nhà bán đất, thiệt có như vậy hay không chị? Tôi sợ họ ghét rồi họ đồn tầm bậy tầm bạ, nên tôi lật-dật ra hỏi chị đây.»

Đô-Thị hồ thẹn nên day mặt chỗ khác làm bộ kiếm cái khăn và nói nhỏ nhỏ rằng:

— Chuyện họ nói đó cũng có. Lúc ra tranh cử Hội-dồng tốn hao nhiều quá nên ông có vay thêm hết 13 ngàn. Hôm trước tôi có nói chuyện với thằng Thầy-Thuốc. Vậy chớ nó không có nói lại cho chị nghe hay sao?»

— Cơ khổ! Nó có nói ở đâu!

— Bây giờ chủ nợ họ đã vò đơn họ kiện rồi. Tôi tính để tôi bán cái nhà này mà trả dứt nợ cho họ, rồi tôi kiếm mua một cái nhà nhỏ nhỏ tôi ở; ông mất rồi, nay mai đây con tư lấy chồng thì nó theo chồng, còn thằng ba tôi nó đi học, sau nó có về thì nó đi làm việc, tôi có một mình ở nhà lớn mình-mòng cũng không ích gì.

— Anh mất mà việc nhà chị bối-rối thiệt tội nghiệp quá!

Bà Phan ngồi lặng thinh một hồi rồi nói tiếp

rằng: «Tôi ra đây thiệt trước thăm chị, sau tôi nói chuyện sắp nhỏ luôn thể.»

Đỗ-Thị tưởng bà Phán nói ngày cưới nên lóng tai nghe, chẳng dè bà Phán lại nói rằng: «Mấy tháng nay chị đã biết bụng tôi, thiệt tôi thương con tư lắm. Tôi không hiểu tại cơ nào mà hôm trước thằng Thầy-Thuốc nó về nó nói với tôi nó muốn đi Tây học nữa chớ nó không chịu cưới vợ. Tôi rầy la nó hết sức mà nó không nghe lời. Có con đời này khó quá, nó muốn ngang nào được ngang nấy, thiệt tôi không biết làm sao được, nên tôi ra cho chị hay coi chị tính lẽ nào.»

Đỗ-Thị nghe nói giận quá, song bà dẫn lòng tỉnh táo mà đáp rằng: «Chị nói mấy lời tôi đủ hiểu rồi. Ông Thầy-thuốc ông thấy mẹ con tôi bây giờ suy sụp rồi, nên ông tính hồi hôn dặng ông đi kiếm con nhà giàu ông cưới chớ gì. Con trai đời này chú nào cũng vậy hết thấy, cứ ham tiền bạc chớ không kể gì là hơn nghĩa.»

Bà Phán có con làm đến Thầy-thuốc thì bà trọng lắm, coi thiên hạ không ai bằng, bởi vậy bà nghe Đỗ-Thị nhiếc con bà ham giàu thì bà phiền nên cười gằn mà đáp rằng:

— Chị đừng có nói như vậy. Tôi biết bụng

con tôi, nó không có tánh tham phú phụ bản như họ vậy đâu. Chị phải nhớ lại mà coi, chị có giàu gì hơn tôi, nếu con tôi nó ham giàu thì nó đương thềm đi nói con chị đã.

— Nếu nó không ham giàu sao bây giờ nó lại bội ước.

— Không biết chừng hay là nó nghe con gái chị có hư chỗ nào đó chẳng.

— Con tôi hư chỗ nào đâu chị chỉ thử coi ?

— Không, chị đừng có nóng chớ ! Cái đó là tôi nói ví dụ mà nghe đó thôi, chớ tôi có biết con chị hư chỗ nào đâu. Nhưng mà tôi biết chắc bây giờ làm thế nào con tôi nó cũng không chịu cưới.

— Tôi có nài-nỉ chị đâu.

— Chớ tôi lại nài hỏi nào ? Chị nhớ lại mà coi, hồi trước tôi dắt con tôi đến coi mặt rồi thôi, chớ tôi không chịu đi nói, tại chị sai cô năm Liêu vô ngày một mà thúc tôi hoài nên tôi vì tình tôi mới đi nói, chớ chị giàu muôn hộ gì đó mà tôi ham.

Đồ-Thị gốc con nhà giàu sang nên đã tập tánh khinh thị nhà nghèo quen rồi, thuở nay trừ một mình chị chồng mà thôi, chớ chưa từng chịu để cho ai khinh bỉ mình. Nay nghe

bà Phán nói giọng cao hơn mình thì tức giận quá, không biết đáp thế nào cho đã nư giận, cùnng trí rồi mới nói bươn rằng: «Thôi, tôi cũng chẳng muốn nói nhiều lời làm mich lòng chi mà làm chi. Chị tính hồi hôn tôi cũng cầu. Tuy bây giờ trời khiến nhà tôi suy sụp, song phạn con tôi nó cũng chẳng ế chổng đầu mà tôi sợ, bởi vì cô nó là chị Phũ tôi trong Chợ-lớn, hồi trước chỉ cũng không chịu gả nó cho ông Thầy-thuốc, tại ở nhà tôi gả, chỉ theo rầy hoai, cứ trách sao không để cho chỉ gả. Hôm nay chỉ ra biểu tôi để chỉ đem con nhỏ về trông chỉ nuôi dặng nó coi sự nghiệp cho chỉ, bởi vì chỉ không có con mà sự nghiệp tới hai ba chục muôn chỉ coi không xiết. Ấy vậy nếu ông Thầy-thuốc không cưới nó thì thân nó càng sung sướng, chớ có hại chi đầu mà tôi lo.»

Bà Phán thiệt cũng vì nghe Đồ-Thị suy sụp nên mẹ con bàn tính với nhau rồi ra nói mà hồi hôn, mà bà quên sự bà Phũ Khánh-Long giàu lớn mà không con, gia tài ngày sau sẽ về 3 đứa cháu, nên bà mới nói huỷ, không dè-dặc chút nào hết. Chừng bà nghe Đồ-Thị nói bà Phũ tính đem Thanh-Kiều về nuôi, nghĩa là bây giờ Thanh-Kiều có tiền nhiều ngày sau còn hưởng gia tài lớn, thì bà hồi hận vô cùnng.

Mà thôi, nói đã lỡ rồi, trở lại sao được. Tiếc thì đáng tiếc, song tiếc cũng chẳng ích gì, bởi vậy bà nói rằng: « Nếu bà Phủ có lòng thương con chị như vậy thì tôi cũng mừng cho nó. Xin chị đừng có phiền tôi. Hai chị em mình không được gần nhau, thiệt là tại con tôi nó muốn đi học nữa, chớ không phải tại tôi đâu. »

Bà Phán nói dứt lời rồi đứng dậy từ mà về. Đô-Thị đưa ra tới thêm. Bà Phán đứng giữa sân ngó vô nhà mà nói rằng: « Nhà cất đã tốt, mà cuộc đất cũng thiệt là đẹp. Nếu chị không gìn-giữ được, bán cho người ta ở thì uổng quá. Thôi, tôi kiếu chị. »

Đô-Thị nghe mấy lời chót của bà Phán lại càng tức giận hơn nữa. Bà trở vô nhà nằm ngay trên ván mà khóc. Thiên hạ họ xấu thiệt! Hồi nào mình giàu họ bợ đỡ mình, bây giờ mình nghèo họ khinh bỉ thái quá! Đô-Thị quên việc ngày trước bà chê Hiếu-Liêm nghèo hèn bà không chịu gả con, bà chỉ nhớ có sự người ta thấy bà nghèo người ta chê con bà mà thôi, chớ chi bà nhớ việc Hiếu-Liêm hồi trước thì chắc ngày nay bà không trách mẹ con bà Phán.

Đô-Thị tức giận muốn vô bà Phủ mà phân trần việc xấu hổ của mình, rồi xin bà ra tiền

mua hết nhà đất và xin gởi Thanh-Kiều ở với bà dặng che bốt miệng thiên hạ, mà rồi bà nghĩ bà Phủ tánh khó lắm, sợ nói không được mà lại còn bị mắng thêm, nên bà nắm co mà khóc không đi đâu hết. Cách một lát Thanh-Kiều bước ra dọn dẹp trâu nước. Đô-Thị bèn hỏi: « Con đi xuống chị hai con làm gì? » Thanh-Kiều đáp rằng: « Con biểu bày trẻ nói dối với má, nãy giờ con nằm trong buồng chớ có đi đâu. »

Đô-Thị ngó con chung-hững rồi hỏi nữa rằng:

— Té ra nãy giờ mẹ nói chuyện với bà Phan Qui, con nghe hết sao?

— Con nghe đủ hết.

Đô-Thị đau-dớn trong lòng nên lấy khăn lau nước mắt, không nói tiếng chi được nữa. Thanh-Kiều cười và nói rằng: « Má buồn làm chi. Thầy-thuốc Thái-Thường hồi hôn, ấy là may cho con, bởi vậy nãy giờ con vui lắm, có hại chi đâu mà má buồn. »

Đô-Thị thấy con bị chổng chê mà lại hân hoan thì bà lấy làm lạ, song vì bà đa đoan trong lòng nên không tinh hỏi duyên cớ làm chi.

Cách chẳng bao lâu Trương-Tòa đến niêm

nhà cửa tài vật, rồi kể Lục-sự đến đánh trống rao mà phát mãi.

Mẹ con Đô-Thị dắc nhau qua Đất-Hộ tá túc với rể là Lý-như-Bình.

Thanh-Huê là vợ Như-Bình, từ khi có chồng, thì ý mình con nhà giàu có nên coi chồng như rơm như rác, ban ngày cũng như ban đêm cứ dỗi phấn thoa son, thay quần đổi áo đi câu tôm câu cá hoài, chồng có đức bần thì mắng vãi trên đầu, không thèm kể đến; mà Như-Bình một là vì xét phận mình nghèo, hai là vì thấy vợ chồng Bá-Vạn cung con, dầu có mét cũng chẳng rầy la chi hết, bởi vậy anh ta nhịn thua, nhắm mắt để cho vợ thông thả bạc bài không thèm nói tới.

Đến lúc này Thanh-Huê chẳng còn cày nhờ cha mẹ như trước nữa được, mà ngựa quen đường cũ, cũng cứ đi đánh bài hoài. Như-Bình rầy hằn, nhứt định không cho Thanh-Huê cầm đến cày bài.

Đô-Thị thất thế đến tá túc với rể không dám binh con, nên Thanh-Huê phải xuống nước ép mình vưng lời chồng, nhưng mà trong bụng thâm oán, quyết tình hễ ngày nào mình có tiền bạc nhiều thì sẽ hèn hạ thân chồng lại mà trả thù.

Tuy Đô-Thị hết gia sản, song bà còn giấu được một bộ cà-rá với vài đôi bông tai hột-xoàn. Bà bán bớt bộ cà-rá với một đôi bông làm vốn cho vay đặng kiếm lời mẹ con chi dụng.

Mẹ con Đô-Thị ở đậu nhà Như-Bình được ít ngày, kể gặp dịp bãi trường, Bá-Kỳ về thăm nhà. Tuy lúc cha chết Bá-Kỳ ở xa nên không về mà báo hiếu được, song việc nhà nhờ có Như-Bình gửi thơ nên anh ta đã biết hết.

Bá-Kỳ về đến Saigon thấy mẹ với em ở nhà anh rề thì yên lòng, thăm tỉnh để mình học cho thành thân đặng sau có nuôi mẹ và nuôi em. Có bữa anh ta đến thăm Hiếu-Liêm, đem chuyện Thầy-thuốc Thái-Thường hỏi hôn em mình ra mà nói, thì Hiếu-Liêm làm lơ nói lảng ý không muốn nghe chuyện Thanh-Kiều. Bá-Kỳ nghi Hiếu-Liêm còn phiền mẹ mình, lại nghĩ trước kia mẹ mình đã chê người ta, nếu bây giờ mình còn tính kết như duyên lại thì là trái lẽ nghĩa lắm, bởi vậy Bá-Kỳ thiệt muốn cho Hiếu-Liêm với Thanh-Kiều kết tóc trăm năm, mà vì anh ta ngại-ngùng nên không dám nói ra.

Bà Phủ Khánh-Long, chẳng hiểu là tại bà

ăn năn những lời khắc bạc với Đôn-Thị hay là tại bà sợ miệng thiên hạ chê cười bà giàu sang mà không biết thương em cháu, mà bữa nọ bà đi kiếm nhà Như-Bình rồi biểu Đôn-Thị dắt con vô nhà bà mà ở. Đôn-Thị hờn việc trước nên giục-giặc không muốn đi. Bà Phủ mới nói rằng : « Khi trước tao giận tao nói như vậy, chớ cắt ruột sao cho đành. Tao giàu sang lẽ nào tao đành bỏ mẹ con bây cực khổ như vậy hay sao. Mẹ con bây về ở với tao. Thầy-Thước Thái-Thường nó chê con Thanh-Kiều nghèo nó không thèm cưới, để tao gả lấy chồng coi có hơn nó hay không. »

Đôn-Thị nghe bà Phủ tính gả Thanh-Kiều thì mừng rỡ, nếu bà gả thì chắc là gả con nhà giàu có được, bởi vậy hết giục-giặc nữa và xin để vài bữa rồi sẽ đem đồ đạc vô mà ở.

Bà Phủ về rồi, Bá-Kỳ can mẹ xin rán chịu cực vài năm nữa, đợi mình ra trường rồi mình lo bảo bọc, chẳng nên chịu lụy bà Phủ làm gì. Đôn-Thị không nghe lời, cứ thâu xếp áo-quần rồi dắt Thanh-Kiều vô Chợ Lớn.

Bá-Kỳ phiền quá nên nói rằng : « Má đã đến nước này mà còn mê mùi giàu sang ! Đồng bạc của cô Phủ là đồng bạc bất nhơn, má ăn làm gì. »

Đồ-Thị gạt ngan rồi kêu xe chở đồ và đắc Thanh-Kiều đi. Bá-Kỳ buồn quá, mới đi xuống nhà Hiếu-Liêm thuật việc ấy lại cho Hiếu-Liêm nghe, rồi nói rằng : « Tôi với anh không phải ruột thịt, song thương nhau cũng như con một nhà, không lẽ tôi giấu anh. Cô của tôi ngày trước làm đều đại ác nên mới giàu lớn được đó. Tôi nói thiệt, thà là tôi chết đói chớ chẳng khi nào mà tôi chịu thọ của cô tôi một đồng su. Má tôi suy sụp đã bị người ta khinh bỉ rồi mà chưa tổn, nghe cô tôi đem về nuôi thì vui mừng, nghe cô tôi tính gả Thanh-Kiều cho con nhà giàu thì đắc ý, nên bươn-bã đi vô ở với cô tôi liền, không kể liêm-sĩ chi hết ; tôi coi ý má tôi còn ham gả con Thanh-Kiều cho người giàu sang hoải. Nói thì mang tội với trời đất, chớ thiệt má tôi tệ quá. »

Hiếu-Liêm lóng tai nghe kỹ rồi châu mày hỏi rằng :

— Bác đi, mà cô tư cổ cũng vui lòng đi theo nữa sao ?

— Thì má tôi đi đâu nó phải theo đó, chớ cãi sao được.

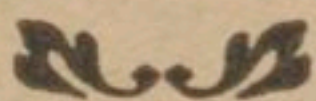
— Nếu cổ vui lòng đi theo thì thôi, anh can gián làm chi.

Bá-Kỳ ngồi lặng thinh một hồi rồi nói rằng :

« Tiền bạc thiệt là khốn nạn lắm! Vì tiền bạc, bạc tiền mà người đời họ hư danh-dự, họ phế hơn nghĩa, họ quên liêm-sĩ hết! Phận tôi đây cũng vậy, nếu tôi chê đồng bạc phi nghĩa thì làm sao tôi học nữa được? Khổ lắm, khổ lắm! »

Hiếu-Liêm nghe nói vùng đứng dậy ngó ngay Bá-Kỳ mà hỏi rằng: « Anh chê đồng bạc của tôi hay không? Nếu anh không chê, thì tôi tuy không giàu, song tôi nguyện giúp cho anh ăn học cho đến cùng, anh đừng ngại chi hết.»

Bá-Kỳ nắm tay Hiếu-Liêm rồi hai anh em nhìn nhau, thấy đều rung rung nước mắt.



V

Bà Phủ Khánh-Long ở trong nhà hễ mở miệng nói với tôi tớ thì lời nào cũng đều đả đàng cay hốt ầu, bởi vậy từ con Lại ở hầu hạ cho tới chị Thìn ở nấu ăn, từ thằng sớp-phơ cho tới chú làm vườn, mỗi ngày chẳng có người nào mà khỏi bà chưởi một hai lần.

Đồ-Thị với Thanh-Kiều về ở với bà, thiệt bà không chưởi bởi như tôi tớ vậy, dọn chỗ ngủ tử-tế, cho ăn chung một mâm, nhưng mà

hễ nói lời chi, hoặc làm việc chi sai ý bà, thì bà rầy-la om-sòm, lấy làm khó chịu lắm. Thanh-Kiều từ nhỏ chi lớn cha mẹ tung-tiêu, chưa từng nghe lời nặng-nề giằn-thúc; nay về ở nhà cô, đã bợ-ngợ không vui, mà lại còn bị rầy la nữa, nên cô sợ-sệt trong lòng, từ sớm mơi cho tới chiều cứ ở trên lầu may áo thêu khăn hoài, cực chẳng đã đến bữa ăn phải xuống gặp mặt bà Phủ, chớ gặp bà thì cô hết hồn hết vía.

Còn Đôn-Thị thì thuở nay đã quen thói làm bà chủ nhà, sai khiến người, chớ chưa bị ai rầy rà; nay suy sụp phải chịu lòn cúi thì bầm gan tím ruột, hổ mặt châu mày. Đôn-Thị mà dẫn lòng ở được đây là vì hễ cách năm ba bữa thì bà Phủ bàn tính chuyện gả Thanh-Kiều lấy chồng một lần, mà lần nào bà cũng nói để bà lựa người thiệt giàu lớn mẹ con nhờ cho được bà mới gả, bởi vậy Đôn-Thị vui lòng rồi quên hết dọng đấng cay, chỉ trông sự sung-sướng tương-lai mà thôi, chớ không kể sự sỉ-nhục hiện tại.

Mẹ con Đôn-Thị về ở với bà Phủ được bảy tám tháng. Bữa nọ bà Phủ ngồi xe hơi đi chơi trọn một buổi chiều. Đến tối bà thấy Thanh-Kiều đã đi ngủ rồi, bà mới nói với Đôn-

Thị rằng : «Hồi chiều tao đi thăm bà Chúa-tàu Phi, đi chơi mà may quá. Bà có một thằng con út tên là Triệu-Cố, năm nay nó được 27, 28 tuổi ; bà đã cưới cho nó một con vợ xăm rồi, song để ở bên Tàu, bây giờ bà muốn cưới cho nó một con vợ Annam nữa đang để ở bên này. Bà hỏi tao có biết con ai tử-tế chỉ giùm cho bà, cuộc cưới hỏi tốn hao bao nhiêu bà không cần, miễn là con dâu cho biết lễ nghĩa và nhan sắc coi cho đẹp thì thôi. Tao nghe nói tao mừng hết sức, nên tao nói tao có một đứa cháu gái và tao hứa để mai tao dắt nó lại cho bà coi. Ở đất Chợ-lớn này ai mà giàu cho bằng bà Chúa-tàu Phi. Bà có hai ba cái tàu-khậu, con của bà đứa thì cất nhà máy xay lúa ngoài Rạch-Cát, còn đứa thì sắm tàu đưa hành khách và chở hàng đường Nam-Van. Con Thanh-Kiều may mà được vào nhà đó thì chẳng khác nào chuột rớt trong hũ nếp. Vậy mai mầy sửa soạn cho nó, đừng tao dắt nó đi lại cho bà coi ; hễ bà đành bụng rồi mình đòi hột-xoàn cho lớn, đòi tiền đồng cho nhiều, bà là người giàu lớn, tốn hao bao nhiêu bà không cần đâu, nếu mình không đòi thì uổng. Mầy rán dọn dẹp trau dồi con Thanh-Kiều coi cho thiệt đẹp thì tự nhiên mầy có bạc muôn trong tay ».

Đỗ-Thị nghe nói bạc muôn thì mừng, mà mừng rồi lại lưỡng-lự một hồi và nói rằng:

— Tôi sợ con Thanh-Kiều nó chê con chệt khách nó không ưng.

— Ủa! Chê là sao? Chệt khách mà người ta có tiền nhiều thì thôi chớ. Hừ! Cái thân đã gần đi ăn mày kia không lo, còn chê khen nôi gì. Nếu nó có chê thì để đó mặc tao. Gả nó chỗ đó nó sung-sướng mãn đời, còn mẹ nó bây giờ có được bạc muôn, có lẽ nào nó ngu quá, đi chê chỗ như vậy.

Đỗ-Thị suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

— Tôi tính như vậy thì xong: Đừng cho nó biết việc gì hết. Sáng mai chị biểu nó đi chơi với chị rồi chị dắt nó lại nhà bà Chúa-Tàu cho bà coi. Hễ bà đành rồi thì tôi với chị gả đại. Chừng gần ngày cưới mình sẽ nói cho nó hay, việc đã lỡ rồi, dầu nó không chịu cũng không được.

— Ủ! Tính như vậy cũng xong. Đừng thềm nói cho nó biết trước. Nói cùng mà nghe, nếu chừng nó hay nó làm bộ giục-giặc thì tao đánh nó chết chớ.

— Mình gả nó mình đòi chừng bao nhiêu chị?

— Mầy cứ việc đòi đi, muốn bao nhiêu cũng được, có tao nói đốc vô, không sao đâu mà sợ.

— Nếu có gả thì tôi đòi nữ-trang: một bộ cà-rá, ba sợi dây chuyền, một đôi bông, với một chiếc vòng, đều nhận hột xoàn hết thảy, còn tiền đồng thì đòi hai ngàn.

— Sao tiền đồng lại đòi hai ngàn?

— Vậy chớ đòi bao nhiêu?

— Chớ đòi năm ngàn lại không được hay sao? Bộ mầy sợ bà Chúa-tàu Phị không có đủ tiền mà đi cho mầy há?

— Dạ, thưa năm ngàn thì năm...

— Bả đã nói với tao rồi mà; miễn là con dàu bả coi vừa ý thì thôi, tốn hao bao nhiêu bả không cần, mầy sợ nỗi gì mà không dám đòi kia!

Đêm ấy Đô-Thị ngủ không được, cứ nằm lo tính như mình gả Thanh-Kiều mà đòi được 5 ngàn đồng bạc thì dùng làm vốn mà cho vay. Mà nghĩ bây giờ mình góa-bụa cho vay cũng bất tiện, thôi để mình mua ít căn phố cho mướn mỗi tháng góp tiền phố mà xài cho xong. Thiệt có phố cũng khó lắm, nay hư chỗ này, mai hư chỗ nọ phải sửa hoai, mua ruộng mới

chắc ăn hơn. Mà ruộng bây giờ mắc quá, mua ruộng không lời nhiều, lại số bạc mình có 5 ngàn mua ruộng có bao nhiêu đâu. Đổ-Thị nằm tỉnh đến khuya mòn-mỏi rồi ngủ quên.

Sáng bữa sau bà Phủ kêu Thanh-Kiều biểu thay áo đổi quần, gỡ đầu dôi phần rồi đi chợ với bà. Đổ-Thị mở rương lấy đưa cho Thanh-Kiều một cái quần cảm-cúc trắng, một cái áo tổ màu bông phần, một đôi giày thêu cườm và một cái khăn lụa trắng, rồi biểu sửa soạn cho mau. Bà lại đưa một sợi dây chuyền với một đôi bông hột xoàn của bà còn giấu để dành cho Thanh-Kiều đeo nữa.

Thanh-Kiều thấy đồ ấy thì chưng-hững hỏi mẹ rằng :

— Con có tang mà bận áo màu, đeo hột xoàn coi sao được má ?

— Cò con mới biểu con phải ăn mặc cho tử-tế chớ đừng bận đồ tang.

— Ủa ! Con có tang thì con mặc đồ tang ; đi với cô mà con mặc đồ tang lại nhục gì cô hay sao ?

— Ấy ! Tại cò con biểu như vậy thì con cứ việc làm theo, con cãi đây cô con rầy đa.

Thanh-Kiều vưng lời mẹ thay y-phục và đeo nữ-trang, song sắc mặt không vui.

Thanh-Kiều trang điểm xong rồi mới cầm cái khăn đi xuống thang lầu. Bà Phủ ngồi dưới ngó lên, thấy cô da mặt trắng mà má ửng hồng, nước tóc đen mà bới lại khéo, miệng có duyên như hoa sen vừa mới nở, mắt chói thần mà trông rịnh-rịnh nước mùa thu, khi đi tay đánh điệu-dàng, lúc nói mặt mày đậm-thấm, nhắm trong đám con nhà giàu sang ở Saigon Chợ-lớn chưa từng thấy ai dung mạo được như Thanh-Kiều vậy.

Bà Phủ trong lòng mừng thầm. Bà biểu con Lại kêu sớp-phơ đem xe ra cho bà đi chợ. Khi bà sửa-soạn ra đi, bà dòm thấy Thanh-Kiều đeo có một sợi dây chuyền nhỏ, mà không nhận hột chi hết, thì bà chau mày mà hỏi rằng: « Vậy chớ không có dây chuyền nào khác hay sao mà đeo sợi chuyền gì kỳ cục vậy? »

Thanh-Kiều cúi đầu đáp nhỏ rằng: « Thưa, không có. »

Đỗ-Thị bước lại nói rằng: « Hồi trước tôi có sắm cho nó đủ một bộ, có nhận hột xoàn tốt quá. Bận đó ba nó lấy cầm rồi bỏ luôn, chớ có tiền đâu mà chuộc. »

Bà Phủ mở tủ sắt lấy ra ba sợi dây chuyền của quan Phủ Khánh-Long sắm cho bà hồi trước mà đưa cho Thanh-Kiều đeo. Thanh-Kiều giục-giặc không muốn đeo. Đổ-Thị thúc rằng: « Đeo riết rồi có đi; để cô con chờ kia, không thấy hay sao? » Thanh-Kiều phải rần mà đeo rồi ra xe hơi đi với bà Phủ.

Bà Phủ biểu xe chạy xuống đòng mé sông, qua khỏi cầu Ông-Lớn rồi ngừng trước cửa nhà bà Chúa-tàu Phi. Bà biểu Thanh-Kiều đi vô nhà với bà. Thanh-Kiều không hiểu nhà ấy là nhà của ai, song nghe biểu thì riu-riu đi theo chớ không dám cãi.

Bà Chúa-tàu Phi chào sơ bà Phủ rồi mời ngồi, mà mắt ngó Thanh-Kiều không nháy. Bà Phủ cười mà nói rằng: « Con cháu tôi nói chuyện với bà hôm qua đó là con này đây. Nó là con của thằng em tôi, cha nó chết rồi, tôi thấy mẹ con nó tôi thương nên tôi mới đem hết về ở với tôi mấy tháng nay. Nó may vá thêu thùa đều khéo hết, lại biết chữ nghĩa rành nữa. Hồi cha nó còn sanh tiền cha nó cưng nó quá; tôi không có con tôi muốn xin nó đem về mà nuôi, cha nó không chịu cho, bây giờ cha nó mất nên tôi mới nuôi nó được đó đây. »

Thanh-Kiều không hiểu bà Phủ có ý chi mà

thêu dệt nhiều lời như vậy, nên ngồi ghé tại đầu ghế trường-kỷ, ngó bà Phủ với bà Chúa-tàu hoài.

Cách chẳng bao lâu Triệu-Cố đi đầu về không biết, mà ở ngoài bước vô rồi nói tiếng Triều-châu với bà Chúa-tàu Phi. Anh ta không chào bà Phủ, mà mắt lại liếc ngó Thanh-Kiều hoài. Bà Phủ thì ngó Triệu-Cố mà cười. Còn Thanh-Kiều không hiểu bà Chúa-tàu nói chuyện chi, nên cứ ngó Triệu-Cố, thấy anh ta chơn đi giày vàng vớ trắng, mình mặc quần trắng áo trắng, đầu đội nón nỉ xám, miệng rộng mày ngan, hàm răng có hai cái bích vàng, gò má phía tả có một cái thẹo lớn mà dài bằng ngón tay cái.

Triệu-Cố đi vô trong cất nón rồi trở ra kéo ghé mà ngồi ngan mặt Thanh-Kiều. Bà Chúa-tàu kiếm chuyện hỏi thăm Thanh-Kiều mấy tuổi, có mấy anh em, bà hỏi đầu thì Thanh-Kiều nói đó không bợ-ngợ chi hết.

Bà Phủ ở chơi gần một giờ đồng hồ rồi mới từ và dắt Thanh-Kiều ra xe mà về. Bà Chúa-tàu đưa ra tới cửa và nói với Bà Phủ rằng: « Để tôi tinh rồi bữa nào tôi sẽ lên nhà nói chuyện. »

Xe về tới nhà, bà Phủ bước vô thấy Thanh-

Huê đương ngồi khóc mà nói với Đô-Thị, bà không hiểu có chuyện chi nên hỏi rằng: «Mày vô trong này làm gì? Sao mà khóc đó?»

Thanh-Huê liền ngồi bẹp xuống đất mà lay bà Phủ, rồi khóc và nói rằng: «Bầm cô, chồng cháu khốn nạn lắm, bây giờ nó thấy cha cháu chết, mẹ cháu nghèo rồi nó ăn hiếp cháu; nó đánh đuổi không cho cháu ở với nó nữa, nên cháu phải vô đây lay cô, xin cô làm phước cho cháu ở mà nhờ hột cơm rơm, chớ cháu có chồng thì nhờ chồng, mà bây giờ nó không thương cháu nữa nên đánh đuổi cháu thì cháu biết đâu mà nương dựa.»

Thanh-Huê lay rồi đứng dựa ghế khóc rấm-rút. Bà Phủ châu mày nói rằng: «Tao đã nói thẳng cha mày không làm việc gì nên thân hết. Tại gả con không biết lựa, nên bây giờ mới ra có nỗi như vậy đó.» Thanh-Huê nói rằng: «Bầm cô, hồi trước tháng nào cháu cũng xin tiền của ba má cháu đem về cho nó ăn, bây giờ không có tiền nữa nên nó đánh cháu, chớ có chuyện chi đâu.»

Bà Phủ ngồi lặng thinh tằm trầu mà ăn rồi nói rằng: «Thôi, ở đây với tao, đừng thềm về với nó nữa. Nó có giỏi thì nó kiện mà xin để đi.

Hễ nó đẻ mây rồi, tao gả chỗ khác coi có giàu sang bằng mười nó hay không.»

Lối chạng-vạng tối, Lý-như-Bình vô nhà bà Phủ mà mét với bà và Đỗ-Thị rằng Thanh-Huê không lo làm ăn, không chịu coi sóc việc nhà, cứ đánh bài đánh bạc hoài anh ta la dức nhiều phen mà không nghe nên hồi sớm mới giận phải đánh vài bốp tai mà trừng trị. Anh ta lại xin mẹ với cô rầy giùm đặng Thanh-Huê bỏ tánh cũ, chớ bây giờ nhà nghèo rồi, nếu cứ xa xỉ bạc bài hoài, thì chắc chẳng khỏi mang hại.

Thanh-Huê núp trong buồng, lóng tai nghe chồng nói như vậy, liền bước ra cãi lẽ, nói nhiều lời hỗn hào, mà miệng lại tia-lia, Như-Bình nói không lại, nên Như-Bình phải lẽ mà thành ra người quấy.

Đỗ-Thị vẫn có tánh binh con, mà lại hồi sớm mới nghe bà Phủ biểu Thanh-Huê đừng thềm về ở với Như-Bình nữa, nên bà nói dọng cay đắng rằng: «Thôi, mây chẳng cần phải nói nhiều lời. Tao biết rồi hết: tại tao nghèo nên con tao mới mang tiếng hư, chớ hồi trước tao có tiền nhiều thì con tao nó tử-tế, có chuyện chi đâu. Nó hư thôi mây vô Tòa mà để nó đi, mây để nó rồi coi nó có chết đói hay không.»

Như-Bình tưởng vợ mình quấy, vô mét đặng mẹ vợ rầy la nó rồi đem nó về, chẳng dè mẹ vợ trở lại trách mình, còn cô vợ thì ngồi chừ bự, nên anh ta buồn quá, bèn đứng dậy cáo từ, không muốn phân phải quấy chi nữa hết.

Đêm ấy Thanh-Huê nói chuyện với mẹ thì vui vẻ như thường; nếu người ngoài dòm vô thì không ai dè cô xích-mích với chồng bao giờ. Còn Thanh-Kiều ngồi dựa bên đó mà trí lại lo ra, cứ suy nghĩ hoài, không hiểu cô mình hồi sớm mai dắc mình đi chơi đó có ý riêng chi chẳng.

Cách vài ngày có bà Chúa-Tàu Phi đến nhà thăm bà Phủ. Đổ-Thị ngồi một bên bà Phủ; mà nói chuyện với khách một hồi rồi lên lầu hỏi Thanh-Kiều thay áo đổi quần đặng xuống chào bà Chúa-Tàu. Thanh-Kiều giục-giặc không muốn đi. Đổ-Thị rầy và nói rằng tại ý bà Phủ muốn như vậy, không nên cãi, nên cực chẳng đã Thanh-Kiều phải vưng lời.

Thanh-Kiều chào bà Chúa-Tàu thì thấy sắc mặt bà vui lắm, mà bà lại cứ ngó cô trân-trân. Thanh-Kiều chào rồi thì rút lên lầu mà nằm; còn Thanh-Huê thì xăn-bắn gần chỗ khách ngồi, bề ngoài làm bộ lo nước lo trầu mà bề trong thiệt muốn nghe nói chuyện.

Cô nghe bà Chúa-Tàu nói với bà Phủ và Đô-Thị rằng bà thấy Thanh-Kiều dung nhan tuấn tú, đi đứng dịu-dàng bà đem lòng thương, mà con bà là Triệu-Cố thấy Thanh-Kiều nó cũng chịu rồi, nên bà xin bà Phủ với Đô-Thị gả Thanh-Kiều cho con bà, định cho cưới bữa nào bà cũng chịu hết, song cưới gấp chừng nào càng tốt chừng nấy.

Bà Phủ bèn mở hơi hỏi coi bà Chúa-Tàu tính cho nữ-trang những vật chi thì bà Chúa-Tàu suy nghĩ một hồi rồi bà nói rằng nhà bà không thiếu chi vòng chuyền, vậy bà tính cho hai chiếc vòng hột xoàn, 3 sợi chuyền hột xoàn, một bộ cà-rá, một đôi bông tai, một cây ghim cổ, và một cây thẻ giắt đầu, đều nhận hột xoàn hết thảy, đặng cho đủ bộ vận con gái. Đô-Thị mừng quá, chưa kịp nói tới chuyện đòi tiền đồng, thì bà Chúa-Tàu lại nói bà sẽ cho mười mớ áo với ba ngàn đồng bạc đặng cho con dâu vui lòng.

Đô-Thị muốn đòi tiền đồng thêm cho đủ số 5 ngàn, song ngó thấy bà Phủ gặt đầu mà cười, tưởng bà đã chịu rồi, lại nghĩ người ta cho hột xoàn nhiều quá, không lẽ mình còn đòi thêm nữa, nên bà lặng thinh cứ ngồi chúm-chím cười hoài.

Chừng bà Chúa-Tàu về rồi, bà Phủ mới hỏi Đõ-Thị rằng :

— Tao đã biếu mày đòi 5 ngàn tiền đồng, sao bà nói 3 ngàn mà mày lặng thinh không chịu đòi thêm ?

— Tôi thấy bà tử-tế, tính cho nữ-trang nhiều quá, nên tôi không nõ đòi nữa.

— Mày ngu quá ! Mày phải đòi tiền đồng nhiều mày mới có lợi, chớ nữ-trang dầu bà cho bao nhiêu con mày nó cũng đem về nhà bà, mày ăn được hay sao ?

Đõ-Thị ngồi lặng thinh, sắc mặt không vui, chắc là trong trí thầm tiếc vì vị bụng mà mất tới 2 ngàn đồng bạc. Cách một hồi lâu rồi Đõ-Thị mới nói rằng : « Không hại gì, mình ở tử-tế với người ta, có lẽ ngày sau mình còn nhờ nhiều nữa. Con Thanh-Kiều vào được nhà đó không lẽ nó không đút nhét mà nuôi tôi. »

Trong lúc bà Phủ với Đõ-Thị nói chuyện thì Thanh-Huê thót lên lầu mà thuật hết đầu đuôi mọi việc cho Thanh-Kiều nghe, kể đủ nữ-trang của bà Chúa-tàu tính cho, rồi lại hớn-hở khen Thanh-Kiều có phước lớn. Thanh-Kiều nghe nói chung-hửng rồi ngồi xụ mặt, hai hàng nước

mắt chảy ròng-ròng. Thanh-Huê thấy vậy mới hỏi tại sao mà có chồng giàu lại không vui. Thanh-Kiều ngó chị trân-trân và đáp rằng : « Em đã nhứt nguyện không lấy chồng, bởi vậy dầu ai đem một xe hột xoàn mà cưới em cũng không vui nữa. »

Thanh-Huê lật-đật xuống mét với bà Phủ rằng Thanh-Kiều nói không chịu lấy chồng. Đổ-Thị rầy Thanh-Huê sao lại tọc mạch nói cho Thanh-Kiều biết trước làm chi, rồi bà Phủ biểu con Lại lên kêu Thanh-Kiều xuống cho bà dạy việc.

Thanh-Kiều vừa bước xuống lầu thì bà Phủ hỏi rằng : « Tao với mẹ mày tính kiếm chỗ giàu có mà gả mày cho mày nhờ, sao mày lại nói với chị mày rằng mày không chịu lấy chồng? Đừng có nói bậy như vậy nữa tao đánh chết đa. Phận mày bây giờ côi-cúc, mẹ con không có cơm ăn; chỗ này người ta thương mày nên tính cưới mày mà đi đồ nữ-trang với tiền đồng đến một hai muôn đồng bạc; mày đã bị chồng bỏ, bây giờ được như vậy thì may lắm, còn nói nhỏng-nheo giống gì đó? »

Thanh-Kiều và khóc và nói rằng : « Bẩm cô, thân con là con gái, nếu phải lấy chồng thì

chọn nơi nhơn nghĩa, chớ có phải bán thân hay sao mà lựa chỗ nhiều tiền».

Đồ-Thị chận mà nói rằng: « Con chưa hiểu việc gì, đừng có nói bậy như vậy cô con đánh chết đa. Để má nói cho con nghe: bà Chúa-Tàu Phi giàu lắm, bà nói mà cưới con cho con trai út của bà. Bà hứa cho đồ nữ-trang đủ hết không thiếu món nào, mà thứ nào cũng nhận hột xoàn hết thấy. Bà lại đi tiền đồng cho má ba ngàn, con có chồng giàu sang sung sướng mà má lại có vốn làm ăn, ấy thiệt là phước đức của ông bà để lại nên mới được như vậy đó đa con. Thôi, con lên lầu mà chơi đi, đừng có nói bậy nói bạ không nên. Đi đi.... Thanh-Huê, dắt em lên lầu đi con.»

Thanh-Huê vưng lời mẹ, liền nắm tay dắt Thanh-Kiều lên lầu. Thanh-Kiều chun vô mừng mà nảm, nhớ mấy lời mẹ khuyên đó thì hổ thẹn phận gái, đau đớn lòng ngay vô cùng. Làm con gái tưởng là được chọn chỗ nhơn nghĩa mà gởi phận trao thân, chớ nào dè phải làm như một món hàng, lựa chỗ nào cao giá mới bán, thân phận như vậy nếu sống càng thêm nhơ nhuốc chớ không ích gì. Trong lòng cô lấy làm đau-đớn chịu không được, nhưng mà mẹ như vậy, cô như vậy, chị cũng như vậy nữa,

thì biết than phiền với ai, bởi vậy cô có buồn thì lên khóc thắm mà thôi, chớ không nói chi hết.

Bà Chúa-tàu định ngày rồi, bữa nọ bà đặc Triệu-Cố đến mà cho đồ nữ-trang và nạp tiền đồng. Đồ nữ-trang sắp đủ trên quả, món nào nhận hột-xoàn cũng lớn, lại có đề 30 tấm giấy sớ dựa bên đó nữa, song bà Chúa-tàu xin cho Thanh-Kiều ra chào rồi bà sẽ cho. Đổ-Thị nói nhỏ với Thanh-Huê, biểu lên kêu Thanh-Kiều xuống mà chào mẹ chồng.

Thanh-Huê đi một hồi lâu rồi mà không thấy Thanh-Kiều xuống. Đổ-Thị nóng nảy mới đi lên lâu mà thúc. Bà lên tới đó, thấy Thanh-Kiều đầu tóc rối nùi, áo quần chưa thay, bà giận quá mắng rằng : « Sao không gỡ đầu thay áo xuống mà chào người ta, đồ dĩ ngựa ? Để người ta ngồi chờ hoài đó sao ? » Thanh-Huê tiếp nói rằng : « Từ nãy đến giờ tôi biểu hết sức mà không được, má làm sao đó má làm. »

Đổ-Thị nắm tay kéo Thanh-Kiều biểu đi gỡ đầu. Thanh-Kiều ngồi trân-trân như khúc cây, không thềm nói đi nói lại, mà cũng không chịu chải gỡ. Đổ-Thị giận quá vả hai ba vả, Thanh-Kiều không khóc mà cũng không nói. Đổ-Thị làm dữ không được tưng phải dỗ ngọt ; mà nói êm Thanh-Kiều cũng không thềm nghe, bà

nổi giận muốn đánh chết cho rồi, ngặt có khách ngồi dưới, không lẽ hành hung nào động, cùng thế bà phải xuống nói dối rằng Thanh-Kiều nóng lạnh nên không chào được.

Bà Chúa-tàu bèn nói : « Thôi, để bữa nào nó mạnh rồi tôi sẽ lại mà cho đồ và định ngày cưới luôn thể. » Bà nói như vậy rồi tom góp đồ nữ-trang và 30 tấm giấy sớ mà bỏ vào quả và từ bà Phủ với Đôn-Thị mà về.

Khách vừa ra khỏi cửa thì Đôn-Thị ngó bà Phủ mà nói rằng : « Nó ngồi trôn-trôn ở trên lầu, mà tôi biểu xuống chào người ta nó không chịu xuống. »

Bà Phủ nghe nói thì cắn răng trợn mắt, xậm-xậm đi lên lầu. Đôn-Thị cũng bươn-bả đi theo bà. Bà Phủ thấy Thanh-Kiều đương ngồi trên ghế mà khóc, bà không thềm nói chi hết, với tay lấy cây chổi lông-gà móc dựa cửa rồi trở cán quạt bỏ trên đầu Thanh-Kiều hơn một chục roi và chưởi rằng : « Đu mẹ ông bà ông vãi mây, mây cả gan dám trái ý tao há ! Mấy có cứng đầu cứng cổ thì đi ra khỏi nhà tao cho mau, đi ra làm đĩ đi, đừng có ở đây nữa. »

Bà đánh mệt rồi quăng chổi ngồi nghỉ mà cũng còn mắng thêm rằng : « Loài mây là loài trâu loài chó, nên mới không biết tốt xấu, không

biết phải quấy, chớ người ta thì không lẽ ngu dại như vậy bao giờ. Cha mẹ nghèo mạt rồi, bây giờ thịnh-linh có được một hai muôn đồng, lại còn được vào nhà giàu lớn, ở trong thì có kẻ hầu hạ, sung sướng như tiên, ra ngoài thì ngồi xe hơi, hột xoàn chói cùng mình, mà lại không chịu, vậy chớ mầy đợi ông vua đi nói mầy mới ưng phải hôn?»

Đỗ-Thị nghe nhắc tới hột xoàn bà tức quá, dẫn không được, nên bà lượm cây chổi tiếp đánh Thanh-Kiều nữa. Thanh-Kiều từ trên mặt xuống tới dưới lưng, tay chun đầu cổ bị roi đánh lằn ngan lằn dọc, cô đau quá nên khóc thúc-thích, song không than phiền chi hết.

Hai bà đánh mỏi tay rồi theo cật hỏi coi tại cơ nào mà Thanh-Kiều không ưng Triệu-Cổ. Thanh-Kiều cứ lặng thinh hoài. Bà Phủ nói rằng: «Tao biết rồi, chắc là con này nó lấy trai rồi, nên mới kỳ khôi như vậy chớ gì!» Thanh-Kiều nghe mấy lời nhục-nhã ấy thì giựt mình, nhướng mắt ngó bà Phủ trân-trân.

Đỗ-Thị bước lại vịn vai rồi hỏi rằng: «Vậy chớ tại sao mà mầy không ưng chỗ này, mầy nói cho tao nghe thử coi».

Thanh-Kiều châu mày suy nghĩ một hồi rồi nói nhỏ nhỏ rằng: «Con đã nguyện không lấy

chồng, mà chỗ đó là con chệt nên con không chịu».

Hai bà nghe nói thì ngó nhau rồi dặc nhau đi xuống. Thanh-Huê ngó em, đã không chút thương yêu mà lại có sắc giận, nên hừ một cái rồi cũng theo mẹ với cô mà đi xuống.

Thanh-Kiều leo lên giường nằm mà khóc. Trưa bữa ấy không ai kêu ăn cơm, mà Thanh-Kiều cũng không biết đói. Đến xế Thanh-Kiều mình mẩy nóng hực, nên nằm mê-mán, không biết chi hết.

Bà Phủ với Đôn-Thị bàn tính với nhau phải chậm-chậm mà dỗ Thanh-Kiều, chớ không nên cường bức, bởi vậy chùng đến bữa cơm chiều mới sai Thanh-Huê lên kêu Thanh-Kiều xuống ăn cơm. Thanh-Huê nắm tay thì nóng hổi, nên lật-dật chạy xuống nói cho mẹ hay. Đôn-Thị lên rờ cùng mình, thấy Thanh-Kiều nóng mê, bèn lấy dầu gió mà thoa rồi đắp mền và đóng cửa sổ lại cho kín.

Thanh-Kiều nóng mê-mán luôn tới một ngày sau nữa; bà Phủ sợ mới sai đi rước quan thầy-thuốc coi mạch mà điều trị. Quan thầy-thuốc thấy Thanh-Kiều có lằn roi đầy mặt đầy mình thì hỏi Đôn-Thị với bà Phủ vậy chớ

ai đánh mà có dấu roi đó. Hai bà ú-ớ không biết sao mà trả lời, may nhờ quan thầy-thuốc chẩn mạch biết Thanh-Kiều bị bệnh trái-giống nên lật-đật viết giấy rồi hối trong nhà phải chở Thanh-Kiều ra nhà-thương Chợ-Quán lập tức, nên bỏ chuyện lăn roi không nói tới.

Thanh-Kiều bị trái-giống nặng quá, nên trái mọc đầy mặt đầy mình. Đổ-Thị với Thanh-Huê đến thăm quan Thầy-thuốc không cho phép, nên không thấy mặt được.

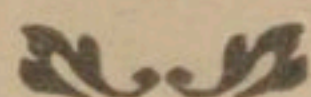
Cách chừng một tháng trái xuống hết rồi, Thanh-Kiều đã mạnh, quan Thầy-thuốc dời lên cho nằm theo phòng bệnh thường, rồi mới cho phép bà con đến thăm. Bà Phủ rủ bà Chúa-tàu đi với Đổ-Thị và Thanh-Huê ra nhà-thương Chợ-Quán mà thăm. Khi bước vô phòng thấy Thanh-Kiều mặt rỗ chằng, ai nấy ngơ-ngẩn, chắt lưỡi lắc đầu, không nói chi được hết.

Về dọc đường bà Phủ dò ý bà Chúa-tàu thì biết rằng vì Thanh-Kiều mặt rỗ rồi nên bà Chúa-tàu không muốn cưới cho Triệu-Cổ nữa. Thiệt quả, chừng Thanh-Kiều mạnh rồi về nhà, bà Chúa-tàu nói rằng: « Triệu-Cổ nó ghét con gái mặt rỗ lắm, nghe nói Thanh-Kiều đau

trái-giống thì nó không chịu cưới, nên tôi đã đi nói chỗ khác cho nó rồi.»

Đỗ-Thị nghe bà Phủ về thuật mấy lời ấy lại thì ghen cổ tức ngực, nói không được. Bà Phủ nói rằng: « Có sao đâu mà lo! Dầu nó mặt rỗ, song cũng còn lịch sự lắm chớ. Thôi, như Triệu-Cổ có chê, thì ta gả nó cho Annam, hại gì».

Đỗ-Thị ngó Thanh-Huê, bộ muốn nói chuyện chi đó, mà rồi day lại lấy trầu tèm mà ăn, không chịu nói, có lẽ bà tiếc Thanh-Huê có chồng rồi, tuy bỏ chồng mà chưa đẻ, nên không đem chị thế cho em được. Ghê gớm thay bụng tham lam!



VI

Thanh-Kiều tuy nước da trắng đỏ, khoe miệng hữu duyên, tiếng nói thanh tao, tướng đi yếu-diệu, song bị đau trái-giống mặt rỗ chẳng nên vẻ xinh đẹp của cô mười phần nay dảm hết đôi ba phần. Con gái thường hễ gặp rũi như cô vậy, thì chẳng ai mà chẳng buồn, nhưng mà cô gặp rũi cô lại vui, từ sớm mai cho đến chiều cứ lo thêu khăn thêu giày dặng đem mấy tiệm gởi mà bán.

Bữa nọ bà Phủ Khánh-Long đương ngồi câu tôm chơi với Thanh-Huê, còn Đổ-Thị thì nằm một bên đó mà coi truyện. Thành-linh ông Phan-phú-Thứ, là Huyện hàm ở Cần-Giuộc, tuổi gần năm mươi, nhà thiết giàu lớn, ở ngoài bước vô, đầu bịt khăn chế mà chơn lại mang giày vàng.

Bà Phủ, vốn đã quen với ông Huyện hàm ấy nhiều, nên lật-đật bỏ bài chào mừng. Đổ-Thị ngồi dậy rồi biểu Thanh-Huê lấy thuốc rót nước mà đãi khách.

Bà Phủ ngó ông Huyện hàm rồi hỏi rằng :

— Ông Huyện để tang cho ai đó vậy ?

— Thưa, tôi để tang cho ở nhà tôi.

— Ủa ! Bà Huyện mất hồi nào tôi không hay ?

— Nó mất đã 4 tháng rồi :

— Cơ khổ dữ hôn ! Vậy mà có hay đâu ! Bà Huyện đau bệnh gì vậy ?

— Khi nó mới đau thì tôi tưởng đau sơ-sài, chừng tôi thấy nặng tôi chở lên Chợ-lớn cho quan Thầy coi thì nói nó đau ruột. Tôi thất kinh, rước thầy chạy thuốc, làm đủ cách mà nó không mạnh. Hôm nó mất tôi bối-rối quá nên không cho bà con hay kịp.

— Tội nghiệp quá! Bà Huyện để lại mấy đứa con? Có đứa nào nhỏ hay không?

— Nó để lại 3 đứa con gái: đứa lớn năm nay 22 tuổi, đã có chồng rồi, đứa giữa, 18 tuổi, chồng mới đi nói, còn đứa nhỏ 10 tuổi.

— Té ra ông Huyện không có con trai?

— Không có.

— Giàu mà không có con trai nghĩ cũng buồn chớ!

— Trời biểu như vậy biết làm sao bây giờ.

— Ông Huyện mỗi năm góp lúa được bao nhiêu?

— Tôi đủ ăn, mỗi năm góp mười mấy ngàn gạo, có nhiều gì đâu.

— Bấy nhiêu đó là nhiều rồi, chớ còn bao nhiêu nữa mới gọi là giàu: Ông Huyện bây giờ có tính chấp nối hay không?

— Ở nhà tôi mới mất nên tôi chưa tính việc đó. Mà chắc là tôi phải tính, bởi vì gia thế tôi lớn, không có đờn bà coi sóc ở trong thì bất tiện lắm.

— Vậy chớ sao! Người ta nói « tử giả biệt luận » mình thương yêu người chết thì để bụng, chớ chờ mà sống lại được sao. Huống chi là

ông Huyện không có con trai, vậy ông Huyện cũng nên kiếm một người còn trẻ tuổi mà chấp nối, hoặc may sanh được chút trai đặng kế nghiệp về sau chớ!

— Tôi cũng nghĩ như vậy. Bây giờ việc trong nhà tôi giao cho con 18 tuổi coi sóc. Nay mai đây nó có chồng rồi tôi làm sao? Bởi vậy chắc tôi phải cưới vợ khác, chớ ở goá không được.

Bà Phủ mặt mày hớn-hở, liếc ngó Đôn-Thị, miệng chúm-chím cười. Đôn-Thị hội ý nên cũng cười với bà, rồi chen vô mà nói chuyện với Phan-phú-Thứ.

Bà Phủ nói xa nói gần một hồi rồi bà tỏ thiệt rằng bà có một đứa cháu gái kêu bà bằng cô, nếu ông Huyện hàm bằng lòng thì bà sẽ cho coi mặt. Phú-Thứ hỏi người ấy là con của ai. Bà Phủ chỉ Đôn-Thị mà nói nó là con của Đôn-Thị, còn em trai bà, là Bá-Vạn, đã chết hơn một năm rồi.

Phú-Thứ ngồi, mắt ngó đôi giày vàng, miệng chúm-chím cười. Bà Phủ hiểu ý ông đã chịu rồi, nên nói rằng: « Nó đương thêu giày trên lầu. Để tôi biểu nó đem ít cặp mặt giày xuống cho ông Huyện coi mà mua, đặng nó xuống cho ông coi cho dễ. »

Phú-Thứ ngồi cười hoài. Bà Phủ biểu Thanh-Huê lên lầu kêu Thanh-Kiều đem ít cặp mặt giày xuống cho ông Huyện lựa. Thanh-Kiều hần-hờ không dè việc chi hết, nên cầm ba cặp mặt giày xuống rồi đi thẳng lại bàn chỗ Phú-Thứ ngồi mà đưa cho Phú-Thứ.

Phú-Thứ thò tay lấy mặt giày mà mắt liếc ngó cô. Thanh-Kiều thấy ông tuổi đáng chú bác, không ái-ngại chi hết, nên đứng ngay trước mặt mà chờ coi ông đánh cặp nào. Ông làm bộ quê mùa, hỏi cô cặp nào thêu khéo, cặp nào thêu chắc, hỏi giá cả từ cặp, cớ ý gheo cho cô nói. Ông Huyện hàm hỏi đâu thì Thanh-Kiều nói đó, không chút nào bợ-ngợ. Bà Phủ, Đôn-Thị với Thanh-Huê ngồi bên ván, ngoài mặt làm tỉnh mà trong lòng vui thắm. Phú-Thứ lấy bạc ra mua luôn hết 3 cặp mặt giày. Thanh-Kiều bán được thì mừng, nên trở lên lầu miệng cười ngỏn-ngoẻn.

Bà Phủ hỏi thử Phú-Thứ coi vừa ý hay không, thì ông cứ cười hoài, không chịu nói. Bà Phủ mới hỏi: « Thế khi ông Huyện chê cháu tôi mặt rỗ, phải không? » Phú-Thứ lật-đật đáp rằng: « Thừa không, mặt rỗ có hại gì đâu. Song để tôi về tôi tính việc nhà ít bữa rồi tôi sẽ lên trả lời cho bà. »

Cách chừng một tuần lễ, Phan-phú-Thứ trở lên thăm bà Phủ nữa. Đô-Thị niềm nở, têm trầu đưa cho ông ăn, đốt thuốc đưa cho ông hút, rót nước bưng cho ông uống, không chịu sai đũa nào hết.

Phú-Thứ lần này mặc áo sa-ten, quần lụa trắng, cũng mang đôi giày vàng hôm trước, song chùi lau láng mượt, không thấy dính một chút bùn. Ông cứ ngó Đô-Thị rồi chúm-chim cười hoài. Ban đầu Đô-Thị tưởng ông đã đánh con mình nên trong bụng mừng thầm, chừng thấy ông ngó riết thì mắc cỡ nên ngồi không yên.

Đô-Thị vừa bước ra nhà sau, thì bà Phủ liền hỏi Phú-Thứ rằng: « Sao? Chuyện ấy hôm nay ông Huyện về tỉnh rồi chưa? »

Phú-Thứ cười mơn và đáp rằng: « Chẳng giấu chi bà, chuyện ấy tôi nghĩ khó quá. »

Bà Phủ chau mày hỏi rằng:

— Sao vậy?

— Cô em nhỏ tuổi quá, cô nhỏ hơn con gái đầu lòng tôi tới 4 tuổi. Nếu tôi cưới cô thì sợ con tôi nó buồn, mà tôi chắc thiên-hạ họ đi nghị nữa. Tôi đã già rồi mà cưới con gái còn măng thì coi cũng kỳ.



— Ồi ! chuyện đó có hại gì đâu ! Vậy chớ ông Huyện không nghe người ta nói : « Bảy mươi có của cũng vừa mười lăm » hay sao ?

— Thưa bà, tôi sợ họ cười quá. Chớ chỉ cô kia cổ ung tôi thì tôi không dụ-dự chi hết.

— Cô nào ? Con chị nó có chồng rồi, tuy nó giận chồng nó nên nó vô ở với tôi, song vợ chồng có hôn thú hẵn-hời chưa để bỏ thì lấy chồng khác sao được. Như ông có muốn thì phải đợi nó để chồng nó xong rồi cưới mới được.

— Thưa không, tôi không phải nói cò đó, bởi vì cô đó cũng không lớn hơn con tôi.

— Vậy chớ ông Huyện nói ai ?

— Thưa, tôi nói cô lớn kia.

— Cô lớn nào ? Ông muốn con mẹ nó phải hôn ?

Phú-Thứ gặc đầu lia-lịa. Bà Phủ tức cười, song rần làm tỉnh mà nói rằng : « Con em tôi thì khó một chút, bởi vì từ ngày chồng nó chết đến nay nó không có tính lấy chồng khác. Tuy vậy mà nếu ông Huyện muốn thì để tôi nói giùm thử coi, rồi bữa nào ông Huyện lên chơi tôi sẽ trả lời cho. »

Phú-Thứ về rồi, bà Phủ cứ nằm cười hoài. Đô-Thị hỏi bà vậy chớ Phú-Thứ tính lẽ nào. Bà Phủ đáp rằng: « Ông Huyện ông nói con Thanh-Kiều còn nhỏ lắm, nếu cưới nó sợ họ cười; mà ông trở lại ông muốn mầy, nên cậy tao nói giùm, vậy chớ mầy ưng ông hay không? »

Đô-Thị tuy tuổi đã gần 45 mà nhan sắc còn đẹp lắm. Bà nghe nói Phú-Thứ muốn bà thì bà chung-hững, trong lòng tuy vui, song ngoài mặt làm buồn mà nói rằng: « Bẩm chị, ba bảy trẻ mất, em lo gả con Thanh-Kiều chưa được em buồn rầu áy ruột, em nữ nào đi lấy chồng mà bỏ con cho đành. Đã vậy mà chồng chết chưa mãn tang, có lẽ nào em đi lấy chồng gấp như vậy. »

Bà Phủ làm mặt buồn, ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: « Con của mầy đứa nhỏ chưa gả được, còn đứa lớn có chồng rồi mà cũng như không, nay mầy bỏ nó mà đi lấy chồng, thì thiệt cũng khó coi một chút. Nhưng mà tao nghĩ chỗ này xứng đáng lắm, nếu mầy ái-ngại không ưng, để họ đi cưới vợ khác thì uổng. Ông Phú-Thứ bây giờ đã làm tới chức Huyện hàm, hễ mầy về đó thì họ kêu mầy là bà Huyện. Đã vậy mà ông lại giàu lớn, ông nói giấu chớ họ nói với tao mỗi năm ông góp hơn 20 ngàn

gia lúa. Ông có 3 đứa con gái, con lớn có chồng rồi, con giữa nay mai gì đây họ cũng cưới nữa, còn con út mới tám chín tuổi mà biết việc gì. Nếu mây khôn khéo hễ mây về nhà đó thì chắc quyền hành mây cầm hết. Mà nếu trời nhều phước cho mây đẻ được một đứa con trai cho ông, thì thôi nói gì, sự nghiệp của ông chắc là về mẹ con mây ăn hết.»

Đỗ-Thị nghe phân mây lời phải trái, tuy ngồi lặng thinh không nhích mép, song trong trí lo tinh lạng-xăng. Bà Phủ không thềm ngó, thò tay kéo gối mà nằm rồi nói tiếp rằng: « Chồng mây chết thì sự nghiệp đã hết theo tay. Mấy tháng trước tao tính gầy dựng giùm sự nghiệp cho mây lại, là tưởng chắc gả con Thanh-Kiều được cho con nhà giàu, chẳng dè rủi nó đau, bây giờ mặt nó như cái rồ mà gả cho ai. Hôm trước tao tính gả nó cho ông Huyện hàm, nay tao nghĩ lại thiệt là bậy lắm. Về nhà đó thì phải đứa khôn lanh mới chiến xào sang sớt của người ta được. Con Thanh-Kiều nó ngu quá, dầu ông Huyện có chịu cưới đi nữa, chắc mây cũng không được nhờ bao nhiêu. Tao coi mây thạo việc đời chút đỉnh, nếu mây ưng ông thì thân mây đã sung-sướng mà có lẽ sắp con mây sẽ nhờ nhiều được. Vậy mây phải tỉnh lại coi, chớ bỏ qua cái dịp tốt này nghĩ thiệt là uổng.

Ở đời không hơi nào mà sợ miệng thiên-hạ ; họ nói thế nào mặc kệ họ, miễn mình có tiền nhiều, bận áo tốt, đi xe hơi lớn, đeo hột xoàn nhiều thì thiên-hạ họ bầm dạ kiêng nề.»

Đỗ-Thị tuy cầm dao cắt móng cẳng, song trí suy tới tinh lui hoài. Cách một giây lâu rồi mới nói rằng: «Chị nói nghe đã cùng lý rồi; em kính phục lời chị dạy bảo lắm. Nhưng mà, em còn ngại một chút, là chưa mãn tang chồng lại chưa gả con Thanh-Kiều được đó mà thôi. Vậy chị nói vậy thì em hay vậy, để em bàn tính lại với hai đứa nhỏ thử coi.»

Bà Phủ đáp rằng: «Ồi, hễ mình tinh cái nào có lợi thì mình làm, chớ thứ con nít mà biết phải quấy gì, nên tính với nó.»

Đêm ấy bà Phủ ngủ rồi, Đỗ-Thị lên lầu thấy hai con còn ngồi may, bèn đem việc Huyện hàm Phú-Thứ muốn cưới mình mà thuật lại cho hai con nghe, lại khoe Phú-Thứ giàu lớn mà không có con trai, hễ mình về nhà đó chắc là dễ dứt nhét mà nuôi con được. Đỗ-Thị cũng dùng mấy lời bà Phủ nói với mình hồi trưa mà nói lại với hai con, rồi hỏi ý hai con nghĩ coi mình có nên lấy chồng như vậy hay không.

Thanh-Huê nghe nói thì hớn-hở vui mừng, không thềm kể danh-dự lễ nghĩa chi hết, cứ

đốc mẹ ưng Huyện hàm Phú-Thủ đặng mẹ làm bà Huyện, còn mình thì có tiền bạc mà ăn xài,

Còn Thanh-Kiều lặng thình ngồi may, sắc mặt buồn hiêu, mà cặp mắt lại ướt-rướt. Đổ-Thị thấy vậy bèn hỏi rằng: « Thanh-Kiều, mà nói như vậy, con nghĩ thế nào, sao con không trả lời, mà bộ con buồn dữ vậy? »

Thanh-Kiều lấy khăn lau nước mắt và bệu-bạo nói rằng: « Con nhớ ba con, con tủi trong lòng, con làm sao mà vui cho đặng. Má muốn thế nào tự ý má, chớ con biết sao mà dám nói. »

Đổ-Thị đã không biết mắc cỡ mà lại giận nên nói rằng: « Tao lo là lo cho bây khỏi chết đói, chớ phận tao thì tao có cần gì đâu, sao mày lại nói xóc tao. Tưởng mày nói làm sao kia, chớ mày nói như vậy thì tao lấy chõng coi mày làm sao tao cho biết. »

Đổ-Thị nói dứt lời, liền ngoe-ngoáy bỏ đi xuống lầu mà ngủ. Sáng bữa sau, Đổ-Thị thuật lời của Thanh-Kiều lại cho bà Phủ nghe rồi nói rằng: « Ông Huyện hàm có lên, em xin chị nói giùm rằng em ưng ông, song buộc ông phải làm hôn-thú cho hẵn-hời, chớ làm âm-thăm coi cũng kỳ. »

Bà Phủ gặc đầu đáp rằng: «Vậy chớ sao! Phải làm đám cưới cho rõ-ràng, chớ khi không mà dắc mầy về nhà, thì ai kêu mầy bằng bà Huyện, rồi mầy có quyền hành gì. Mầy đừng lo, để đó tao liệu cho, tao không đại đầu mà sợ.»

Từ ấy Đĩ-Thị gỡ đầu chải tóc láng nhuốt, tối ngày cứ mặc áo quần lụa trắng, lại thêm mặt dôi phấn, rửa móng tay, thấy Thanh-Huê thì dịu ngọt vui cười, còn nói với Thanh-Kiều thì câu-mâu quạu-quọ.

Chưa đầy 5 ngày thì thấy Phú-Thứ tới nhà bà Phủ nữa. Đĩ-Thị chào mừng niềm nở, lo trầu nước xong rồi, liền đi xuống nhà sau, có ý để cho bà Phủ thông thả mà nói chuyện. Bà Phủ mới nói Đĩ-Thị đã ưng rồi, thì thấy Phú-Thứ mừng rỡ vô cùng. Bà Phủ buộc phải làm đám cưới cho rõ-ràng, thì Phú-Thứ nói rằng: «Tôi làm tới chức ông Huyện, lẽ nào tôi làm âm-thầm cho được. Nếu tôi làm lòi-thôi thiên-hạ họ cũng khi dễ tôi chớ. Xin bà đừng lo, song bà làm ơn nói giùm lại với cô rằng không còn mấy ngày nữa tôi sẽ gả con gái giữa tôi lấy chồng, vậy để đám cưới nó xong rồi tôi sẽ lo đám cưới tôi.»

Bà Phủ với ông Huyện đều hiệp ý nhau nên nói chuyện vui-vẻ lắm. Chuyện hôn nhen nói

rồi, bà Phủ mới hỏi sao Phú-Thứ không mua một cái xe-hơi để đi chơi với người ta. Phú-Thứ suy nghĩ một hồi rồi nói rằng :

— Không phải tôi sắm xe-hơi không nổi ; xưa nay tôi không chịu sắm là vì tôi nghĩ không đi đâu cho lắm, nên sắm không ích gì.

— Minh làm tới chức ông Huyện mà lại nhà giàu có lớn, không chịu sắm xe, để đi xe đồ họ khi chớ. Ông mua một cái xe nhỏ-nhỏ chừng 4 chỗ ngồi để đi chơi với người ta. Nếu ông cưới con em tôi, nó phải lên xuống mà thăm tôi thường-thường, lẽ nào ông biểu nó đi xe đồ ngồi chung chạ với quân tầm bậy hoài hay sao. .

— Dạ, thưa để thủng-thủng rồi tôi sẽ tính. Xe-hơi thiếu gì, muốn mua chừng nào cũng có, lật-đật gì.

Đỗ-Thị núp trong phòng, nghe nói chuyện mình xong rồi, mới chường mặt ra, ngồi ăn trầu đàm đạo tự nhiên. Phú-Thứ cứ liếc ngó Đỗ-Thị, khí sắc hân-hoan, miệng chúm-chím cười hoài.

Phú-Thứ về rồi, cách chừng nửa tháng thấy ngồi một cái xe-hơi mới mua đến thăm bà Phủ với Đỗ-Thị, trước đem xe lên cho bà Phủ coi.

sau mời bà Phủ, Đô-Thị và hai cô nhỏ bữa sau xuống nhà ông mà chơi một lần cho biết nhà. Bà Phủ ra coi xe thì khen ông mua xe tốt, rồi hứa sáng bữa sau sẽ đi với em và cháu xuống nhà ông chơi. Phú-Thứ mừng rỡ liền hứa sáng mai sẽ lên rước, rồi từ giã lên xe mà về.

Chiều bữa ấy, lối 4 giờ rưỡi, trời trong gió mát, bà Phủ biểu sếp-phơ đem xe-hơi ra, rồi rủ Đô-Thị đi với bà một vòng ra Saigon mà hóng gió. Hai bà lên xe rồi, sếp-phơ quây máy linh chạy xuống trước nhà thương, rồi do đường đất đỏ mà ra Saigon. Lúc quanh tại góc nhà thương, xảy gặp một cái xe bò chở gạo đi núc-ních, choán hơn phân nửa lộ. Sếp-phơ lách mà đi, chạy phớt ngan cái xe bò, bà Phủ sợ đụng nên la om-sòm rồi mắng rằng: « Quân này là quân chó, này muốn đi như vậy dặng dặng hư xe tao chơi phải hôn? Nè, hể này làm hư xe tao thì này phải cạo đầu thẳng cha này dặng bán mà thường cho tao đạ, nói cho mà biết. »

Sếp-phơ cứ lạng thình không dám hó-hé.

Chạy ra đồng trống, sếp-phơ thấy đường thẳng-băng mà lại vắng-vẻ, nên đạp sảng cho xe chạy mau. Bà Phủ la nữa, rồi mắng chưởi hăm he, nói rằng nếu còn chạy mau nữa thì

Bà đuổi không cho ở. Ra tới ngã tư đường Thuận-Kiều, lúc quanh lại gặp một cái xe-hơi lớn; hai cái tránh nhau cách xa hơn năm tấc, nhưng vì bà Phủ mắc nói chuyện thình-linh lúc quanh bà thấy có xe khác thì bà giật mình nên bà la om, rồi bà lấy cái ống nhỏ thau bà đập trên đầu sớp-phơ, nhỏ trầu đồ tươi từ trên nón xuống tới lưng sớp-phơ đỏ lôm. Bà lại chửi rủa vang-rân, những người đi đường không hiểu có việc gì, nên ai cũng đứng mà ngó. Sớp-phơ đã hồ mà lại phiền, nhưng vì xét phận mình nghèo, ở ăn đồng tiền mướn, nên nhân nhẹn không dám nói chi hết.

Xe ra tới chợ Bến-Thành, bà Phủ biểu đậu ngay trước nhà hàng Thành-Biện cho bà mua đồ. Bà Phủ với Đồ-Thị vô nhà hàng rồi, sớp-phơ mới lột nón cời áo ra tính lấy giẻ mà lau nhỏ trầu. Nó thấy cái áo bánh-tô trắng của nó trên lưng nhỏ trầu dính hai ba khoảnh, mà khoảnh nào khoảnh nấy lớn hơn bàn tay, thì nó phiền vô cùng. Lúc ấy lại có hai cái xe-hơi khác đậu gần đó, hai tên sớp-phơ khác thấy áo nó dơ chạy lại hỏi thăm, rồi ngạo báng, làm cho nó hồ người với chúng bạn, nên nó càng giận hơn nữa.

Bà Phủ mua đồ rồi lên xe mà về. Khi xe tới

nhà bà leo xuống rồi lại điềm mặt sớp-phơ mà nói rằng: « Tao nhứt định đuổi mây, không cho mây ở nữa. Quân mây là quân trâu sanh chó đẻ, đẻ mây ở có ngày mây đụng bễ xe của tao. Bữa nay là ngày 27 tây rồi, vậy một tay mây phải thôi, tao không cho ở nữa đâu. »

Tên sớp-phơ không dám ngó bà, và leo xuống và nói rằng: « Bẩm bà, tôi ở coi xe hơn một năm rồi, tôi cầm máy mà chạy có đụng lần nào đâu. »

Bà Phủ nạt rằng: « Đồ chó! Mây còn trả lời với tao nữa à! Mây muốn tao đuổi liền bây giờ hay sao mà mây nói đi nói lại? Tao đã nhứt định đuổi rồi, bây giờ ông nội mây nói tao cũng không nghe, chẳng luận là mây. » Bà Phủ nói rồi ngoe-ngoáy bỏ đi vô nhà. Tên sớp-phơ đem xe vô mà mặt coi bùng-thụng.

Sáng bữa sau, lối 8 giờ, bà Phủ thức dậy ăn lót lòng rồi, bèn biểu Đôn-Thị sửa-soạn cho sẵn đặng ông Huyện hàm Phú-Thứ lên tới thì đi liền cho khỏi nắng. Đôn-Thị dôi phấn, gỡ đầu, mặc áo màu trứng gà, thay quần lụa trắng mới, tuy đeo có một đôi bông hột-xoàn với một sợi dây chuyền nhỏ, song dung nhan xinh đẹp đến nỗi người không biết tuổi, chắc phải tưởng bà tuổi chưa tới bốn mươi. Đôn-Thị biểu

Thanh-Huê sửa-soạn đi theo chơi, còn Thanh-Kiều lo chải giầy, sửa tóc cho bà mà bà không thêm nói tới.

Ba người trong nhà thay áo đổi quần vừa xong, thì ông Huyện hàm lên cũng vừa tới. Cái xe-hơi của ông mới mua rộng lớn tới bảy chỗ ngồi, nên ông mời hết ba người lên đi chung một xe với ông, rồi chiều ông sẽ đưa về. Bà Phủ nói rằng thưở nay bà đi đâu cũng đi xe nhà, chớ không muốn đi xe khác, nên biểu sếp-phơ đem xe ra cho bà đi.

Đỗ-Thị không lẽ bỏ bà Phủ mà ngồi chung một xe với ông Huyện hàm, nên leo lên xe bà Phủ. Ông Huyện hàm thấy Đỗ-Thị sửa-soạn nhan sắc coi càng đẹp hơn ngày thường bội phần thì ông khoăn-khoái trong lòng, muốn đi chung một xe đặng nói chuyện chơi, nên xin cô Thanh-Huê lên đi xe của ông, còn ông thì leo lên ngồi dựa bên sếp-phơ xe của bà Phủ đặng dắc đường và gần Đỗ-Thị mà nói chuyện cho dẽ.

Xe bà Phủ đi trước, xe nhỏ mà chở ba người, còn xe của ông Huyện hàm đi sau, xe lớn mà có một mình Thanh-Huê ngồi mà thôi. Thanh-Kiều đứng trước cửa đợi xe chạy hết rồi cô trở vô, sắc mặt coi buồn nguyền.

Xe bà Phủ qua đò Xóm-Củ trước nên chạy trước. Xe Thanh-Huê qua đò sau, nên lục-thực theo sao. Tên sớp-phơ của bà Phủ hôm qua bị đánh ống nhỏ trên đầu rồi lại bị mắng chưởi và hàm đuổi thì trong lòng oán hận, bởi vậy khi xe qua khỏi đò rồi nó nghĩ thầm trong trí rằng mình coi máy xe hơn một năm mình giữ gìn tử-tế luôn luôn mà bị chưởi bới hoài, nay còn có vài ngày nữa thì mình phải ra khỏi nhà bà, vậy mình đạp cho hết sức đạp chạy mau một lần chơi, kéo bấy lâu nay mình chạy chậm bị chúng bạn chê cười; bà có chưởi thì chưởi, bề nào mình cũng bị đuổi, chẳng cần phải sợ nữa.

Hai bên đường mấy đám ruộng cấy lúa sớm thì lúa đã chín, nên nắng dọi đỏ vàng, còn mấy đám ruộng cấy lúa mùa thì lúa đã trở nên coi chỗ xanh chỗ trắng. Đổ-Thị với bà Phủ ngó lúa bộ coi đặc ý vô cùng, còn ông Huyện hàm Phú-Thứ ngồi trước mà hay ngoái đầu dáy lại phía sau, miệng thì nói coi chừng xe của mình coi có chạy theo kịp hay không, mà mắt thì cứ liếc ngó Đổ-Thị.

Tên sớp-phơ thấy khúc đường ngay mới tinh chạy mau chơi, nên nó đạp cho xuống, sức nhiều rồi xe bắt chạy mạnh. Bà Phủ thấy xe

chạy mau quá thì kêu mà chưởi rằng: « Sớp-phơ, mày chạy đi bắt ông bắt cha mày hay là đi đâu mà chạy mau dữ vậy ». Sớp-phơ đã giận sẵn rồi, nghe tiếng chưởi càng giận hơn nữa, nên không thèm trả lời, cứ đạp săng xuống riết cho xe chạy hết máy.

Xe chạy gió đàn vùng-vụt, bà Phủ mắng chưởi vang rân, càng chưởi xe càng chạy mau, chạy đến nỗi khăn của bà Phủ bay xuống ruộng, bà la om mà sớp-phơ cũng không ngừng. Đô-Thị kinh hãi nên cũng tiếp mà la với bà Phủ; phần hai bà ngồi sau thì la, phần sớp-phơ cầm máy thì cho chạy, kể la người chạy không ai nghe ai, làm cho người đi đường thấy xe chạy như giông, bụi cát hốt theo lấp đầu, ai cũng lấy làm lạ, nên leo lên lề đường đứng mà tránh.

Bà Phủ với Đô-Thị la quá, mà tên sớp-phơ không chịu chạy chậm, ông Huyện hàm thấy vậy cũng kinh tâm; ông tưởng sớp-phơ điên rồi nên ông nắm cánh tay nó mà kêu biểu đừng chạy mau nữa. Sớp-phơ cứ cầm máy chạy hoài, bà Phủ với Đô-Thị sợ chết nên la khóc nghe rất thảm thiết. Ông Huyện hàm bối-rối trong lòng, khiến sớp-phơ không nổi, ông muốn giựt tay bánh mà cầm đặng cho xe

ngừng, song ông mới sắm xe có mấy ngày, không thạo máy xe hơi, ông không biết làm sao, phần thì nghe la khóc, phần thì cũng sợ chết, cùng thế ông mới nắm riết cánh tay sớp-phơ mà kéo, tưởng làm như vậy cho xe ngừng.

Ông Huyện hàm dương kéo tay sớp-phơ nhúng-nhẳng, bỗng nghe hai tiếng « bốp, bốp » hai bánh xe nổ luôn một lượt, tên sớp-phơ vùng la lớn « buông tay tôi », muốn đạp thắng cho xe ngừng mà đạp không kịp, cái xe đã xán vô cây keo dựa lề đường một cái « rầm », nghe tiếng la « chết rồi, trời ôi » rồi cái xe lật úp dưới đám ruộng lúa sớm mới gặt bữa trước.

Lúc ấy có một cái xe ngựa vừa chạy tới, tên đánh xe kinh hãi, ngừng xe, rồi hai người đàn-ông đi xe với nó mới nhảy xuống chạy riết lại, thì thấy ông Huyện hàm ngồi dựa bó lúa ôm chầm mà la, Đỗ-Thị nằm vắt ngang trên bờ ruộng, máu chảy mặt mũi đỏ lỏm, còn bà Phủ với sớp-phơ thì bị xe đè nằm rên nhỏ-nhỏ không la được.

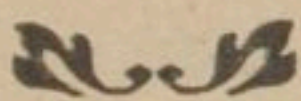
Ba người muốn rón sức đỡ cái xe dặng kéo bà Phủ với sớp-phơ ra, mà đỡ không nổi, nên linh-quýnh không biết liệu thế nào mà cứu cho được. Người thì chạy lên đường coi có ai đi ngang kêu họ phụ lực, kẻ thì đi kiếm cây

tỉnh xeo cái xe cho hồng mặt đất dặng có đem hai người bị kẹt ấy ra, mà đường vắng không thấy ai đi, đồng trống không có nhà ai hết.

Cách chừng nửa giờ đồng hồ, bỗng thấy có một cái xe-hơi ở phía Chợ-lớn chạy xuống. Ba người ấy đồng chạy lên lộ tỉnh đón mà kêu cứu giùm. Xe ấy là xe của Thanh-Huê. Sớp-phơ dòm thấy có xe-hơi lật phía trước thì thất kinh, nên đạp thắng ngừng lại. Thanh-Huê dòm thấy mẹ mình nằm vắt ngan trên bờ, máu chảy quần áo đỏ lôm, thì mặt cô tái xanh, la khóc om-sòm và lật-đật nhảy xuống.

Tên sớp-phơ mới phụ với ba người kia mà đỡ cái xe lật rồi đem tên sớp-phơ nọ với bà Phủ ra. Tên sớp-phơ nọ bị bể ngực đứt họng máu chảy linh-láng nên đã chết ngắt rồi, còn bà Phủ thì máu chảy từ trên đầu xuống tới dưới bắp vế, mình mẩy dụn oặt, song hơi còn thở hơi-hóp. Mấy người coi lại thì Đỗ-Thị mặt bị kiến xe hơi cắt ba bốn đường sâu hóm nên máu chảy nhiều, chớ không có bình chỗ nào khác, còn ông Huyện hàm thì bị gãy chơn trái và trầy trên trán hai đường. Mấy người mới phụ mà khiên hết lên để nằm trên xe hơi của ông Huyện hàm rồi sớp-phơ quày lại chở lên nhà thương Chợ-lớn. Thanh-Huê cứ lấy

khăn đậy mặt mà khóc, trong lòng chết điếng, không lo tinh việc chi được hết.



VII

Thanh-Kiều ngồi trên lầu mà thêu khăn, cô nhớ phận cha bất hạnh cô thương, cô nhớ thân anh ở xa cô buồn; rồi cô lại nghĩ tới bà Phủ khắc bạc, Đôn-Thị tình lấy chồng, Thanh-Huê toan bội nghĩa, ba người ấy hễ mở miệng thì nói tiền bạc, ai có tiền thì phải, ai không tiền thì quấy, việc gì có lợi dầu chịu tiếng xấu cũng làm, việc nào thất lợi dầu hiệp nghĩa trọn tình cũng không cần cố, bởi vậy lòng cô lạnh ngắt, trí cô ngán ngảm, ngồi thêu khăn mà giọt lụy chứa chan, rút một sợi chỉ thì nước mắt sa một nhều.

Thình-lình cô nghe tiếng xe-hơi ngừng ngoài cửa, rồi lại nghe tiếng Thanh-Huê kêu tên cô. Cô lật-đật đi lại mở cửa sổ mà dòm, thì thấy xe-hơi của Phú-Thứ đậu ngoài đường, có dạng người nằm trong xe, còn Thanh-Huê thì chạy riết vào nhà la khóc nghe gớm-ghiếc.

Thanh-Kiều kinh hãi, bươn-bả chạy xuống thang lầu, gặp Thanh-Huê chạy lên, hai chị em

ôm nhau, em thì rung-rẩy không biết việc gì, chị thì khóc kêu « em ôi, cô chết rồi, mẹ bị bệnh nặng ». Thanh-Kiều dắt Thanh-Huê đi lại vắn mà ngồi rồi Thanh-Huê mới thuật việc xe bà Phủ chạy trước va vô cây nên lật úp dưới ruộng, xe Thanh-Huê chạy tới chổ hết đem về nhà thương, tên sớp-phơ đã chết trước rồi, bà Phủ vô tới cửa nhà thương thì bà cũng tắc hơi, còn Đôn-Thị bị kiến cắn nát mặt, Phú-Thử bị gãy hết một chun, thì quan Thầy thuốc lo băng bó và để nằm trong nhà thương, bây giờ Thanh-Huê chở bà Phủ với sớp-phơ đem về nhà dựng lo bề chôn cất.

Thanh-Kiều nghe rõ đầu đuôi thì than khóc vang rân. Chú làm vườn với chị nấu ăn nghe than khóc cũng chạy ra hỏi thăm, rồi xúm nhau bồng bà Phủ đem vô nhà để nằm trên giường sắt của bà và cũng kiêng tên sớp-phơ đem vô để nằm dưới nhà xe. Thanh-Kiều tuy lo sợ song trong bụng tỉnh táo, cô biểu xe hơi của ông Huyện hàm chạy về Cần-Giuộc báo tin cho bà con ông hay, còn cô kêu xe kéo chạy vô nhà thương thăm mẹ một chút, rồi đi thẳng ra Sài-gòn kêu anh rể là Như-Bình vô giúp giúp lo tổng táng bà Phủ.

Đương lúc lo sợ buồn rầu bối-rối, Thanh-

Huê thấy mặt chồng, chẳng khác nào lúa hạn gặp mưa dào, vì có chồng mới có người lo tổng táng bà Phũ và chôn cất sộp-phơ cho cô, chớ một mình cô thì cô linh-quỳnh chắc không thể nào cô lo cho được, bởi vậy cô đã không hờn giận mà lại có sắc vui mừng. Cô lấy xâu chìa khóa của bà Phũ mà mở tủ lấy bạc đưa cho chồng đăng mua hòm tần liệm và lo đám ma.

Cuộc tổng táng thì Thanh-Kiều để cho vợ chồng Như-Bình ở nhà lo, còn cô thì cô vô nhà thương ở mà nuôi mẹ. Tối bữa ấy Đô-Thị biểu Thanh-Kiều rằng :

— Sáng mai con về nhà kiểm coi xâu chìa khóa có con để đâu con lấy đem vô đây đưa cho má.

— Chìa khóa chị hai lấy rồi.

— Nó lấy hồi nào ?

— Hồi khiêng cô vô nhà rồi chị hai chỉ mò trong túi cô chỉ lấy chỉ cất.

— Con đó tánh tầm phào lắm, đồ khỏi nó làm lộn-xộn chúng ăn hết.

Chừng chôn cất bà Phũ với tên sộp-phơ xong rồi. Như-Bình với Thanh-Huê dắt nhau vô nhà thương mà thăm Đô-Thị. Đô-Thị thấy mặt

Thanh-Huê liền biểu đưa xâu chìa khóa cho bà, chớ không hỏi thăm cuộc đám ma. Thanh-Huê cười và nói rằng: « Má kỳ quá! má cứ lo dưỡng bệnh cho mau mạnh đi mà, để con cất chìa khóa đây, chừng má về con sẽ đưa cho, chớ bây giờ má lấy làm chi. Đám ma về tiền hòm rương tần liệm, về tiền hộ-đạo nhà-vàng, tốn hao hết thấy là bốn trăm rưỡi. »

Đỗ-Thị nằm lặng thinh một hồi, chừng thấy Như-Bình với Thanh-Kiều bước ra ngoài, bà mới hỏi nhỏ Thanh-Huê rằng: « Con có coi trong tủ sắt coi cô con để bạc được bao nhiêu hay không? » Thanh-Huê cười và đáp rằng: « Nhiều lắm, nhiều lắm! mà con chưa có rảnh mà đếm được. » Đỗ-Thị nói nghiêm chỉnh rằng: « Cô con mất rồi, bây giờ gia tài về mấy mẹ con mình hưởng. Vậy con phải giữ gìn tiền bạc cho cẩn thận, nghe con. Con Thanh-Kiều khờ dại lắm, con đừng có nói việc chi cho nó biết. Còn thằng chồng con thì con cũng chẳng nên tin bụng nó lắm..... »

Như-Bình ở ngoài bước vô, Đỗ-Thị không nói chuyện nữa.

Thanh-Huê bước lên phòng đờn-ông đặng kiểm thăm ông Huyện hàm Phú-Thứ. Như-Bình mới hỏi Đỗ-Thị vậy chớ bây giờ trong

mình có đau chỗ nào khác nữa hay không. Đô-Thị đáp rằng: «Bên hông tay mặt tao có hơi lói-lói một chút, mà đau chỗ đó tao không lo; tao buồn có cái mặt của tao bị kiến cắn nát hết, chừng lành đây chắc có theo coi kỳ lắm.» Như-Bình nghe nói thì tức cười, song nghĩ mình nhờ có dịp này mới hoà thuận lại được, không muốn làm cho mẹ vợ hờn, nên đáp rằng: «Miễn là má mạnh được thì thôi, dầu có theo cũng không can hệ chi lắm mà lo sợ.» Đô-Thị lặng thinh suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: «Mầy nói nghe cũng phải, bây giờ tao thiếu gì tiền bạc, tao có cần gì phải lấy chồng nữa đâu mà sợ mặt có theo.»

Thanh-Huê đi thăm ông Huyện hàm rồi trở xuống, gặp Thanh-Kiều ở ngoài mới dắt nhau bước vô. Thanh-Huê nói rằng: «Tội nghiệp ông Huyện hàm quá, má à, ông gãy chơn thiệt. Quan Thầy thuốc nói chừng ông mạnh chắc ông phải đi cà-nhất.»

Đô-Thị đáp rằng: «Hừ, ông lợi dò đáng đời ông. Tại ông chờ tại ai đó mà ông trách. Ông đi cà-nhất mà hại gì, chờ người ta nát hết cái mặt của người ta đây sao!»

Vợ chồng Thanh-Huê dắt nhau đi về, để Thanh-Kiều ở trong nhà-thương mà nuôi Đô-

Thị, rồi ban đêm lại sai chị Thìn nấu ăn vô ngủ thêm nữa.

Thanh-Huê nhờ cò chết, được hưởng gia tài, nên hễ nói ra thì có hơi khinh khi chồng như cũ, mà Như-Bình không dám làm cứng nữa, nên dần lòng nhịn-nhục, vợ muốn thế nào cũng xuôi theo thế nấy cho êm. Tuy anh ta cũng còn để căn nhà ở Đất-Hộ, song ban ngày đi làm việc, còn ban đêm thì về Chợ-lớn mà ở với Thanh-Huê, có ý trông mẹ vợ lành bệnh rồi sẽ nói mà rước vợ đem về.

Đỗ-Thị nằm nhà thương hơn một tháng vit tích đều lành hết, song mắt có ba cái theo lớn bằng ngón tay út, và dài bằng hai lóng tay. Ông Huyện hàm chơn cũng lành rồi, nên ông đi nhúc-nhắc xuống phòng Đỗ-Thị mà thăm. Ông đi không vững nên bước vô ông có sắc hổ thẹn; mà Đỗ-Thị vì mắt có theo bà cũng hổ người, nên bà chào ông Huyện hàm rồi bà day mặt chỗ khác không dám ngó ông cho chán chương. Thanh-Kiều kéo ghế mời ông ngồi rồi bước trái ra ngoài. Hai người bợ-ngợ không biết nói chuyện chi. Đỗ-Thị mời ông Huyện hàm uống nước rồi nói rằng: «Tại ông sanh sự nên chị Phủ tôi mới chết và tôi tưởng tôi cũng không còn. Tôi nghĩ tôi phiền

ông quá, thòi ông đừng có tính cười tôi nữa. May là mới đi thăm ông chơi, mà còn gần chết thay, nếu ông cười tôi đi về nhà ông chắc là không còn mạng.»

Ông Huyện hàm cười mà đáp rằng: «Lời cô mới nói đó tôi nghĩ phải lắm. Cái duyên của tôi với cô coi xui xẻo quá. Chắc là ý ông trời không muốn cho tôi với cô gần nhau nên mới khiến như vậy. Thôi, cô đừng phiền tôi, và xin cô cũng đừng tỏ việc riêng của tôi với cô đó cho ai biết nghe. Thiệt, hễ tôi nhớ tới sự xe-hơi lặt hôm trước đó tôi hết hồn. Tôi về đây tôi coi có ai mua tôi bán phút cái xe của tôi cho rảnh, tôi không dám đi xe hơi nữa đâu.»

Đô-Thị tuy không muốn kết duyên với ông Huyện hàm nữa, song nghe ông nói ông sợ xui ông không dám cười thì trong bụng lại hờn nên ngồi lặng thinh sắc mặt dầm-dầm. Phú-Thứ không biết nói chuyện gì nữa nên đứng dậy từ mà về.

Đô-Thị lành mạnh rồi về nhà thì Thanh-Huê giao chìa khóa lại, song cô đã lén mở tủ sắt mà lấy giấu riêng được một ngàn rưỡi đồng bạc.

Như-Bình xin đem vợ về nhà mình mà ở. Đô-Thị nói rằng: «Không, tao không bằng lòng

cho con tao về ở với mày nữa, bởi vì con tao yếu đuối mày đem nó về ở nhà mày rồi mày đánh đập nó, tao không chịu. Như mày có thương nó thì trả phố dọn đồ vô đây mà ở, chẳng thà ở chung có mặt tao mày hết ăn hiếp nó được.»

Chẳng hiểu Như-Bình, vì thương vợ hay là thương tiền, mà tánh vợ hôn hào khinh thị không biết hờn, lời mẹ vợ vu-oan cay đắng không biết tức, đã không đối đáp một lời, mà lại riu-riu trả phố dọn đồ vô Chợ Lớn mà ở với Đô-Thị.

Còn phạn Bá-Kỳ học ngoài Hà-Nội, khi bà Phủ chết, Đô-Thị bị nằm nhà thương thì Như-Bình có đánh dây thép cho anh ta hay, rồi sau lại có viết một bức thư kể rõ sự rủi-ro và nói luôn rằng bà Phủ chết rồi, bây giờ gia tài về mấy chị em chung hưởng. Bá-Kỳ được dây thép, có trả lời dây thép mà tỏ ý buồn rầu; chừng được thư, cũng có viết thư mà hồi âm, căn dặn đôi ba lần bệnh mẹ thể nào phải viết thư thường-thường mà cho anh ta biết, thư nói dài lắm, song chẳng hề nói tới gia tài.

Chừng Đô-Thị ra nhà thương rồi, bà bòn thân viết một bức thư báo tin cho Bá-Kỳ mừng, lại có đính theo một cái măng-da một

trăm đồng bạc. Bá-Kỳ hồi âm mừng mẹ thoát nạn, song gửi trả cái măng-đa lại, nói rằng mình học ăn ở trong trường, nhà nước lại có cấp mỗi tháng ít đồng bạc đủ dùng, nên khỏi dùng tiền nhà. Sau rớt anh ta lại xin phép mẹ chừa tới bãi trường cho ở luôn ngoài Bắc-Kỳ mà học, đặng năm sau thi cho đậu, chớ về ra mất hết ngày giờ, sợ học không kịp anh em.

Bá-Kỳ mỗi kỳ tàu đều có viết thư thăm mẹ và chị em không sót kỳ nào, song chẳng hề xin tiền bạc chi hết, mà mấy lần Đổ-Thị gửi bạc cho thì anh ta không chịu lãnh lần nào. Có bữa Đổ-Thị nói chuyện với hai đứa con gái thì bà tỏ ý rằng bà không hiểu vì cớ nào Bá-Kỳ không chịu nhận tiền của bà cho. Thanh-Kiều ngồi lặng thinh không trả lời. Thanh-Huê nói rằng: « Con hiểu rồi, chắc nó có con mèo nào giàu đó, gửi tiền nuôi nó, nên nó làm phách như vậy chớ gì ! »

Đổ-Thị gặc đầu và cười, bộ bà đắc ý lắm.

Bá-Kỳ học đủ ba năm, thi đậu cao, nên quan trên cấp bằng cho làm chức Com-mi thuộc ngạch Nam-Kỳ và bổ đi tòng sự tại Soái-Phủ. Trước khi xuống tàu mà về Saigon, thì Bá-Kỳ đánh dây thép cho thầy giáo Hiếu-Liêm

hay và xin đón tàu mà rước. Anh ta cũng có đánh dây thép cho mẹ hay mình thi đậu chức Com-mi, song không cho biết ngày về; bởi vậy khi tàu tới thì có một mình Hiếu-Liêm xuống bến tàu đón rước mà thôi, chớ không có mẹ mà cũng không có chị em.

Bá-Kỳ bước lên cầu tàu, thấy Hiếu-Liêm thì mừng quỳnh, lật-đật chạy lại ôm Hiếu-Liêm và ứa nước mắt mà nói rằng: «Tôi học được công thành danh toại đây là nhờ anh giúp đỡ tiền bạc, bởi vậy nên tôi muốn gặp anh trước hết. Bác ở nhà mạnh giỏi thế nào? Tôi làm việc ở Saigon đây, chắc tôi xin ở đậu với anh.»

Hai người mừng rỡ rồi dắt nhau về nhà Hiếu-Liêm. Cao-Thị chào mừng rồi lo dọn cơm. Bá-Kỳ ngó trước xem sau rồi hỏi Hiếu-Liêm rằng: «Tôi ở ngoài Hà-Nội đã hai năm rồi mới về đây. Vậy mà anh đã có kết tóc xe tơ chõ nào chưa?»

Hiếu-Liêm day mặt chõ khác mà đáp rằng: «Nếu tôi cưới vợ thì tôi đã cho anh hay, chớ lẽ nào tôi giấu anh. Anh hỏi kỳ quá!»

Bá-Kỳ tinh để hành lý lại đó rồi vô Chợ lớn thăm mẹ và chị em. Cao-Thị với Hiếu-Liêm

cầm hoài nên phải ở ăn một bữa cơm rồi đi mới được.

Đỗ-Thị với Thanh-Huê, Thanh-Kiều và Như-Bình thấy Bá-Kỳ về thấy đều vui mừng. Bá-Kỳ cũng vui, song trong sự vui của anh ta có lộn buồn, nhứt là anh ta thấy Đỗ-Thị mặt theo, thấy Thanh-Kiều mặt rồ thì anh ta ngó hoài. Đỗ-Thị kể hết mọi việc ở nhà cho Bá-Kỳ nghe rồi nói rằng: «Nhà mình tưởng là vô phước, ai dè cha con chết mà còn để phước lại nhiều. Nay con thi đậu được làm ông Com-mi, vinh hiển biết chừng nào; rồi đây nhà giàu họ giành mà gả con cho con, có lo gì nghèo cực nữa. Con có biết cô con chết mà để gia tài lại cho mình bao nhiêu hay không? Một trăm mẫu ruộng thượng hạng, một cái nhà này với 70 ngàn đồng bạc, chớ phải ít-ỏi gì! Minh bây giờ giàu còn hơn hồi trước nữa. Má nhớ chuyện mẹ con con mẹ Phán Quý hồi trước nó khi mình nghèo thiệt má giận quá! Bây giờ nó đến mà lấy má một ngàn lấy thử coi má có gả con Thanh-Kiều hay không mà!»

Bá-Kỳ ngồi lặng thinh, nghe mẹ nói, coi bộ không hiệp ý, song không dám cãi lẽ đối đáp chi hết. Anh ta ở đó một đêm rồi sáng bữa sau ra Sài-gòn trình diện mà lãnh việc liền. Anh ta thưa với mẹ rằng ở Chợ-lớn đi làm việc xa-

xuôi bất tiện, nên ra ở đậu nhà Hiếu-Liêm. Năm ba bữa mới về thăm mẹ một lần, mà có về thì ngồi một vài giờ đồng hồ rồi đi, chớ không ở lâu.

Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ ở chung một nhà, tâm đầu ý hiệp, bởi vậy đàm luận với nhau không nhàm, song trong mấy lúc chuyện văn hai người chẳng hề khi nào nói tới việc Thanh-Kiều. Mà Bá-Kỳ tuy không kính phục cử chỉ của mẹ, song cũng chẳng hề có một lời phiến trách.

Bá-Kỳ về Saigon chưa đầy một tháng thì Đô-Thị than trong ngực lói-lói, hễ thở mạnh thì đau. Bá-Kỳ rước quan Thầy-thuốc chẩn mạch thì quan Thầy-thuốc nói rằng vì Đô-Thị bị té xe-hơi ngày trước mà không trị bệnh cho hẳn-hồi nên bây giờ bệnh phát lại ở trong, phải cần uống thuốc cho gấp, chớ không thì sợ phải đau gan.

Đô-Thị nghe nói thất kinh mới năn-nỉ xin quan Thầy-thuốc ráng trị giùm, dầu tốn hao bao nhiêu cũng chẳng nệ. Quan Thầy-thuốc lại nhà tuần mạch hằng ngày, thuốc uống nưôm, mà bệnh đã không dảm, lại ngực càng bữa càng tức thêm hoài.

Bá-Kỳ thấy mẹ đau nặng thì lo sợ, nên ban đêm phải về Chợ Lớn ở ngủ đặng săn-sóc thuốc men cho mẹ.

Hiếu-Liêm muốn đến thăm Đổ-Thị cho trọn tình anh em với Bá-Kỳ, nhưng vì nhớ chuyện cũ trong lòng không vui, mà lại sợ Đổ-Thị thấy mình tới rồi nghi cho mình thấy giàu mà bợ đỡ, bởi vậy không tới, mỗi ngày cứ hỏi thăm Bá-Kỳ mà thôi.

Đổ-Thị đau vài tháng rồi chết. Khi bà gần tắt hơi bà kêu ba con vào phòng, rồi lấy xâu chìa khóa đưa cho Bá-Kỳ và trối rằng: « Má tưởng trời xuống phước cho má sống lâu mà hưởng giàu sang, chẳng dè mạng má vẫn-vỏi không sống được nữa. Vậy hễ má nhắm mắt rồi thì ba con phải thuận hòa với nhau, tiền bạc ruộng đất chia với nhau cho đều đừng để sanh xích-mịch. » Bà ngó Thanh-Kiều, ý bà muốn nói nữa, song bà làm xung nên mệt quá, phải tắt hơi, không nói kịp.

Bá-Kỳ lo tổng táng mẹ. Hiếu-Liêm vô điều tang, thấy dạng Thanh-Kiều mặc đồ chế vô ra hoai, song chẳng hề ghé mắt mà ngó.

Chôn Đổ-Thị vừa xong, thì Thanh-Huê biểu Bá-Kỳ trao chìa khóa cho mình giữ. Bá-Kỳ

nghe hỏi thì đưa liền, rồi ra ở nhà Hiếu-Liêm không về Chợ Lớn nữa.

Cách vài ngày Như-Bình kiếm Bá-Kỳ và nói rằng: « Hôm má mất, má dặn ba anh em phải chia gia tài đặng ai lãnh phần nấy mà hưởng, bởi vậy chị hai em biểu qua ra hỏi em coi chừng nào em tinh chia. »

Bá-Kỳ ngó ngay Như-Bình và cười mà hỏi rằng :

— Anh cũng ham ăn của ấy nữa sao ?

— Không, qua có quyền gì mà ăn của ấy được, song chị hai em nó có một phần trong đó nên nó biểu qua ra hỏi em chớ.

Bá-Kỳ ngồi ngó ra ngoài đường, miệng chúm-chim cười hoài, mà không nói chi hết. Cách hồi lâu anh ta đứng dậy nói rằng: « Anh về đi, để mai tôi kêu Nò-te vô biên tài sản hết thấy đặng lập tờ tương-phân. »

Trong mấy ngày sau đó Bá-Kỳ đi hoài, ít hay ở nhà, mà hễ về nhà thì nằm gác tay qua trán lẳng thình, bộ suy nghĩ lo lắng việc chi trọng lắm. Hiếu-Liêm thấy vậy muốn an-ủi, nhưng vì Bá-Kỳ lo việc nhà mà không nói cho mình biết, nếu mình xen vào thì té ra mình

đòm ngó việc riêng của người, bởi vậy anh ta không hỏi tới.

Bữa thứ bảy, lại nhằm bữa rằm, nên lúc ăn cơm tối rồi thì thấy mặt trăng mọc lên dọi góc trời đông sáng lòa.

Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ mỗi người nhắc một cái ghế đem để trước cửa đặng ngồi mà hóng mát. Cao-Thị thấy trời tốt nên đi chợ chơi và kiếm mua đồ vật, còn đưa nhỏ ở trong nhà thì đương lo rửa chén dọn dẹp sau bếp.

Hai anh em ngồi lặng thinh một hồi rồi Bá-Kỳ mới tăng háng mà nói rằng: «Anh có phước quá, nếu tôi mà được như anh thì tôi vui biết chừng nào.»

Hiếu-Liêm chưng-hửng nên ngó Bá-Kỳ trân-trân mà hỏi rằng: «Anh nói cái gì vậy? Anh đã được giàu có sang trọng, phận tôi có ra gì đâu, sao anh lại phân bì tôi?»

Bá-Kỳ lắc đầu rồi thở dài mà đáp rằng: «Không, tôi nghĩ việc đời tôi buồn nên tôi nói như vậy, chớ không phải tôi phân bì. Anh có phước tôi càng vui, chớ phân bì là sao! Để tôi nói cho anh nghe: anh tuy con nhà nghèo, nhưng mà anh có được một bà mẹ tánh tình cao thượng, cư xử nhơn từ, nghèo mà biết

trọng thân danh, khổ mà không tham của phi nghĩa. Phận bác góa bụa nghèo hèn mà nuôi anh ăn học cho được thành thân, lại dạy anh ăn ở cho nên người phải, như vậy thì đáng kính đáng phục biết chừng nào. Ngày nay tuy anh làm thầy giáo chớ không làm ông chi lớn, song anh có thể nuôi bác lại, mẹ con đồng tình hiệp ý, trong nhà thuận thảo ấm no, hạnh phúc của con người như vậy nghĩ cũng đủ rồi, chớ nào phải làm chức cho lớn, có bạc cho nhiều, mới gọi là hạnh phúc hay sao. Tôi vẫn biết làm con mà trách cha mẹ thì quấy lắm, nhứt là cha mẹ đã quá vãng rồi, mình càng phải kính trọng nhiều hơn nữa mới xứng đạo làm con. Nhưng mà tôi với anh thương yêu nhau cũng như ruột thịt, vậy nếu tôi tỏ hết việc nhà của tôi cho anh biết, tôi tưởng cũng chẳng lỗi gì. Thiệt ba má tôi hồi còn sanh tiền chẳng có làm điều chi ác nghiệt, song ba tôi thì chỉ biết làm cho ra tiền mà thôi, chớ không cần chi hơn nghĩa, còn má tôi thì không biết thương người nghèo khổ mà lại có tánh kiêu căng. Vì khinh bỉ nhà nghèo nên không chịu gả Thanh-Kiều cho anh, mà cũng vì tham lợi háo danh nên ra tranh cử Hội-đồng, đến nỗi nát nhà vong mạng đó. Phận tôi làm con hề tôi thấy chớ không phải tôi

can gián thì cứ chê tôi là con nít, không chịu nghe lời, tôi biết làm sao bây giờ, bởi vậy tôi thương ba má tôi mà tôi không hiệp ý việc nào hết. Anh không rõ, chớ có tôi, là bà Phủ Khánh-Long đó, ngày trước vốn là một người đê tiện không biết sao mà nói được. Chừng quan Phủ cưới cô rồi, thiên hạ họ thấy tiền nhiều chức lớn họ quên hết các điều tồi tệ cũ nên theo bỏ đỡ kính nhường, chớ có phải là người xứng đáng chi đâu. Cô là gái hư được làm bà lớn mà cô không biết ăn năn, lại còn làm điều gian ác, thuốc hai đứa con trai của quan Phủ chết rồi thuốc luôn quan Phủ nữa mà cướp hơn phân nửa gia tài. Má tôi hiểu rõ việc ấy lắm, mà không biết góm đồng bạc dơ-dáy, nên theo về Chợ-lớn mà ở, mong lòng hưởng sự-nghiệp phi nghĩa ấy. Đã vậy mà khi về ở với cô tôi rồi, má tôi lại muốn dùng em tôi là Thanh-Kiều làm mỗi đặng câu cuộc phú quý, không kể chi là nơ-nhuốc, bán đầu quyết đem đưa nó làm vợ bé cho chệt mà ăn tiền, rủi nó bị trái trời rồ mặt chệt chề, nên mới hụt, sau lại tính gả nó cho một ông già đáng cha nó đặng cướp của của ông, cũng như cô tôi cướp của của quan Phủ Khánh-Long hồi trước vậy; ông chê nó nhỏ ông không chịu, má tôi mới tính đem thân mà thế cho nó, may bị té xe hơi, cô tôi chết,

má tôi thâu gia tài, được giàu có rồi, nên mới hoác việc ấy.»

Hiếu-Liêm nghe mấy việc sau đây thì lấy làm bất bình, nên châu mày hỏi rằng: «Bác gái tính gả cô tư mấy chỗ đó, mà cô cũng chịu như vậy sao?»

Bá-Kỳ cười gằn đáp rằng: «Tôi không hiểu ý nó; mà tôi nghĩ thuở nay trong nhà tôi, ai cũng vậy, hễ mở miệng ra thì nói bạc tiền, tiền bạc, nó đã nhiễm cái thói đó, nên chắc nó nghe đâu có tiền thì nó chịu, chớ lạ gì. Chị hai với anh hai tôi còn tệ nhiều hơn nữa. anh em tôi không mấy người mà tôi nhớ tới thiệt tôi ngán ngẫm. Má tôi mất rồi hôm nay hai vợ chồng chị hai tôi cứ theo đốc chia gia tài của cô tôi hoài. Tôi ghét quá, muốn giao hết cho chị với em tôi chia nhau mà ăn, tôi không thèm dự đến; song tôi nghĩ kẻ quấy có tiền nhiều chừng nào càng làm ác thêm chừng nấy chớ không ích gì, bởi vậy tôi mới mời Nô-te biên hết tài sản rồi chia đồng làm ba phần. Tôi nhớ lúc tôi mới về, má tôi khoe gia tài với tôi thì má tôi nói bạc mặt có trong tủ tới 70 ngàn đồng; mà hôm trước tôi giao chìa khoá cho chị tôi giữ rồi chừng Nô-te vô mở tủ đếm bạc mà chia thì còn có 45 ngàn

mà thôi. Anh nghĩ đó mà coi thì đủ biết bụng hai vợ chồng chị tôi tham-lam gian-lận là dường nào.»

Hiếu-Liêm trề môi mà nói rằng :

— Tại anh tin bụng chị hai nên anh giao chìa khoá, bây giờ anh trách làm chi.

— Không, tôi nói cho anh biết đó thôi, chớ không phải tôi trách ; mà cũng không phải tôi tin bụng, ấy là tại ý tôi không muốn ăn gia tài bất nghĩa đó, nên tôi không thèm gin-giữ chớ.

— Nếu anh không muốn ăn thì chia làm chi ?

— Không ăn mà phải chia. Chiaặng dùng bạc phi nghĩa mà làm việc hữu ích, chớ để cho kẻ phi nghĩa ăn hay sao. Nô-te chia bạc mỗi phần 15 ngàn, còn ruộng với nhà hễ ai lấy cái nhà thì lãnh 20 mẫu ruộng, còn hai người kia mỗi người lãnh 40 mẫu. Chị tôi bắt phần cái nhà với 20 mẫu ruộng, còn tôi với em tôi mỗi người 40 mẫu. Phần bạc của tôi thì tôi giao cho Nô-te giữ ; tôi lại dặn bán luôn giùm 40 mẫu ruộng rồi nhập với bạc ấy mà giao hết cho Khuyến-học hội, song phải lập tờ buộc Khuyến-học hội mỗi năm phải lựa trong đám con nhà nghèo đưa nào tánh siêng trí sáng thì cấp học-bổng cho hai đứa đặng có

thế qua Tây mà học cho thành tài. Tôi lại buộc hội phải mua một cái máy in để dịch truyện sách Tây ra quốc-âm đăng phổ thông tân học cho dân chúng. Nô-te bán ruộng và lập tờ xong hết, nên hồi hôm qua tôi với ông Hội-trưởng Khuyến-học hội đã ký tên giao lãnh tiền bạc xong rồi.

Hiếu-Liêm nghe nói vùng đứng dậy nắm tay Bá-Kỳ mà khen rằng: « Anh thiệt là một người chơn chánh quân-tử nên mới làm được như vậy, anh đáng cho tôi kính trọng lắm. Tuy sách xưa có câu rằng: « *Vật phi nghĩa bất thủ* » song từ xưa đến nay chưa nghe, chưa thấy ai làm, nay mới thấy anh làm đây mà thôi. »

Bá-Kỳ cười và đáp rằng: « Nếu tôi lãnh gia tài của cô tôi rồi tôi giữ-gìn mà ăn, thì người phải ai thềm kết bạn với tôi. Vậy chớ anh quên câu « *Nhơn phi nghĩa bất giao* » hay sao? »

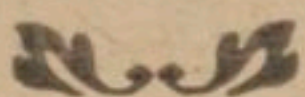
Bá-Kỳ làm phải thì lương-tâm khoái lạc, nên hớn-hở vui cười; còn Hiếu-Liêm nghe nói như vậy, tưởng Bá-Kỳ chê Thanh-Kiều lãnh gia tài là gái phi nghĩa, nên tỏ ý khuyên mình đừng thềm lưu tâm đến cô làm chi, bởi vậy anh ta đứng cúi đầu mà suy nghĩ, không nói chi nữa hết.

Lúc ấy có một người chà-và đi phát thơ, Hiếu-Liêm tiếp lấy, dòm ngoài bao thấy đề tên Bá-Kỳ thì lật-đật trao lại cho bạn.

Bá-Kỳ đương luận việc đời quấy phải, trong trí chộn-rộn, bởi vậy Hiếu-Liêm đưa phong thơ thì lấy rồi bỏ túi, chớ không xé ra mà coi thơ của ai và thơ nói việc gì.

Cao-Thị đi chợ về, thấy hai anh em còn ngồi ngoài cửa mới nói rằng: « Đi chợ thấy xá-ly bán ngon quá, nên mua vài cân về cho bây ăn chơi. Đi vô đây ăn, bây ăn đặng tao ăn với.»

Hai anh em đứng dậy rồi xách ghế vô nhà.



VIII

Bá-Kỳ ngồi ăn xá-ly nhớ tới phong thơ mình được hồi nãy, liền lấy ra rồi xé mà coi; vừa mới coi câu đầu thì đã thấy mặt biến sắc, tay rung-rẩy, song cũng gượng mà đọc cho đến cùng. Chừng coi rồi thì mắt ứa lụy, mặt buồn xo, đưa thơ cho Hiếu-Liêm mà nói rằng: « Con em tôi nó đã cạo đầu mà đi tu rồi, anh coi đó thì rõ.»

Cao-Thị nghe nói chung-hửng. Hiếu-Liêm thất kinh, không hiểu duyên cớ làm sao mà

Thanh-Kiều đã giàu rồi lại không chịu ở thế gian vui hưởng phú quý, nên lật-đật thò tay tiếp lấy bức thư. Cao-Thị nói rằng: « Đâu con đọc lớn cho má nghe thử coi tại sao mà cô tư đi tu vậy con. »

Hiếu-Liêm mở bức thư ra mà đọc như vầy :

Cholon, le 20 Décembre 192...

Anh ba ôi,

Anh tiếp đặng bức thư này thì em đã vào chùa thi phát đặng tụng kinh niệm Phật rồi.

Tuy em chưa đầy 20 tuổi, song trong ba bốn năm nay em đã nếm đủ mùi đời cay đắng, em đã thấy rõ thói tục nhuốc-nhơ. Người đời này từ sang chí hèn ai cũng tranh tiền bạc mà thôi, chớ không kể chi nhơn nghĩa. Em tuy là phận gái, song thấy vậy bắt ngán ngàm.

Anh nghĩ lại mà coi: khi nhà mình giàu có, anh muốn gả em lấy chồng chỗ chơn chánh quân-tử, cha mẹ lại chê chỗ ấy nghèo hèn, để tìm nơi chức lớn tiền nhiều mà gả; đã mấy phen thân em chẳng khác nào một món hàng hóa để giữa chợ, chẳng khác nào một miếng mồi để câu sự giàu sang, may nhờ Phật trời che chở cho em, chớ không thì phận em đã trọn đời nhục-nhã. Đã vậy mà khi nhà mình suy-sụp

người mà anh tưởng là chơn chánh quân-tử đó họ lại chê em hết của nên ngán mặt, không tính cưới em làm chi; nay em có tiền nhiều em nhớ lại việc xưa em càng thêm chua xót.

Nhơn tình tham-lam giả-dối như vậy, ngày nay cha mẹ khuất hết rồi, nợ trần em đã trả đủ, nên em chẳng còn tình quyến-luyến với người thế gian chút nào.

Em vào cửa Phật đây là vì em chán ngán thói đời mà thôi, chớ không phải em có làm điều chi đại ác nên cần phải ăn-năn sám hối.

Anh ba ôi, em nhớ ngày trước anh có khuyên cha mẹ gả em cho kẻ phải chớ đừng ham giàu sang; em biết anh lấy lòng cao thượng mà thương em, chớ không phải thương như thiên-hạ, bởi vậy trước khi xuất gia đầu Phật, em viết bức thư này mà bái tạ ơn anh và chúc cho anh ở dương-trần được trùng trùng hạnh phúc.

Thôi, từ đây em quên hết thế sự, đề lòng trinh bạch mà cầu trời khấn Phật đặng nhờ kiếp sau. Nếu anh có thương em thì xin biết giùm bụng em, bao nhiêu đó cũng đủ rồi, chẳng cần phải viếng thăm, làm nhọc công anh mà lại bận lòng em mộ đạo.

Ngu muội: TRẦN-THANH-KIỀU.

Bái thơ.

Hiếu-Liêm đọc thơ rồi thì nước mắt tuôn dầm-dề. Bá-Kỳ thương em nên thấy Hiếu-Liêm khóc anh ta cũng khóc theo, chớ không nói tiếng chi được.

Cao-Thị vẫn đã biết con mình nặng tình với Thanh-Kiều, song mấy năm nay bà tưởng Thanh-Kiều ham giàu sang mà khinh bỉ con mình cũng như vợ chồng Bá-Vạn, bởi vậy bà cứ an-ủi con hãy dúi-dọt lửa lòng. Nay bà nghe đọc thơ mới hay Thanh-Kiều tình ý thanh cao, mà cô có hơi trách Hiếu-Liêm nữa, rồi bà lại thấy Hiếu-Liêm ngồi khóc, bà dẫn lòng không được nên nói rằng: «Má không dè cô tư sanh trong nhà giàu sang mà biết trọng hơn nghĩa hơn bạc tiền. Vậy thì con với ông Com-mi phải đi kiếm cô mà an-ủi đặng rước cô về, chớ thương cô mà cứ ngồi đây khóc hoài, để cho cô đem thân vàng ngọc mà chôn nơi cửa Phật trọn đời hay sao?»

Hiếu-Liêm nghe mẹ nói mấy lời, vùng đứng dậy thưa rằng: «Má thương con má cho phép thì con mới dám.» Hiếu-Liêm lại day qua mà nói với Bá-Kỳ rằng: «Mấy năm nay vì em không rõ ý cô tư nên thiệt em hờn cô, chẳng dè cô cũng vì em mà ngã lòng thất chí.

Chẳng biết ngày nay anh cũng còn thương em như ngày trước nữa hay không? »

Bá-Kỳ ngó ngay Hiếu-Liêm mà nói rằng :

— Lòng tôi trước sau như một. Té ra mấy năm nay anh cũng nặng tình với con em tôi lắm hay sao?

— Nếu tôi không nặng tình thì tôi đã kiếm chỗ xe tơ kết tóc rồi.

— Nếu vậy thì duyên của anh với Thanh-Kiều là duyên trời đã định trước rồi, dầu ai khuấy rối cũng không chia lìa được.

Cao-Thị nóng-nảy mới xen vô mà nói rằng :
« Thôi chớ ; đi kiếm em mà đem về rồi nói chuyện gì sẽ nói, chớ ở nhà mà nói hoài hay sao? »

Hiếu-Liêm lật-đật xếp bức thơ bỏ túi, rồi hai người thay áo đổi quần, tính mượn xe hơi vô Chợ Lớn hỏi thăm Thanh-Huê coi Thanh-Kiều đi tu chùa nào dặng tìm đến mà rước về.

Đi dọc đường hai người nói chuyện với nhau, Hiếu-Liêm mới tỏ thiệt rằng lúc Bá-Vạn chết, tan hoang sự nghiệp, Đổ-Thị bơ-vơ, Thanh-Kiều bị Thái-Thường bội ước, anh ta muốn cầu hôn dặng bảo bọc kẻ thất thời,

ngặt vì Bá-Kỳ về mà không nói tới chuyện đó, anh ta sợ nói ra không đắc lời càng thêm hổ thẹn, nên phải ôm lòng ngậm thắm không dám hở môi. Bá-Kỳ lại nói rằng lúc ấy anh ta cũng muốn bày lời, nhưng vì thấy em mới bị chúng hời hôn, nhà đã bị suy sụp, nên ngại-ngùng không nỡ nói.

Hai người vô Chợ-lớn hỏi thăm thì vợ chồng Thanh-Huê nói rằng Thanh-Kiều nói ra Saigon thăm Bá-Kỳ, mà đi từ hồi sớm mai hôm qua đến nay chưa thấy về. Bá-Kỳ tỏ sự mình mới tiếp được thư của Thanh-Kiều cho hay rằng cô đi tù thì vợ chồng Thanh-Huê chung-hưng. Thanh-Huê nói rằng: « Con đó ngu quá! Đi tu sao lúc nghèo khổ lại không đi, để bây giờ lãnh gia tài hai ba muôn rồi đi tu nổi gì. Đố khỏi thầy chùa ăn hết của nó.»

Hiếu-Liêm nghe mấy lời thô lỗ ấy thì giận bầy gan, muốn đối đáp một đôi lời với Thanh-Huê cho cô ta biết cao thấp, nhưng vì thấy Bá-Kỳ cười rồi bước ra cửa, nên phải đi theo, không nói được.

Bá-Kỳ dắt Hiếu-Liêm lên xe-hơi rồi biểu sốp-phơ đi Chợ-gạo. Bá-Kỳ nói rằng: « Cái óc của chị hai tôi thấp thỏi lắm, chỉ ham tiền ham bạc rồi tưởng ai cũng như chỉ vậy hết, bởi

vậy hồi này tôi không muốn phân phải quấy với chỉ làm chi.»

Hiếu-Liêm châu mày nói rằng: «Chỉ tánh tình như vậy mà anh Như-Bình chịu được thiệt là giỏi lắm.» Bá-Kỳ cười mà đáp rằng: «Nồi nào úp vung nấy.»

Hai anh em tinh đi lục hết các chùa Phật mà kiếm Thanh-Kiều. Vô tới Chợ-gạo ghé chùa Giác-Hải hỏi thăm không có, qua chùa Từ-Ân kiếm cũng không gặp, lần lần mới vô tới chùa Giác-Viên.

Xe-hơi ngừng trước cửa chùa, thì đã 10 giờ rồi nên chùa đã đóng cửa. Có một tên đạo nhỏ nghe tiếng xe-hơi lạt-đạt chạy ra. Hiếu-Liêm hỏi thăm thì tên đạo ấy nói rằng: «Hôm qua có một cô, chừng 20 tuổi, da trắng mà mặt rồ, vào chùa xin thí phát đăng ở làm công quả mà tu thân. Tôi không biết cô tên chi. Hồi sớm mai này cô năn-nỉ quá, Huề-Thượng tôi can không được nên phải để cho cô thí phát. Vậy hai thầy bước vô chùa coi có phải cô ấy là em của hai thầy hay không.»

Hai anh em nghe nói Thanh-Kiều đã thí phát rồi thì mồ-hôi nhỏ-giọt, lạt-đạt theo tên đạo mà vô chùa. Vừa bước vô thì thấy chín mười

bà vải, kẻ già người trẻ, kẻ dương chế nước, người dương niệm hương. Trước bàn Phật Di-Đà thấy có một cô còn nhỏ, đầu mới cạo trắng phếu, mình mặc áo vải nhuộm dà, dương qui chấp tay niệm Phật.

Bá-Kỳ với Hiếu-Liêm nghi cô vải ấy là Thanh-Kiều, song thấy cô dương niệm Phật, không dám lại gần, phải dừng bước đứng dựa cột xa-xa mà ngó. Cô niệm hơn 10 phút đồng-hồ rồi mới đứng dậy đi ra; cô xây mặt qua, hai người dòm thấy quả thiệt Thanh-Kiều thì biến sắc, lật-đật chạy lại.

Thanh-Kiều giựt mình, ngó lên thấy Bá-Kỳ với Hiếu-Liêm, cô cũng biến sắc, rồi bối-rối đứng chân-ngần không nói chi được hết.

Bá-Kỳ nói rằng: « Qua mới tiếp được thư của em hồi 8 giờ tối này, nên bây giờ qua mới tới đây. Em có việc sầu riêng đến nỗi thất chí, sao bấy nay em không bày tỏ với qua? »

Hiếu-Liêm, nước mắt tuôn dầm-dề, thấy hình dạng y phục của cô như vậy càng động lòng đau-đớn nên tiếp nói rằng: « Cô tư ôi, lời cô trách tôi trong thư ấy, nghĩ cũng phải lắm; nhưng mà xin cô xét lại, hai ta ai cũng vì danh-dự nên không thấu hiểu bụng nhau; cô tưởng tôi lúc nọ chê cô suy-sụp nên không ngó ngang,

chờ kỳ thiết là tôi sợ có khinh bỉ tôi nên tôi không dám bước tới chờ.»

Thanh-Kiều ngó Hiếu-Liêm rồi ngó Bá-Kỳ, sắc mặt bình tĩnh lại như thường; khi Hiếu-Liêm nói vừa dứt lời thì cô nói rằng: « Từ em bước chơn vào đây thì em đã quên hết thế sự rồi, vậy xin anh ba với thầy hai thương giùm thân em, đừng có đem chuyện thế-gian mà nói với em. »

Hiếu-Liêm muốn nói nữa, cô đưa tay lên cản rằng: « Chốn này là cửa Phật, xin thầy đừng nhắc những việc xưa, để cho em niệm Phật tụng kinh, đặng kiếp sau em khỏi trầm luân biển khổ như kiếp này nữa. »

Mấy bà vãi với mấy thầy chùa thấy ba người nói chuyện với nhau thì đứng mà ngó. Bá-Kỳ với Hiếu-Liêm ái ngại, bèn dắt nhau ra mắt Huề-Thượng. Bá-Kỳ nói thiết rằng mình là anh ruột Thanh-Kiều, vì Thanh-Kiều nã-nễ thế-sự, lỏ-dở nhờn-duyên, nên giận bỏ mà đi tu. Vả cha mẹ khuất hết, mình là anh phải lo bảo hộ Thanh-Kiều, không nỡ để cô áo não đêm ngày, nên mới đến xin phép Huề-Thượng rước cô về đặng an-ủi khuyên lơn cho cô bớt sầu bớt thảm.

Huê-Thượng nói rằng: « Mò Phật, hôm qua cô vào chùa xin thí phát mà đầu Phật. Tuy cô không nói chuyện nhà của cô cho tôi biết, nhưng mà tôi nhắm hình dạng cô thì tôi biết cô là con nhà sang trọng, nên tôi có an-ủi cô. Vì cô nằng-nặng quyết một đi tu mà thôi, mà cửa Phật thì phải mở rộng cho mọi người, nên không lẽ tôi không cho cô vô làm công quả. Nay hai ông đến rước cô về, tôi không phép cầm mà cũng không phép xúi, vậy để tôi kêu cô lên đây cho hai ông liệu định với cô.»

Thanh-Kiều nghe Huê-Thượng đòi thì thủng-thẳng đi lên. Huê-Thượng thấy mặt cô liền nói rằng: « Vì cô nảo-nề thế sự, chán-ngán nhơn tình, nên vào chùa niệm Phật ăn chay, quyết phải sạch hồng trần dặng siêu thăng tịnh độ. Nay có hai anh đến xin rước cô đem về mà nuôi, vậy về hay ở tự ý cô, chớ thầy không ép đường nào hết.»

Thanh-Kiều thưa nhỏ-nhỏ rằng: « Bạch Huê-Thượng, đã biết cũng vì con nảo-nồng thế sự nên mới cạo đầu vô chùa mà tu; nhưng mà con nhớ mấy lúc con buồn rầu con nhờ có niệm Phật vái trời nên con mới khuây lảng mà sống được tới bây giờ đây. Vậy nay con chẳng còn vương-vấn nợ trần chi nữa, nên con

nguyện ở luôn trong chùa trọn đời mà làm
tôi chớ Phật, dâng hương phước đời sau.»

Bá-Kỳ vừa muốn mở miệng khuyên lơn
Thanh-Kiều, thì Hiếu-Liêm bưng-khuân trong
lòng, không còn kiên nhẫn chùa chiền chi nữa,
nên đứng dậy khóc và nói bệu-bạo rằng :
«Nếu cô quyết định như vậy thì cái tình
của tôi mang nặng mấy năm nay chẳng là
vô ích lắm...»

Hiếu-Liêm trong lòng đau-đớn lắm, nên nói
có mấy lời, rồi khóc rống lên, muốn nói nữa
mà nói không được. Thanh-Kiều dòm thấy tình
cảnh như vậy, cô bắt động lòng, nên cũng
rưng-rưng nước mắt. Cô đứng suy nghĩ một
hồi lâu rồi nói rằng :

— Kiếp này em với thầy không có duyên nợ
với nhau, vậy xin thầy để cho em khấn Phật
cầu trời hoặc may kiếp sau hội hiệp.

— Sao cô biết kiếp này không có duyên nợ ?
Nếu không có duyên nợ, vậy chớ tại có nào
cha mẹ gả cô lấy chồng đôi ba phen, mà phen
nào cũng gặp trắc-trở làm cho hôm nay chúng
ta còn gặp được nhau đây ?

Thanh-Kiều lau nước mắt rồi ngó ngay
Hiếu-Liêm mà nói rằng :

— Thân em đã đến nước này, thầy còn tính cưới em làm chi?

— Tình tôi mang nặng lắm, nếu tôi không kết duyên với cô được, thì tôi nguyện trọn đời chẳng thèm cưới nơi nào.

— Tình thầy nặng, vậy chớ ngày Thái-Thường gần đi lễ hỏi, em gặp thầy ngoài chợ Bến-Thành cũ, em kêu thầy sao thầy lại làm lơ-lảng bỏ đi luôn đi?

— Lúc ấy tôi tưởng cô cũng ỷ giàu sang mà khinh thị tôi, nên tôi hờn giận, muốn làm như vậy cho đã ghét. Cô thấy tôi làm lơ-lảng đó mà thôi, chớ lúc ban đêm tôi nằm một mình nước mắt tuôn rơi ướt gối, nào cô có thấy được đâu.

— Thầy có tình như vậy sao lúc ba em mất, sự nghiệp tan tành, Thái-Thường hỏi hôn, má em bơ-vơ, thầy không cậy mai nói mà cưới.

— Tôi có biết bụng cô thương tưởng đến tôi hay không; bởi vậy tôi tình thà âm-thầm mơ ước còn ít buồn, chớ nói mà cô không ưng thì tôi sống sao được ở đời mà nuôi mẹ.

Bá-Kỳ nghe nói đến đó thì động lòng nên xốn-xang khó chịu hết sức. Còn Huệ-Thượng thì cứ ngồi lóng tai mà nghe, như Phật từ-bì không biết động dung.

Thanh-Kiều suy nghĩ một hồi nữa rồi nói rằng :

— Em đã cạo đầu đi tu rồi, nếu em về thế-gian mà lấy chồng thì coi sao được.

— Xin cô chớ ngại sự ấy. Tôi trọng cô vì tình lai-láng, vì chí cao thượng, vì nghĩa nặng-nề, chớ không phải tại dung nhan, bởi vậy dầu ngày nay cô mặt rỗ, đầu trọc, mà tôi coi cô càng quý hơn hồi xưa thập bội, vì nhờ cô mặt rỗ nên mới giữ vẹn tiết trinh, nhờ cô cạo đầu nên hôm nay mới hội hiệp.

— Thầy đã nghèo, mà bây giờ em không còn một đồng tiền nào hết, nếu thầy kết duyên với em thì thầy phải nuôi em, cực khổ thân thầy chớ có ích gì đâu.

— Cưới vợ là kết hôn nghĩa, chớ không phải cầu lợi ích. Tôi cưới vợ là tình nuôi vợ, chớ không phải tình vợ nuôi. Ngày nay mà cô còn nói chuyện bạc tiền thì chắc là cô còn tưởng bụng tôi thấp hèn như bụng thiên-hạ vậy sao?

— Em biết bụng thầy rồi. Song lời em nói đó là lời nói thiệt, chớ không phải em muốn phỉnh-phờ.

Bá-Kỳ nghe nói, lấy làm lạ, nên hỏi rằng:

« Vây chớ phần ăn của em đâu, mà em nói không còn một đồng tiền? »

Thanh-Kiều nói rằng cô đã đem cho hội nuôi con gái mồ-côi hết rồi cô mới vào chùa mà tu.

Hiếu-Liêm nghe nói vùng la lớn lên rằng :
« Cô thiệt là nữ trung quân-tử, nên mới làm được như vậy. Cô hết tiền thì phẩm giá của cô càng cao thêm nhiều. »

Bá-Kỳ cũng khen em làm phải, vì đồng tiền của bà Phũ là đồng tiền phi nghĩa không nên thọ hưởng làm chi. Anh ta sẵn dịp cũng cho em hay rằng phần ăn của anh ta thì anh ta cũng đã cho Khuyến-học hội rồi. Thanh-Kiều thấy anh đồng ý với mình thì mừng rỡ vô cùng, nên cũng khen anh làm phải.

Bá-Kỳ với Hiếu-Liêm năn-nỉ nói riết, Thanh-Kiều phải xiêu lòng, nên ba người từ tạ Huế-Thượng rồi dắt nhau lên xe hơi mà về, đến Saigon thì đồng hồ Chợ-mới đã chỉ 2 giờ khuya.

Cao-Thị ở nhà chờ Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ nên nằm thao-thức hoài ngủ không đặng. Bà nghe tiếng xe hơi ngừng trước nhà, chắc là con về, nên lật-đật vắn đèn và mở cửa ra. Bà thấy Bá-Kỳ bước vô, bà liền hỏi rằng : « Sao, kiếm được em hay không? »

Bá-Kỳ chưa kịp trả lời kể Thanh-Kiều bước vô nữa, rồi Hiếu-Liêm tiếp theo sau. Cao-Thị thấy Thanh-Kiều mặc áo quần bằng vải nhuộm dà, đầu trọc lóc mà lại bịt trùm một cái khăn cũng bằng vải nhuộm dà, thì bà thương xót hết sức, nên đứng chần-ngần không nói được một lời.

Hiếu-Liêm mời Thanh-Kiều ngồi trên ván, chừng ấy Cao-Thị nguôi bớt nỗi buồn, nên lắc đầu chặt lưỡi và than rằng : « Thân ngàn vàng mà vì thất chí nên ra đến nỗi này » !

Bá-Kỳ kéo ghế mà ngồi rồi nói rằng : « Mấy năm nay qua mắc đi học xa, việc nhà thế nào qua không hiểu rõ. Em có chỗ phiền muộn nên ngao-ngán việc đời, sao từ ngày qua về đến nay em không tỏ thiệt với qua ? Phận em ở nhà ngậm cay nuốt đắng thế nào đâu em nói hết cho qua nghe thử coi » .

Thanh-Kiều mới thủng-thẳng kể thiệt hết việc nhà lại cho anh nghe, nhứt là việc hôn nhân mấy lần cô thuật kỹ lưỡng lắm. Cô nói khi Bá-Kỳ khuyên cha mẹ gả cô cho Hiếu-Liêm thì cô nằm trong phòng lóng tai nghe không sót một tiếng nói. Chừng cha mẹ định gả cô cho Thái-Thường, thì cô lấy làm bối-rối, muốn bày tỏ ý tứ của cô cho Hiếu-Liêm nghe, rồi

hỏi Hiếu-Liêm coi phải liệu thế nào cho khỏi mang tiếng phụ nghèo khó tham giàu sang, ngặt vì phận gái không lẽ đi tìm hoặc gởi thơ cho trai, nên cô phải niệm Phật vái trời phò hộ cô cho toàn danh mà cũng toàn tiết nữa. Lúc gần tới đám hỏi cô, cô gặp Hiếu-Liêm cô có bụng mừng, tưởng là thừa dịp ấy cô phân trần hắc bạch với Hiếu-Liêm được, chẳng dè Hiếu-Liêm làm lảng bỏ đi luôn. Cô tủi phận cô, nên từ ấy cô nhứt nguyện không thêm lấy chồng, ngày nào cha mẹ khuất hết rồi thì cô đi tu, còn cha mẹ gả cho ai hễ còn một ngày nữa tới đám cưới thì cô tự-tử cho toàn danh tiết.

Hiếu-Liêm ngồi lóng tai mà nghe, nghe tới đó thì anh ta cảm nghĩa hết sức; mà chừng nghe tới chuyện gả cho Triệu-Cố và tình gả cho Phú-Thứ, thì Hiếu-Liêm càng kinh mẩn Thanh-Kiều vô cùng.

Cao-Thị nghe rõ tâm sự của Thanh-Kiều bà cũng cảm thương, bởi vậy khi Thanh-Kiều nói dứt rồi, bà bước lại vịn vai Thanh-Kiều và nói rằng: « Tôi được con dâu như vậy thì quý hơn bạc triệu, tôi không cần nhan sắc, mà cũng không thêm tiền bạc chi hết. »

Hiếu-Liêm với Bá-Kỳ thấy Cao-Thị yêu trọng

Thanh-Kiều thì mừng mà lại cảm, nên ngồi cười mà nước mắt chảy rưng-rưng.

Sáng bữa sau Bá-Kỳ mượn một căn phố gần đó mà dọn đặt ở với em.

Cách vài tuần lễ, Thanh-Kiều mua sắm áo quần xong rồi Bá-Kỳ mới cho Hiếu-Liêm định ngày làm lễ cưới.

Đến bữa đám cưới, Bá-Kỳ không mời ai hết, chỉ mời hai vợ chồng Thanh-Huê mà thôi. Khi đưa dâu về nhà Hiếu-Liêm rồi, Thanh-Huê cứ ngồi xĩa thuốc sống, đánh bàn tay đặng khoe bộ cà-rá hột-xoàn và nói rằng: « Con thiệt ngu quá! Chia gia tài cho, nó không để dành mà ăn, lại đem cho thiên-hạ hết, rồi bây giờ lấy chồng đây, mới làm sao nè! »

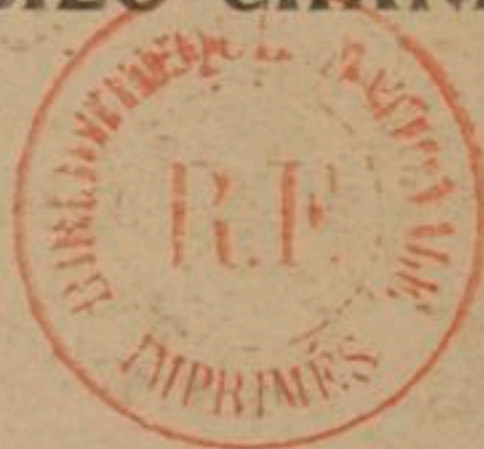
Bá-Kỳ giận quá dằn không được nên đáp rằng: « Nó không thềm ăn của phi nghĩa, sao chị lại gọi nó ngu? Không kể xấu hổ, miễn có tiền nhiều thì thôi, làm như chị vậy mới là khôn há? Chồng nó là người chơn chánh, vì thấy nó trọng hơn nghĩa hơn tiền tài, nên mới chịu cưới nó đây, chớ không phải người tham tiền tham bạc, không biết trọng phẩm-giá, không biết sợ nhục-nhã, tình cưới vợ đặng nhờ đồng tiền của vợ, như họ vậy đâu. »

Thanh-Huê hồ thẹn nên nghẹn cổ, không biết lấy lời chi mà đối đáp.

Còn Như-Binh ngồi gục đầu, sắc mặt coi buồn xo.

HỒ-BIỂU-CHÁNH.

Saigon, Décembre 1925.



Sách của Hồ Biểu-Chánh

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

- Cay đắng mùi đời, (tiểu-thuyết).
Tỉnh mộng, (tiểu-thuyết).
Tân soạn cổ tích, (đoản thiên tiểu-thuyết).
U tình lục, (thơ lục bát).
Vậy mới phải, (thơ lục bát).
Chương Hậu-quân Võ-Tánh, (truyện kỳ).

SẼ XUẤT BẢN :

- Ai làm được ? (tiểu-thuyết).
Chúa-Tàu Kim-Quy, (tiểu-thuyết).
Nhơn tình ấm lạnh, (tiểu-thuyết).
Một chữ tình, (tiểu-thuyết).
Thầy Thông-Ngôn, (tiểu-thuyết).
Nam cực tinh huy, (tiểu-thuyết).
Thanh-Lệ kỳ-duyên, (tuồng hát bội).

CÒN ĐƯƠng SOẠN :

- Ngọn cỏ gió đùa, (tiểu-thuyết).
Con nhà nghèo, (tiểu-thuyết).
Hương-cả Tân-Thành, (tiểu-thuyết).



SAIGON
IMPRIMERIE DE L'UNION
1926

